

musescore

Handbook

Downloaded from musescore.org on Jun 08 2017
Released under [Creative Commons Attribution-ShareAlike](https://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0/)

KHỞI ĐỘNG **7**

CÀI ĐẶT **7**

| | |
|---------------------|----|
| Windows | 7 |
| Cài đặt | 7 |
| Khởi động MuseScore | 12 |
| Gỡ bỏ MuseScore | 12 |
| Mac OS X | 12 |
| Cài đặt | 12 |
| Gỡ bỏ | 13 |
| Linux | 13 |
| Fedora | 13 |
| Tham khảo thêm | 14 |

TẠO BẢN NHẠC MỚI **14**

| | |
|--|----|
| Trung tâm khởi tạo | 14 |
| Tạo bản nhạc mới | 14 |
| Tên bài nhạc, nhạc sĩ và thông tin khác | 14 |
| Các nhạc cụ và các bè | 15 |
| Thêm khuôn nhạc nối kết cho một nhạc cụ | 16 |
| Chọn hóa biểu và nhịp độ | 17 |
| Số chỉ nhịp, ô nhịp lấy đà (anacrusis), và số lượng ô nhịp | 17 |
| Điều chỉnh bản nhạc sau khi tạo | 18 |
| Các kiểu mẫu | 18 |
| Tham khảo thêm | 18 |
| Những liên kết khác | 18 |

THIẾT LẬP NGÔN NGỮ VÀ CẬP NHẬT BẢN DỊCH **19**

| | |
|-------------------|----|
| Thay đổi ngôn ngữ | 19 |
| Cập nhật bản dịch | 19 |
| Xem thêm | 20 |

KIỂM TRA CẬP NHẬT **20**

| | |
|---------------------------|----|
| Kiểm tra cập nhật tự động | 20 |
| Kiểm tra cập nhật | 21 |
| Xem thêm | 21 |

CÁC THAO TÁC CƠ BẢN **21**

NHẬP NỐT NHẠC **22**

| | |
|---|----|
| Cách nhập nốt cơ bản | 22 |
| Bước 1: Điểm khởi đầu | 22 |
| Bước 2: Chế độ 'Nhập nốt' | 22 |
| Bước 3: Về trường độ của nốt nhạc (hay dấu lặng) | 22 |
| Bước 4: Nhập cao độ | 22 |
| Các phím tắt khác | 23 |
| Bàn phím MIDI | 23 |
| Tô màu các nốt nhạc nằm ngoài phạm vi của nhạc cụ | 24 |
| Làm nhỏ nốt nhạc | 24 |
| Thuộc tính của nốt nhạc | 24 |
| Thay đổi nốt nhạc (mà không đổi tiết tấu) | 24 |
| Xem thêm | 24 |
| Các liên kết khác | 25 |

CAO ĐỘ THEO ÂM **25**

| | |
|----------|----|
| Xem thêm | 25 |
|----------|----|

SAO CHÉP VÀ DÁN **25**

| | |
|---------------------------|----|
| Sao chép | 25 |
| Dán | 25 |
| Nhân bản nhanh | 25 |
| Bộ lọc cho vùng được chọn | 25 |

| | |
|---|-----------|
| Xem thêm | 28 |
| Những liên kết khác | 28 |
| CHẾ ĐỘ ĐIỀU CHỈNH | 28 |
| Xem thêm | 29 |
| CÁC THAO TÁC TRÊN Ô NHỊP | 29 |
| Nổi thêm | 29 |
| Chèn thêm | 29 |
| Xóa bỏ | 29 |
| Các đặc tính | 29 |
| Khuông nhạc | 30 |
| Trường độ của ô nhịp | 30 |
| Những thuộc tính khác | 30 |
| Việc đánh số | 31 |
| Tách và ghép | 31 |
| Xem thêm | 31 |
| BẢNG CÔNG CỤ | 32 |
| Thêm các ký hiệu vào bản nhạc | 32 |
| Các bảng công cụ Cơ bản và Chi tiết | 32 |
| Các ký hiệu âm nhạc khác | 32 |
| Điều chỉnh một bảng công cụ | 32 |
| Xem thêm | 32 |
| THIỆT LẬP | 32 |
| Thẻ "Tổng quát" | 33 |
| Thẻ "Bộ vẽ" | 34 |
| Thẻ "Nhập nốt" | 35 |
| Thẻ "Bản nhạc" | 36 |
| Thẻ "Nhập/Xuất âm thanh" | 37 |
| Thẻ "Nhập dữ liệu" | 38 |
| Thẻ "Xuất dữ liệu" | 39 |
| Thẻ "Phím tắt" | 39 |
| Thẻ "Cập nhật" | 40 |
| Xem thêm | 41 |
| LƯU TRỮ/XUẤT DỮ LIỆU/IN ẤN | 41 |
| Trình đơn "Tập tin" | 41 |
| Các định dạng trong trình đơn 'Lưu trữ', 'Lưu trữ với...', 'Lưu một bản sao...', 'Lưu phần đang chọn...' và 'Lưu trực tuyến...' | 42 |
| Các định dạng trong trình đơn 'Xuất bản nhạc' (và 'Xuất các bè nhạc...') | 42 |
| Trình đơn "In ấn" | 43 |
| Xem thêm | 43 |
| CÁC CHẾ ĐỘ CHỌN | 43 |
| Chỉ chọn một đối tượng | 43 |
| Chọn một dãy | 43 |
| Chọn nhiều đối tượng không liên nhau | 43 |
| Chọn tất cả đối tượng tương tự | 44 |
| Chúng dùng cho mục đích gì | 44 |
| Xem thêm | 44 |
| HOÀN-TÁC VÀ LÀM-LẠI | 45 |
| CÁC CHẾ ĐỘ XEM | 45 |
| Chế độ Xem-theo-trang/Xem-liên-dòng | 45 |
| Chế độ Xem-theo-trang | 45 |
| Chế độ Xem-liên-dòng | 45 |
| Thu phóng | 46 |
| Cách hiển thị khác của bản nhạc | 46 |
| Chế độ Toàn-màn-hình | 47 |
| Bộ điều hướng | 48 |
| Xem thêm | 49 |

| | |
|--|-----------|
| ĐỊNH DẠNG TẬP TIN | 49 |
| Định dạng riêng của MuseScore | 49 |
| Định dạng MuseScore (*.mscz) | 49 |
| Định dạng không nén Uncompressed MuseScore (*.mscx) | 49 |
| Các tập tin dự phòng MuseScore | 49 |
| Tập tin dự phòng MuseScore (*.mscz, hoặc *.mscx,) | 50 |
| Xem và in ấn (dùng cho xuất dữ liệu) | 50 |
| PDF (*.pdf) | 50 |
| PNG (*.png) | 50 |
| SVG (*.svg) | 50 |
| Tập tin để nghe (dùng cho xuất dữ liệu) | 50 |
| WAV audio (*.wav) | 50 |
| FLAC audio (*.flac) | 50 |
| Ogg Vorbis (*.ogg) | 51 |
| MP3 (*.mp3) | 51 |
| Chia sẻ với phần mềm âm nhạc khác | 51 |
| MusicXML (*.xml) | 51 |
| Compressed MusicXML (*.mxl) | 51 |
| MIDI (*.mid, *.midi, *.kar) | 51 |
| MuseData (*.md) (dùng cho nhập dữ liệu) | 51 |
| Capella (*.cap, *.capx) (dùng cho nhập dữ liệu) | 51 |
| Bagpipe Music Writer (*.bww) (dùng cho nhập dữ liệu) | 52 |
| BB (*.mgu, *.sgu) (dùng cho nhập dữ liệu) | 52 |
| Overture (*.ove) (dùng cho nhập dữ liệu) | 52 |
| Guitar Pro (*.GTP, *.GP3, *.GP4, *.GP5, *.GPX) (dùng cho nhập dữ liệu) | 52 |
| Xem thêm | 52 |
| CHIA SẺ BẢN NHẠC TRỰC TUYẾN | 52 |
| Tạo tài khoản | 52 |
| Chia sẻ bản nhạc trực tiếp từ phần mềm MuseScore | 52 |
| Tải bản nhạc lên trang MuseScore.com | 54 |
| Điều chỉnh bản nhạc trên trang MuseScore.com | 54 |
| Xem thêm | 54 |
| KÝ ÂM | 55 |
| DẤU HÓA BẤT THƯỜNG | 55 |
| Xác định lại cao độ | 55 |
| Xem thêm | 55 |
| Liên kết bên ngoài | 55 |
| DẤU RẢI GAM VÀ VƯỢT PHÍM | 55 |
| External links | 56 |
| VẠCH NHỊP | 56 |
| Change bar line type | 56 |
| Create grand staff (great stave) | 56 |
| See also | 57 |
| DẤU NÓI-CỜ-NÓT | 57 |
| See also | 58 |
| NGOẶC NÓI KHUÔNG | 58 |
| Delete | 58 |
| Add | 58 |
| Change | 58 |
| Edit | 58 |
| Horizontal offset | 58 |
| DẤU LẤY/NGẮT HƠI | 58 |
| KHÓA NHẠC | 59 |
| Add | 59 |
| Remove | 59 |
| KÝ ÂM CHO TRỐNG | 60 |

| | |
|--|-----------|
| MIDI Keyboard | 60 |
| Computer Keyboard | 60 |
| Mouse | 61 |
| Drumset | 61 |
| External links | 61 |
| NỐT LẤY | 62 |
| Instructions | 62 |
| External links | 62 |
| DẤU BIẾN CƯỜNG | 62 |
| HÓA BIỂU | 63 |
| Replace an existing key signature | 63 |
| Add a new key signature | 63 |
| Remove a key signature | 63 |
| Courtesy key signature | 63 |
| Naturals on key signature changes | 64 |
| Key signature and multimeasure rest | 64 |
| Courtesy key signature and section break | 64 |
| Custom key signatures | 64 |
| ĐƯỜNG KẼ HAY NÉT VẼ | 65 |
| Change length | 66 |
| See also | 66 |
| DẤU LẶNG TRONG Ô NHỊP | 66 |
| Full measure rest | 66 |
| Multi-measure rest | 67 |
| Instructions | 67 |
| Limitations | 67 |
| Break multimeasure rest | 67 |
| DẤU LẶP | 67 |
| Playback | 67 |
| Repeat symbols and text | 67 |
| Jumps | 68 |
| See also | 68 |
| External links | 68 |
| DẤU LUYẾN | 68 |
| First Method | 68 |
| Second Method | 69 |
| Third Method | 69 |
| Adjustments | 69 |
| Dotted line | 69 |
| See also | 70 |
| DẤU NỐI | 70 |
| First method | 70 |
| Second method | 70 |
| Tied chords | 70 |
| SỐ CHỈ NHỊP | 70 |
| Create your own Time Signature | 71 |
| Change default beaming | 71 |
| Delete a time signature | 71 |
| Edit to additive meters | 71 |
| Different duration from time signature: Pickup measures (Anacrusis) and Cadenzas | 72 |
| Local Time Signatures | 72 |
| Time signature changes and Other Objects | 72 |
| See also | 73 |

| | |
|---|-----------|
| SỰ CHUYỂN TÔNG HAY GIỌNG | 73 |
| Chromatic transposition, by key | 73 |
| Chromatic transposition, by interval | 73 |
| Diatonic transposition | 73 |
| Transposing instruments | 73 |
| See also | 73 |
| TIẾNG VÊ | 73 |
| DẤU LIÊN | 74 |
| Instructions | 74 |
| Note input mode | 74 |
| Properties | 75 |
| Style | 75 |
| See also | 76 |
| External links | 76 |
| CÁC GIỌNG | 77 |
| When to use voices | 77 |
| Instructions | 77 |
| Hidden spacer rests | 77 |
| Exchange voices of notes | 78 |
| See also | 78 |
| External links | 78 |
| DẤU VOLTA | 78 |
| Text | 78 |
| Playback | 79 |
| External links | 80 |
| VẤN ĐỀ ÂM THANH VÀ PHÁT BẢN NHẠC | 80 |
| CHỮ VIẾT | 80 |
| ĐỊNH DẠNG | 80 |
| CÁC CHỦ ĐỀ NÂNG CAO | 80 |
| CÁC CHỨC NĂNG MỚI TRONG MUESCORE 2.0 | 80 |
| SEE ALSO | 80 |
| HỖ TRỢ | 81 |
| PHỤ LỤC | 81 |

Đây là sổ tay hướng dẫn cho phiên bản MuseScore 2.0 và cao hơn. Nó được duy trì bởi cộng đồng MuseScore. [Tìm hiểu xem bạn có thể giúp gì](#)

Khởi động

Chương này sẽ giúp bạn cài đặt và chạy MuseScore trong lần đầu tiên. Nó cũng hướng dẫn bạn cách tạo một bản nhạc mới.

Cài đặt

This translation is outdated, see the English version for a reference: [Installation](#)

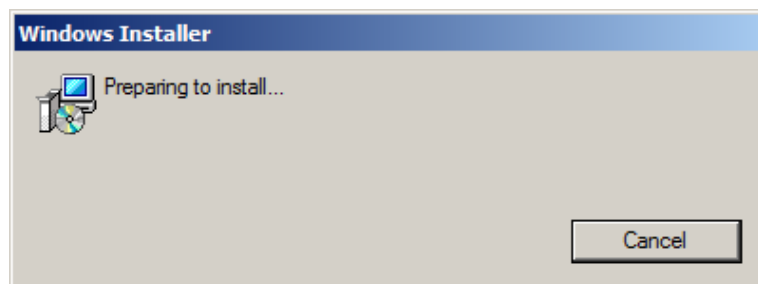
MuseScore làm việc được trên nhiều hệ thống máy tính khác nhau bao gồm Windows, Mac OS X, và Linux.

Windows

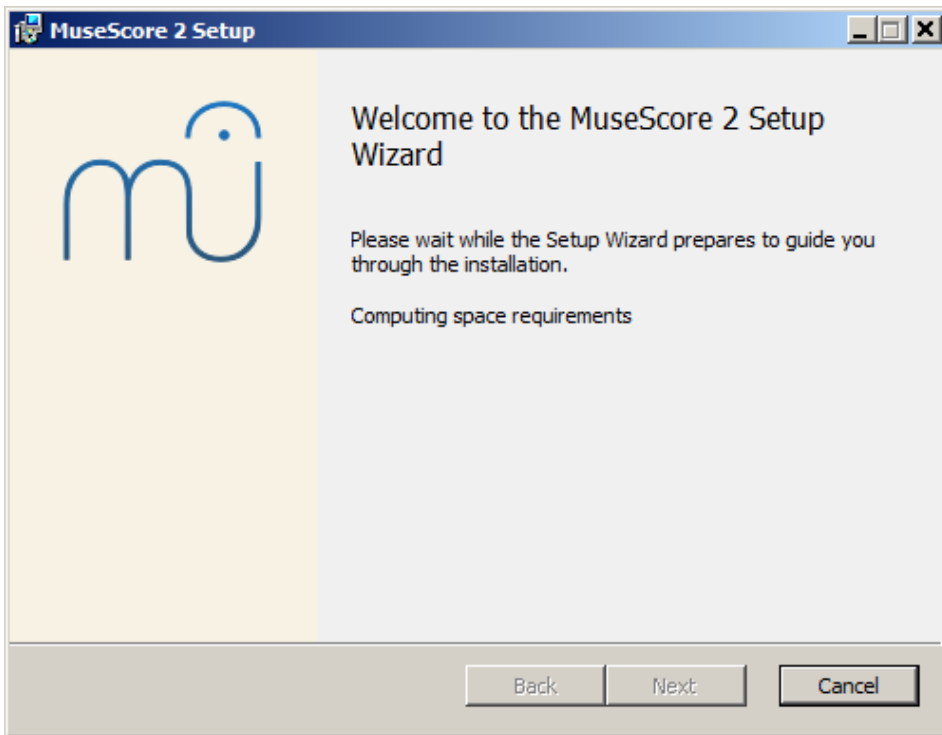
Cài đặt

Bạn có thể lấy gói cài đặt trên Windows từ trang [tải về](#) này của MuseScore. Nhấp trên liên kết này để bắt đầu tải về. Trình duyệt mạng của bạn sẽ yêu cầu bạn xác nhận rằng bạn muốn tải tập tin này về không. Nhấp `Save File`.

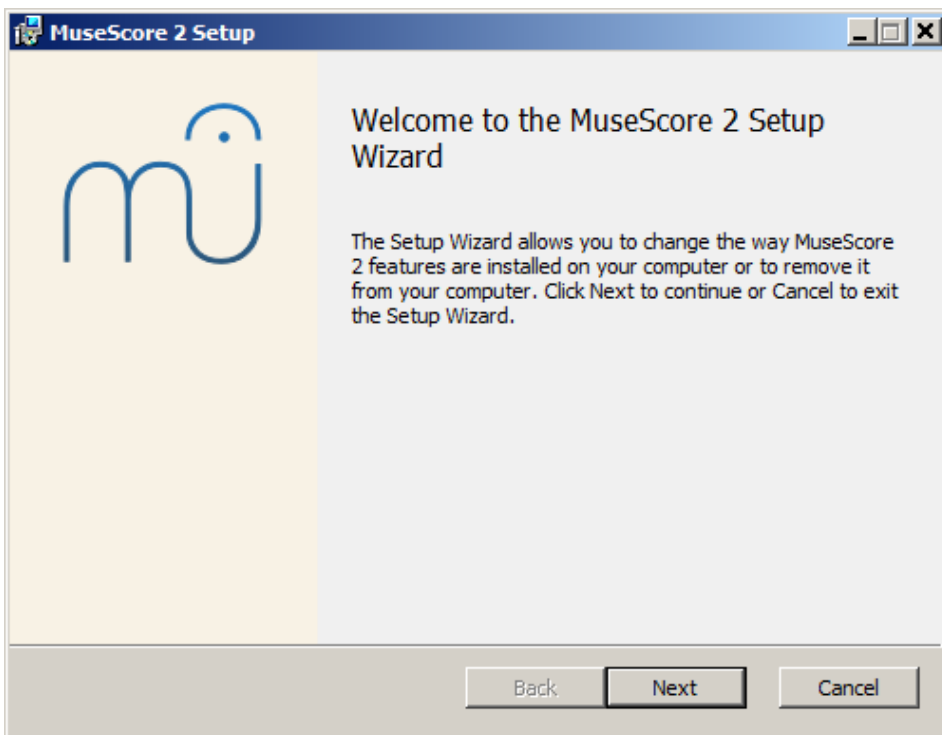
Khi việc tải về hoàn thành, nhấp đôi trên tập tin này để bắt đầu cài đặt. Windows có thể sẽ yêu cầu bạn xác nhận việc này trong một cửa sổ bảo mật trước khi chạy phần mềm này. Nhấp `Run` để tiếp tục, sau đó bạn sẽ thấy



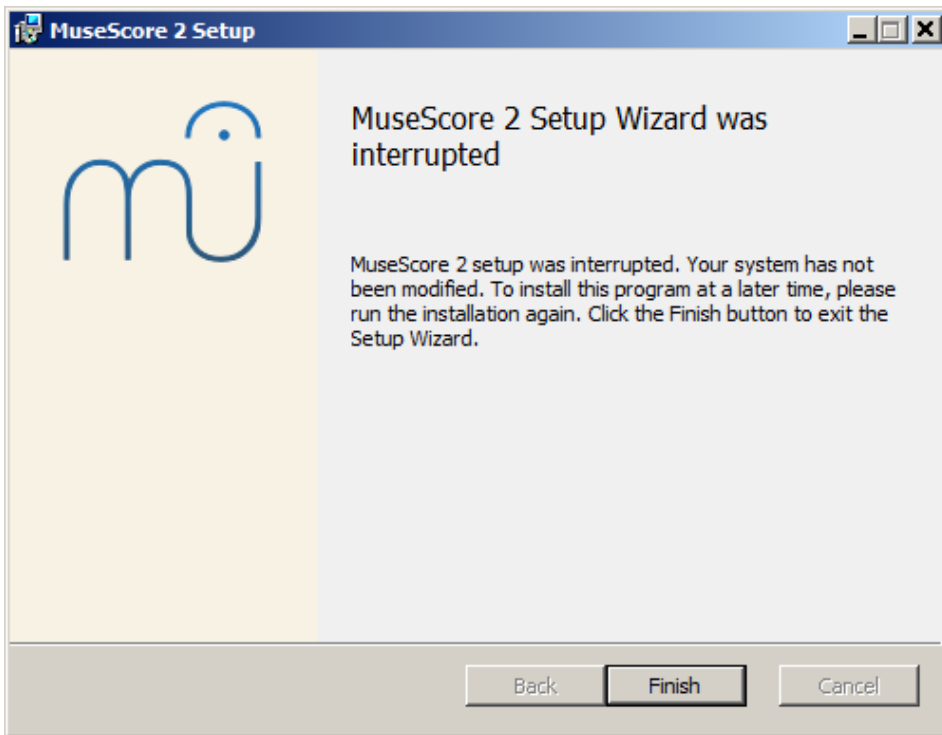
ngay sau đó là



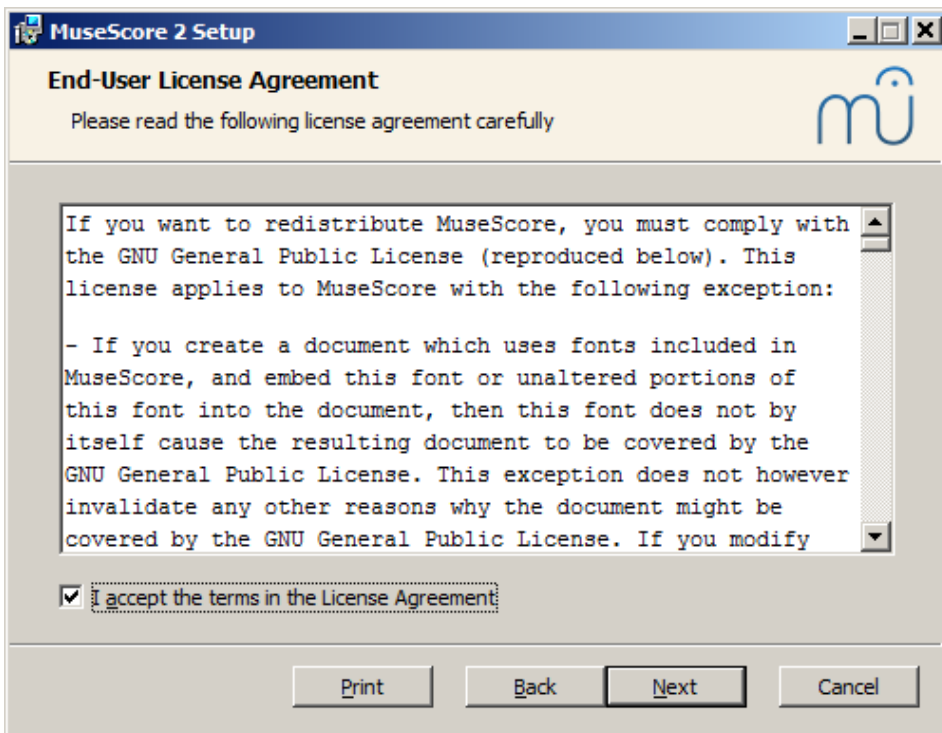
và



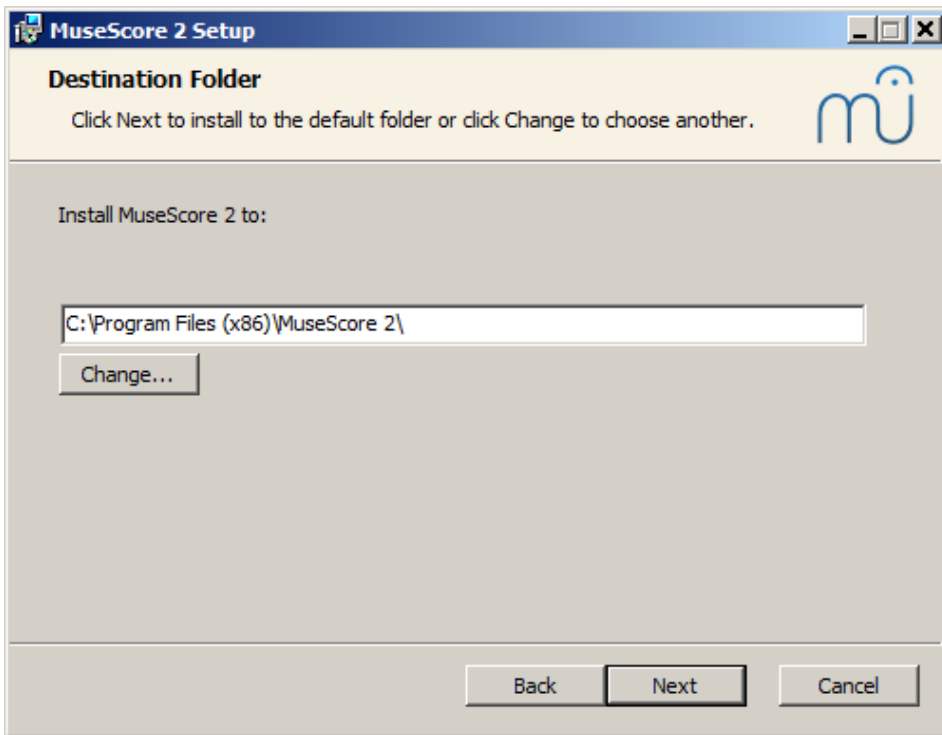
Nếu bạn nhấp cancel, ở đây hoặc sau đó, bạn sẽ thấy:



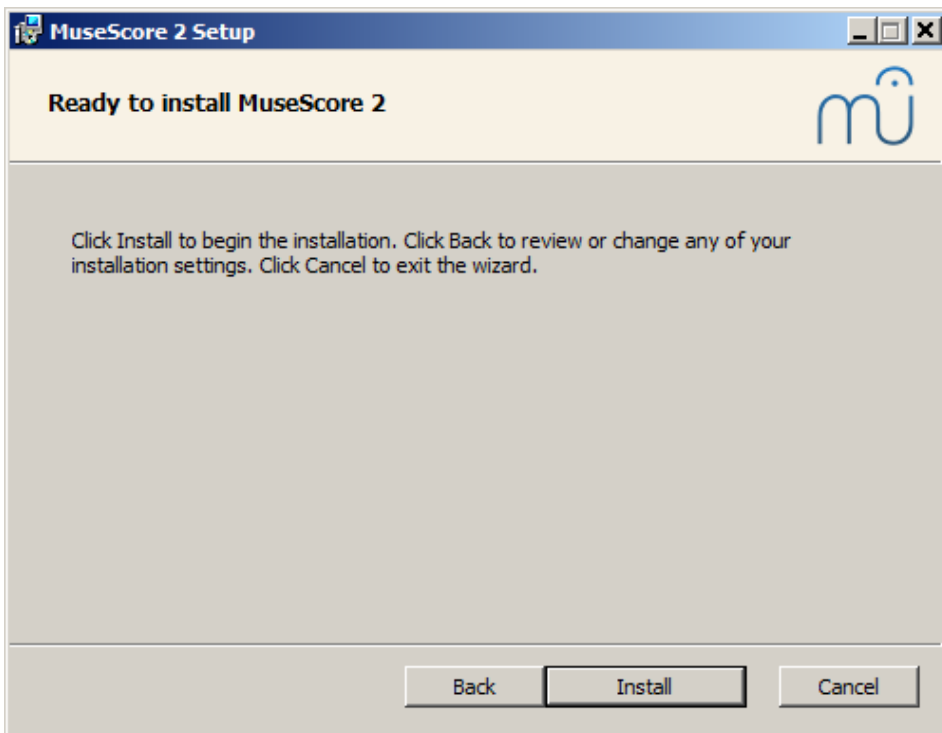
Thay vì thế nếu bạn nhấp **Next** để tiếp tục, trình dẫn cài đặt sẽ hiển thị các điều khoản của giấy phép đối với phần mềm miễn phí này.



Hãy chọn **I accept the terms in the License Agreement** và nhấp vào **Next** để tiếp tục. Tiếp theo nó sẽ xác nhận vị trí để cài đặt MuseScore.

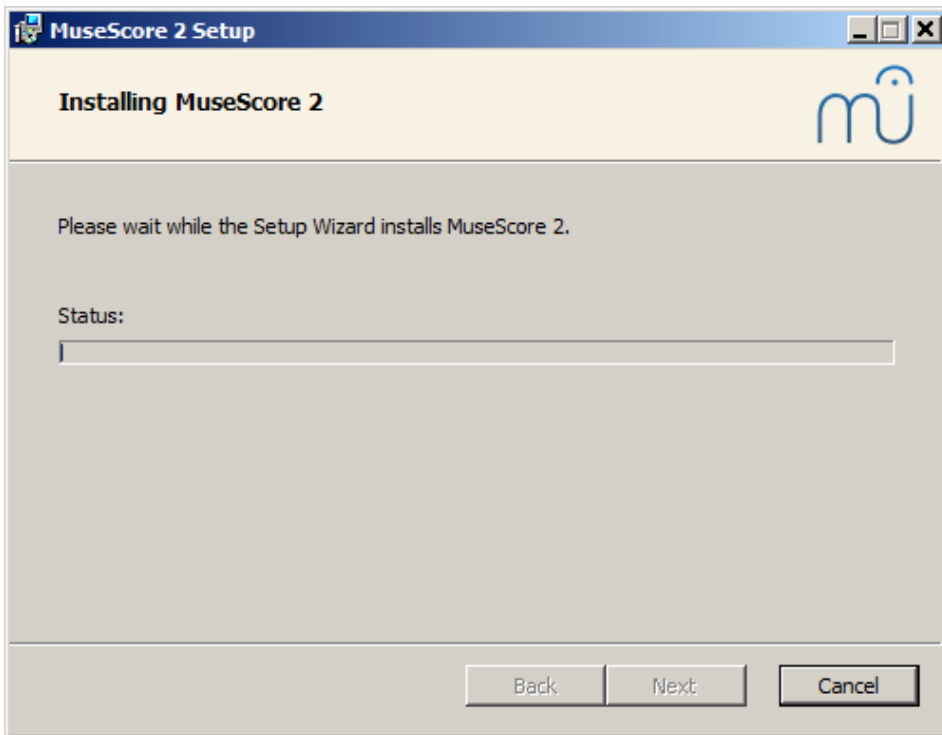


Nếu muốn cài đặt phiên bản mới hơn của MuseScore nhưng vẫn muốn giữ lại phiên bản cũ, thì bạn phải chọn một thư mục cài đặt khác (phiên bản 2.0 và 1.x có thể cùng tồn tại và không ghi đè lên nhau, vì vậy không cần thay đổi gì đối với hai phiên bản này). Mặt khác hãy nhấn **Next** để tiếp tục.

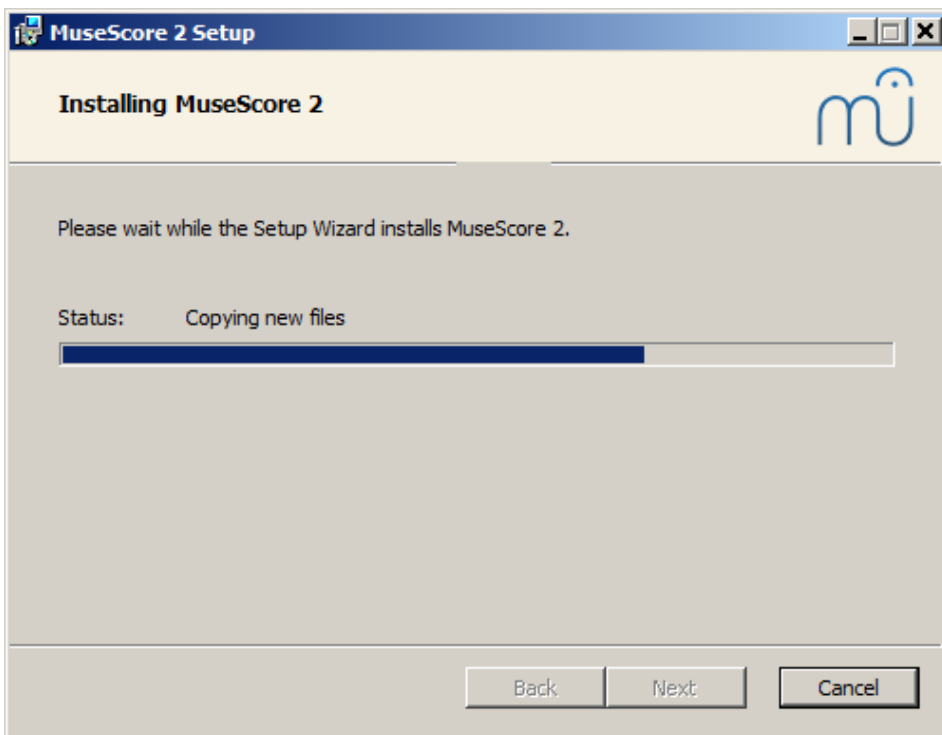


Nhấp vào **Install** để tiếp tục.

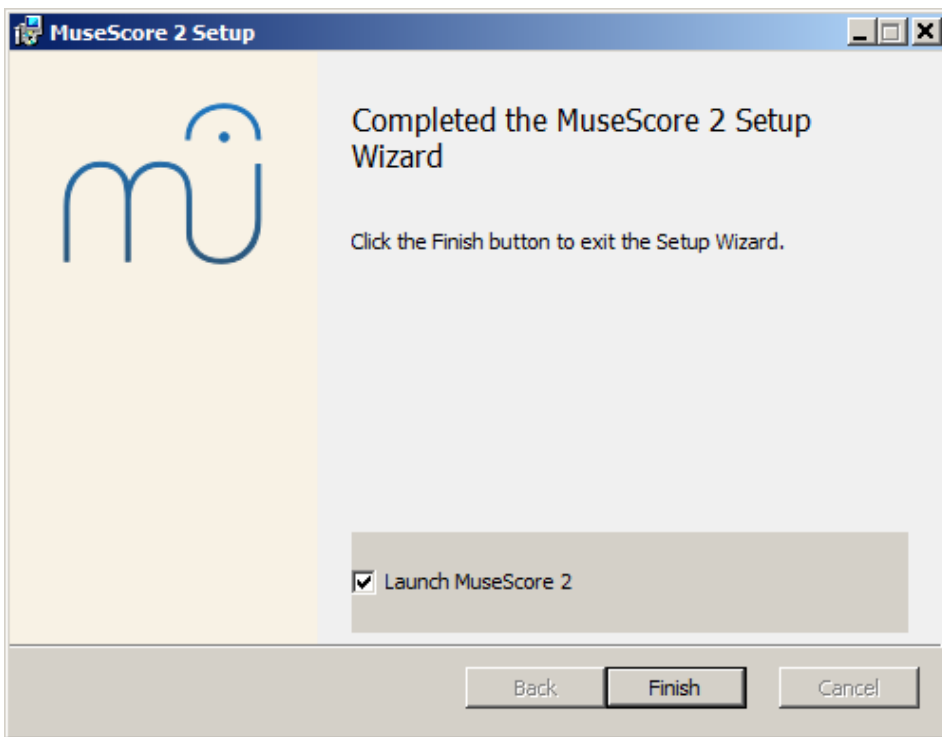
Đợi vài phút để trình dẫn cài đặt thiết lập cấu hình và các tập tin cần thiết. Sau đó bạn thấy



rồi tới



và cuối cùng



Nhấp vào `Finish` để thoát cài đặt. Bây giờ bạn có thể xóa tập tin cài đặt mà bạn đã tải về.

Khởi động MuseScore

Để khởi động MuseScore chọn vào `Start` → `All Programs` → `MuseScore 2` → `MuseScore 2`.

Gỡ bỏ MuseScore

Bạn có thể gỡ bỏ trên Windows 32-bit bằng cách

```
cd C:\Program Files\MuseScore
Uninstall.exe /S
```

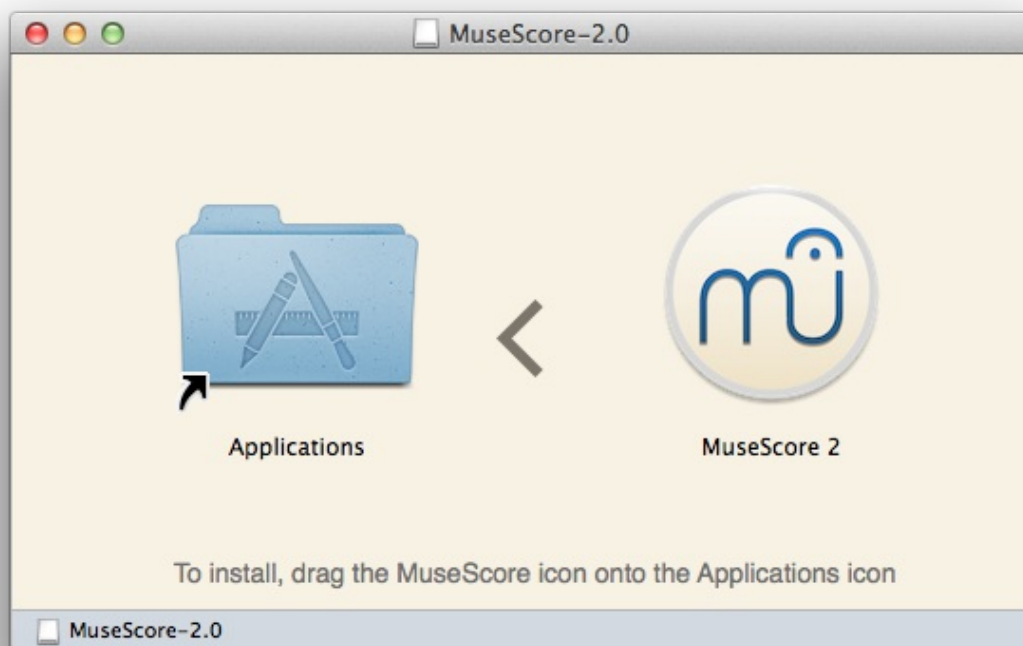
và trên Windows 64-bit bằng cách

```
cd C:\Program Files (x86)\MuseScore
Uninstall.exe /S
```

Mac OS X

Cài đặt

Bạn sẽ thấy tập tin DMG trên trang [tải về](#) của MuseScore. Nhấp trên liên kết đó để bắt đầu tải về.



1. Kéo và thả biểu tượng MuseScore vào biểu tượng thư mục Applications. Nếu bạn không đăng nhập như administrator, Mac OS X có thể sẽ hỏi bạn mật khẩu: nhấp vào `Authenticate` và nhập mật khẩu để xử lý.
2. Bạn có thể chạy MuseScore từ thư mục Applications, Spotlight, hoặc Launchpad.

Gỡ bỏ

Đơn giản là xóa MuseScore trong thư mục Applications.

Linux

Vui lòng xem trang [tải về](#) này để có hướng dẫn thích hợp cho MuseScore trên Linux. Các gói cài đặt được cung cấp cho Debian, Ubuntu, Fedora và PCLinuxOS. Những bản phân phối khác bản sẽ phải tự làm từ mã nguồn. Những chỉ dẫn riêng biệt cho Fedora, xem [bên dưới](#).

Fedora

1. Nhập GPG key:

```
su
rpm --import http://prereleases.musescore.org/linux/Fedora/RPM-GPG-KEY-Seve
```

2. Tới trang [tải về](#) của MuseScore. Nhấp vào liên kết tải về bản ổn định cho Fedora và chọn chính xác gói rpm cho kiến trúc máy của bạn.
3. Tùy thuộc vào kiến trúc máy của bạn, sử dụng một trong hai tập lệnh này để cài đặt MuseScore

- đối với arch i386

```
su
yum localinstall musescore-X.Y-1.fc10.i386.rpm
```

- đối với arch x86_64

```
su
yum localinstall musescore-X.Y-1.fc10.x86_64.rpm
```

Nếu bạn có vấn đề về âm thanh, hãy xem [Fedora 11](#) và âm thanh

Tham khảo thêm

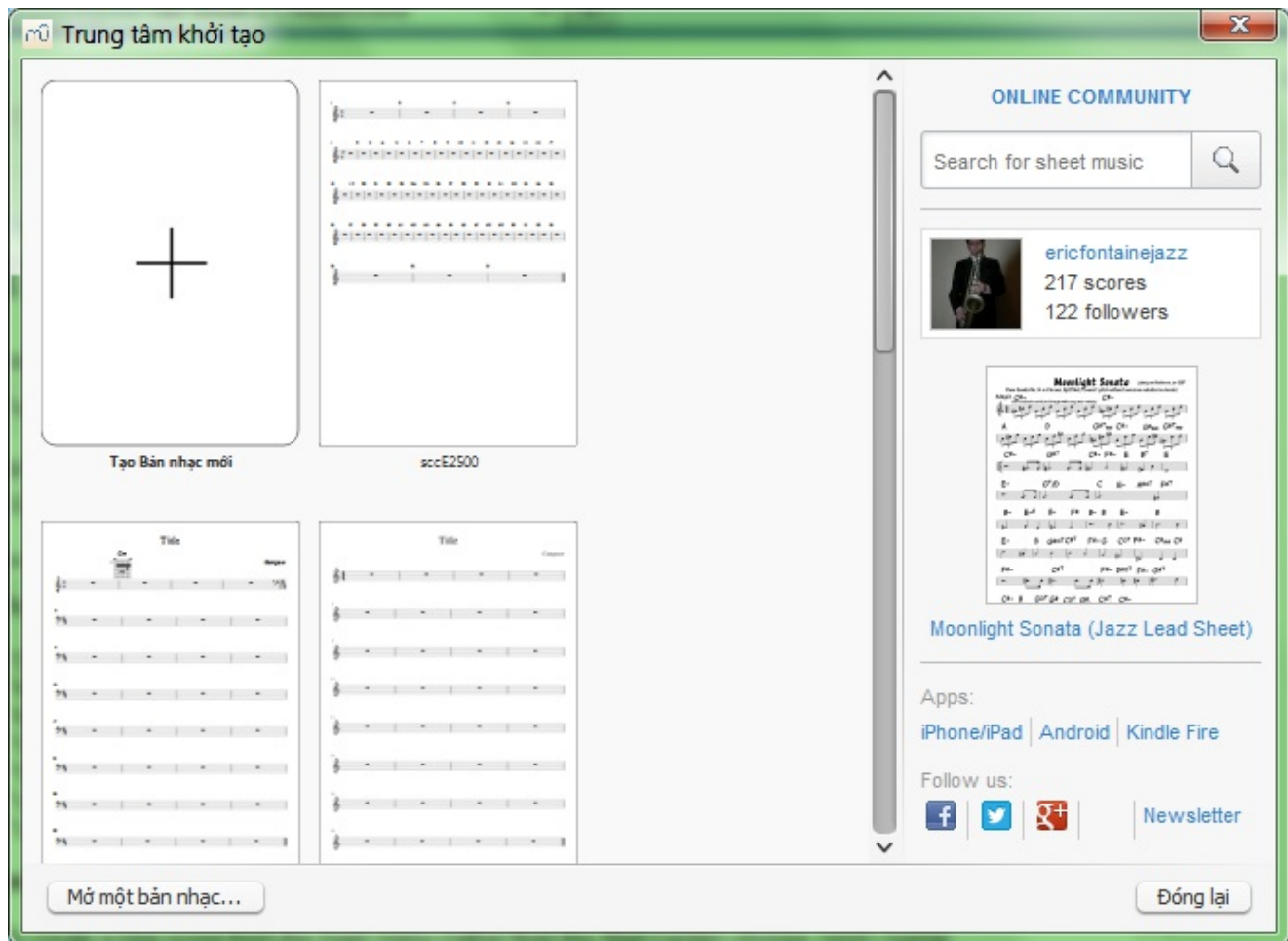
- [Cách thay đổi ngôn ngữ trong MuseScore](#)
- [Cách cài đặt MuseScore trên Windows mà không có quyền administrator](#)
- [Cách chạy MuseScore với quyền Administrator trên Windows](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Tạo bản nhạc mới

Lúc khởi chạy MuseScore, bạn sẽ thấy cửa sổ Trung Tâm Khởi Tạo.

Trung tâm khởi tạo



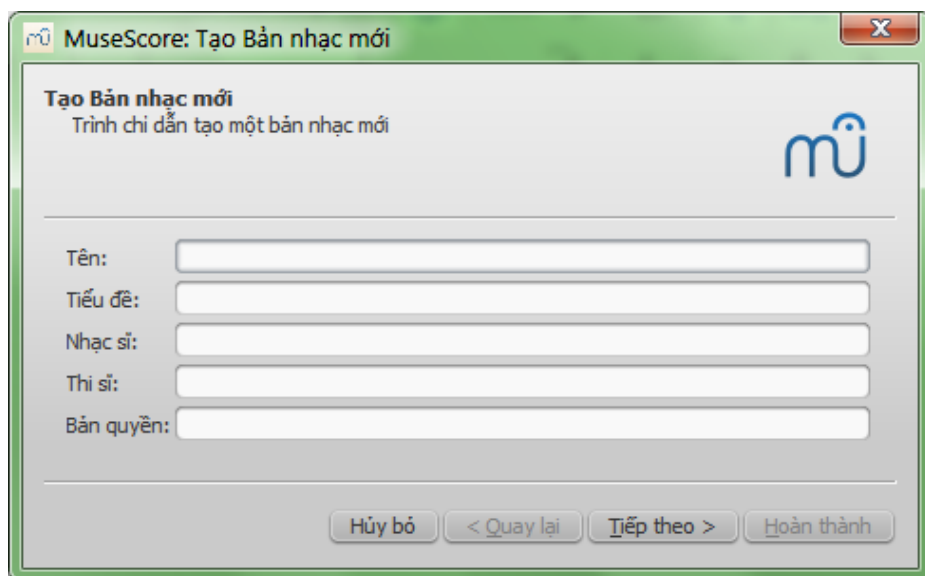
Bạn có thể chọn một trong các lựa chọn sau

- [Tạo bản nhạc mới](#) (bằng cách dùng biểu tượng có ký hiệu dấu cộng)
- Mở bản nhạc đã mở lần trước
- Mở bản nhạc đang tồn tại
- Xem bản nhạc nổi bật 'In the spotlight' trong ngày
- Tìm một bản nhạc trên [musecore.com](#)
- Liên kết tới các ứng dụng di động
- Liên kết tới MuseScore trên các mạng xã hội bên dưới

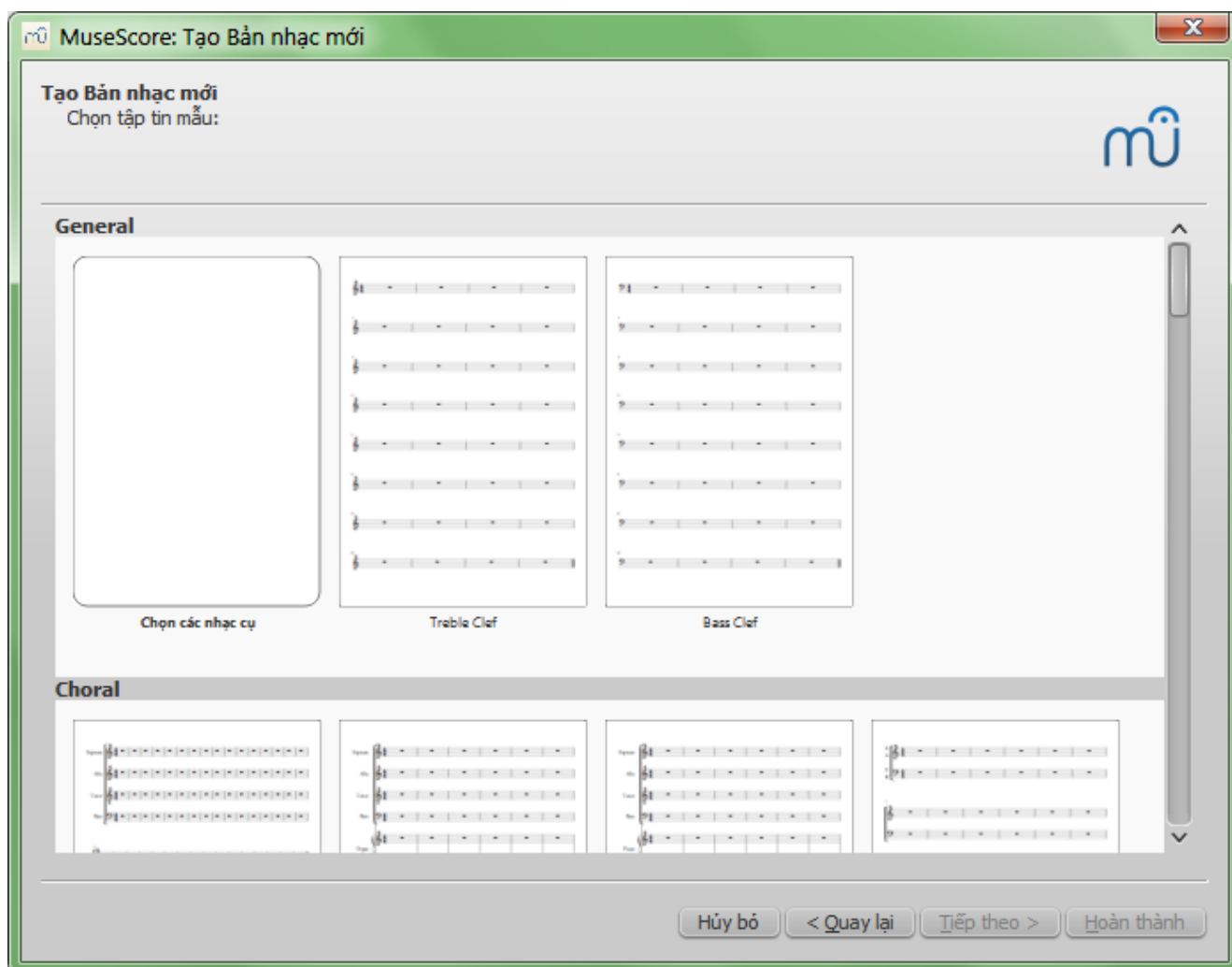
Tạo bản nhạc mới

Để tạo bản nhạc mới từ trình đơn chính (thay vì từ Trung Tâm Khởi Tạo) chọn Tập tin → Tạo mới..., nó sẽ mở cửa sổ trình dẫn Tạo Bản Nhạc Mới.

Tên bài nhạc, nhạc sĩ và thông tin khác

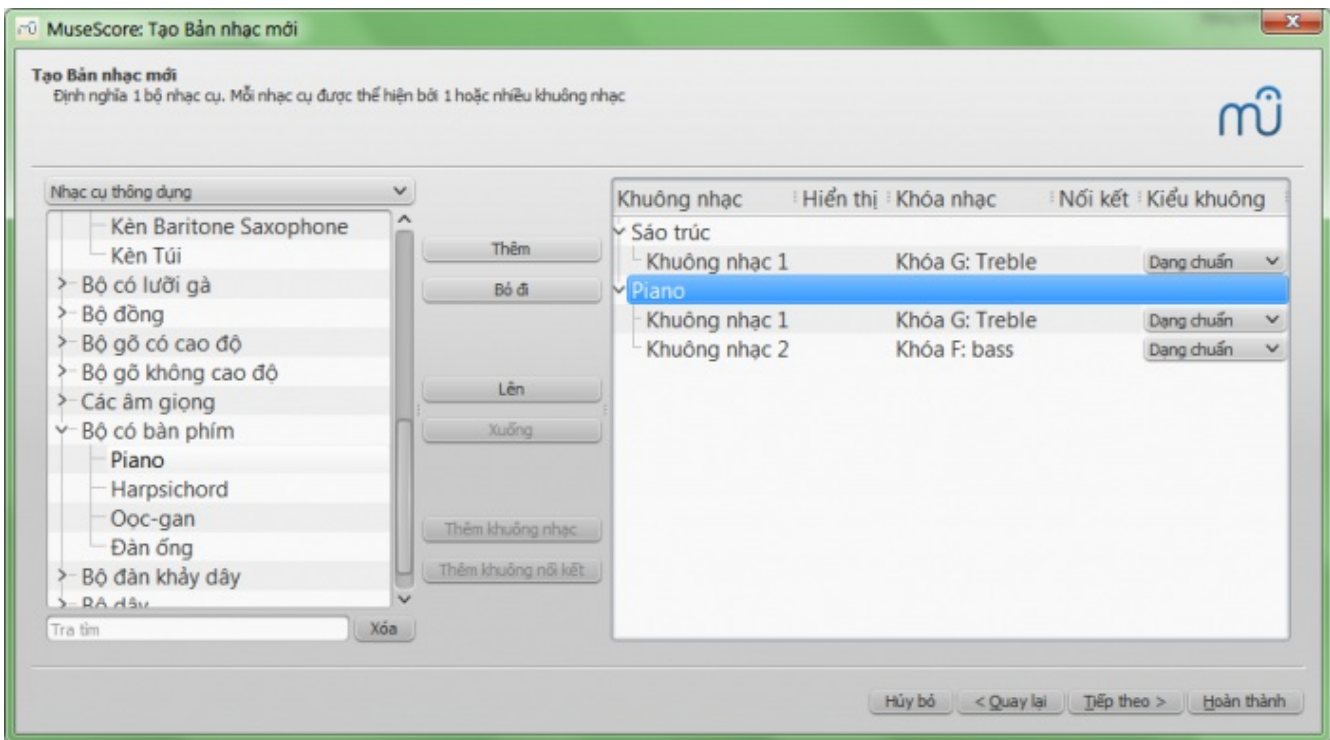


Nhập tên bài, nhạc sĩ, hoặc những thông tin khác hiện ở trên, sau đó nhấp vào **Tiếp theo** và bạn sẽ thấy:



Tại đây bạn chọn một kiểu mẫu để tạo bản nhạc mới. Các kiểu mẫu sẽ được thảo luận chi tiết hơn bên dưới, nhưng bây giờ hãy chọn "Chọn các nhạc cụ", nó sẽ đưa bạn sang bước kế tiếp.

Các nhạc cụ và các bè



Cửa sổ nhạc cụ được chia thành hai cột. Cột bên trái liệt kê các nhạc cụ hoặc âm giọng để lựa chọn. Cột bên phải, lúc đầu sẽ trống, nhưng sau đó sẽ chứa danh sách các nhạc cụ trong bản nhạc mới của bạn.

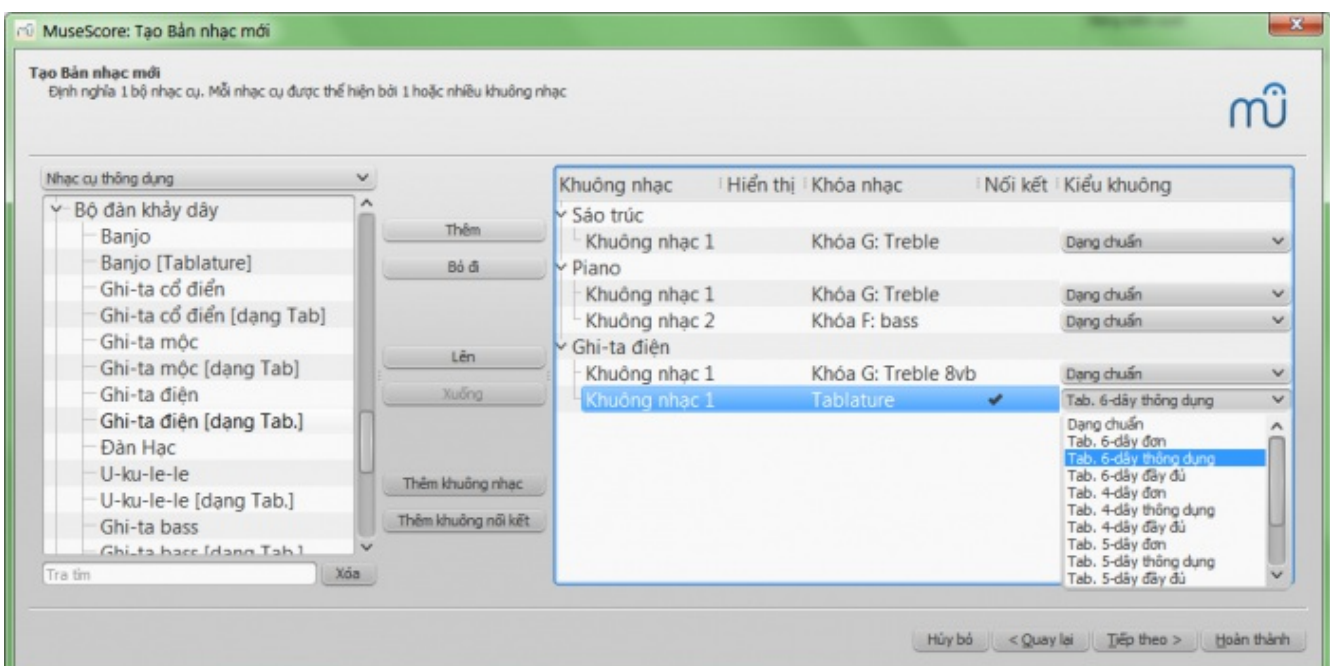
Danh sách nhạc cụ trong cột bên trái được phân loại theo từng họ hay bộ nhạc cụ. Nhấp vào một bộ để hiện đầy đủ danh sách nhạc cụ của từng họ. Chọn một nhạc cụ và nhấp vào **Thêm**. Nhạc cụ được chọn bây giờ đã hiện trong cột phải. Bạn có thể thêm các nhạc cụ hoặc âm giọng khác nếu cần.

Danh mục mặc định sẽ là "Nhạc cụ thông dụng" nhưng bạn có thể chọn một cái khác, bao gồm 'Nhạc cụ Jazz' và 'Nhạc cụ cổ'.

Kiểu khuôn nhạc thường là dạng chuẩn (5 dòng kẻ), nhưng một vài nhạc cụ có thể dùng các kiểu khác (trống/bộ gõ, khảy dây).

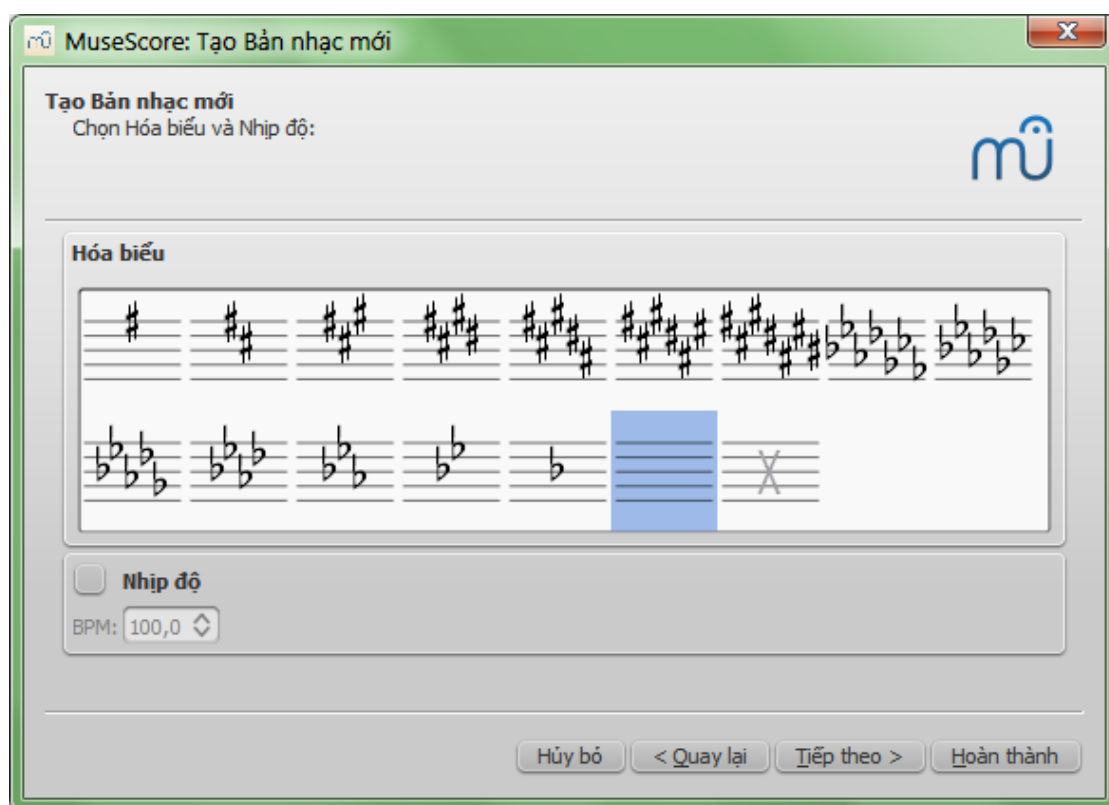
Thứ tự các nhạc cụ trong cột phải sẽ phản ánh cách chúng hiển thị trong bản nhạc. Để thay đổi thứ tự đó, nhấp vào tên một nhạc cụ và sử dụng nút **Lên** hoặc **Xuống** để di chuyển nó lên cao hoặc thấp hơn. Khi hoàn thành, nhấp vào **Tiếp theo >**.

Thêm khuôn nhạc nối kết cho một nhạc cụ



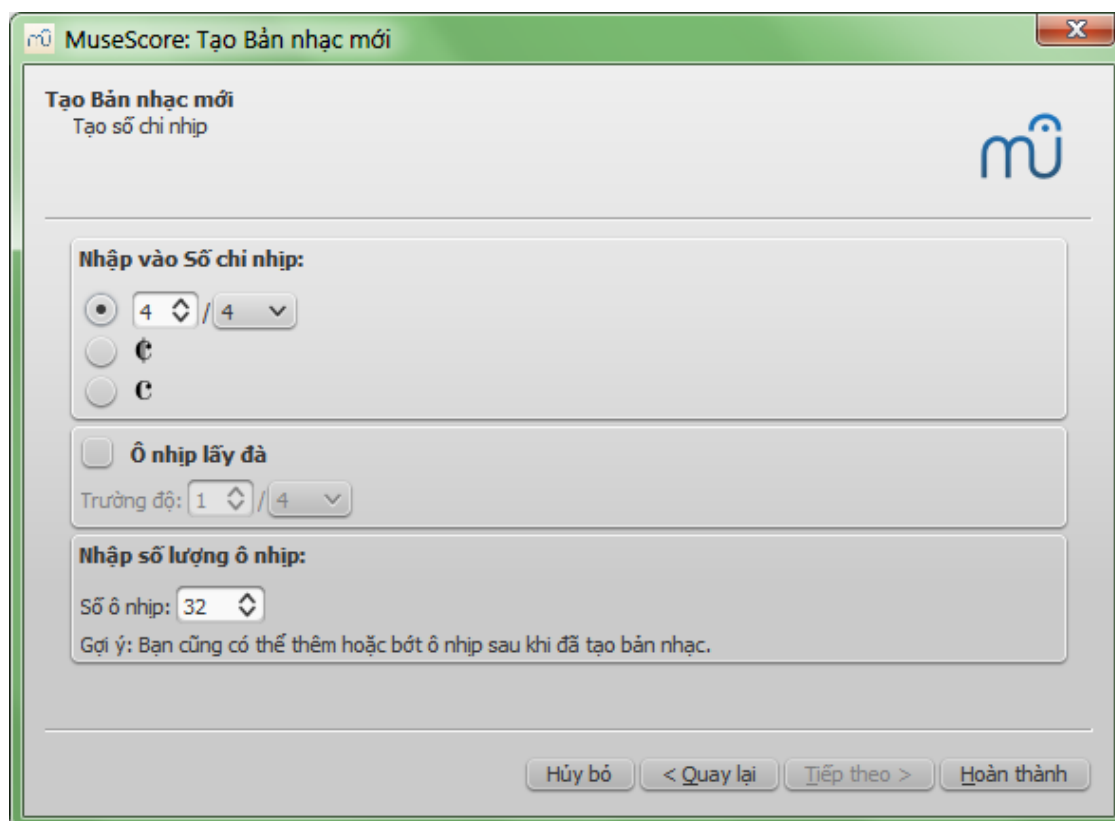
Tùy chọn: Nhấp vào một khuôn nhạc trong danh sách các nhạc cụ đã thêm vào, sau đó nhấp nút Thêm khuôn nối kết.

Chọn hóa biểu và nhịp độ



Trình dẫn yêu cầu hai thứ: Hóa biểu khởi tạo và nhịp độ của bản nhạc. Chọn bất kỳ một mẫu và nhấp vào nút Tiếp theo > để tiếp tục. Việc khởi tạo một nhịp độ cũng có thể được tạo ở đây.

Số chỉ nhịp, ô nhịp lấy đà (anacrusis), và số lượng ô nhịp



Bạn có thể tạo số chỉ nhịp ban đầu ở đây. Nếu bản nhạc mở đầu là ô nhịp lấy đà thì bạn hãy đánh dấu vào ô đánh dấu "Ô nhịp lấy đà" và điều chỉnh số chỉ nhịp (đây là mục trường độ thực tế, một thiết

lập trong trình đơn ngữ cảnh 'Đặc tính ô nhịp').

Số lượng ô nhịp có thể được chỉ ra tại đây, nhưng nó cũng có thể được sửa đổi lại sau.

Nhấp vào Hoàn thành để tạo bản nhạc mới.

- Ghi chú: ô nhịp hay còn gọi là khuôn nhịp, đừng nhầm lẫn với khuôn nhạc

Điều chỉnh bản nhạc sau khi tạo

Bạn có thể thay đổi bất kỳ một thiết lập nào đã xuất hiện trong trình dẫn tạo bản nhạc mới, thậm chí ngay cả khi bạn đang làm việc trên bản nhạc.

- Để thêm/xóa các ô nhịp hoặc tạo ô nhịp lấy đà, hãy xem [Các thao tác trên ô nhịp](#)
- Để thay đổi bất kỳ một chữ viết nào, hãy xem [Chỉnh sửa chữ viết](#). Để thêm Tên bản nhạc còn thiếu (hay các dòng chữ khác), hãy dùng trình đơn Thêm → Chữ viết → Tựa đề (hoặc các mục chữ khác)
- Để thêm, xóa, hay thay đổi thứ tự của các nhạc cụ hãy dùng trình đơn Điều chỉnh → Nhạc cụ....

Các kiểu mẫu

Tại màn hình đầu tiên của trình dẫn tạo bản nhạc mới có một tùy chọn để "Tạo bản nhạc mới từ kiểu mẫu" (xem [ở trên](#) để biết chi tiết). Để tạo một bản nhạc theo cách này, hãy chọn một kiểu mẫu để tiếp tục.

Ở màn hình tiếp theo hiển thị một danh sách các kiểu mẫu. Chọn một kiểu mẫu và nhấp [Tiếp theo](#) >. Tiếp tục và hoàn thành trình dẫn như thông thường.

Đây cũng chỉ là những tập tin MuseScore bình thường, được lưu trữ trong thư mục kiểu-mẫu hay templates (một cái là của hệ thống và một cái là của cá nhân). Bạn cũng có thể tạo những kiểu mẫu riêng cho mình bằng cách lưu các bản nhạc vào các thư mục này.

Trên hệ điều hành Windows, thư mục kiểu-mẫu của hệ thống thì thường là: `\Program Files\MuseScore 2\templates` hoặc trong phiên bản 64-bit thì là `C:\Program Files (x86)\MuseScore 2\templates`.

Trên Linux, thì là `/usr/share/mscore-xxx` nếu bạn cài đặt từ bộ quản lý gói. Nếu bạn tự biên dịch MuseScore trên Linux, thì hãy xem tại `/usr/local/share/mscore-xxx` (với xxx là phiên bản bạn đang sử dụng).

Trên Mac, thì xem tại `/Applications/MuseScore 2.app/Contents/Resources/templates`.


Bạn có thể cấu hình vị trí thư mục kiểu mẫu cá nhân của mình trong trình đơn Điều chỉnh → Thiết lập... → [Tổng quát](#), MuseScore sẽ hiển thị các kiểu mẫu từ cả hai, một của hệ thống và một của cá nhân.


Tham khảo thêm


- [Hóa biểu](#)
- [Số chỉ nhịp](#)
- [Khóa nhạc](#)
- [Nhịp độ](#)
- [Các thuộc tính của kiểu khuôn nhạc](#)


Những liên kết khác




- [Vi-deo hướng dẫn: Vài phút với MuseScore: Bài 1 - Thiết lập bản nhạc](#)

 [Start center vi.png](#)

 [Create new score-Title vi.png](#)

 [Create new score-Time signature vi.png](#)

 [Create new score-Select template vi.png](#)

-  [Create new score-Key signature vi.png](#)
-  [Create new score-Add-instruments vi.png](#)
-  [Create new score-Add linked staff vi.png](#)

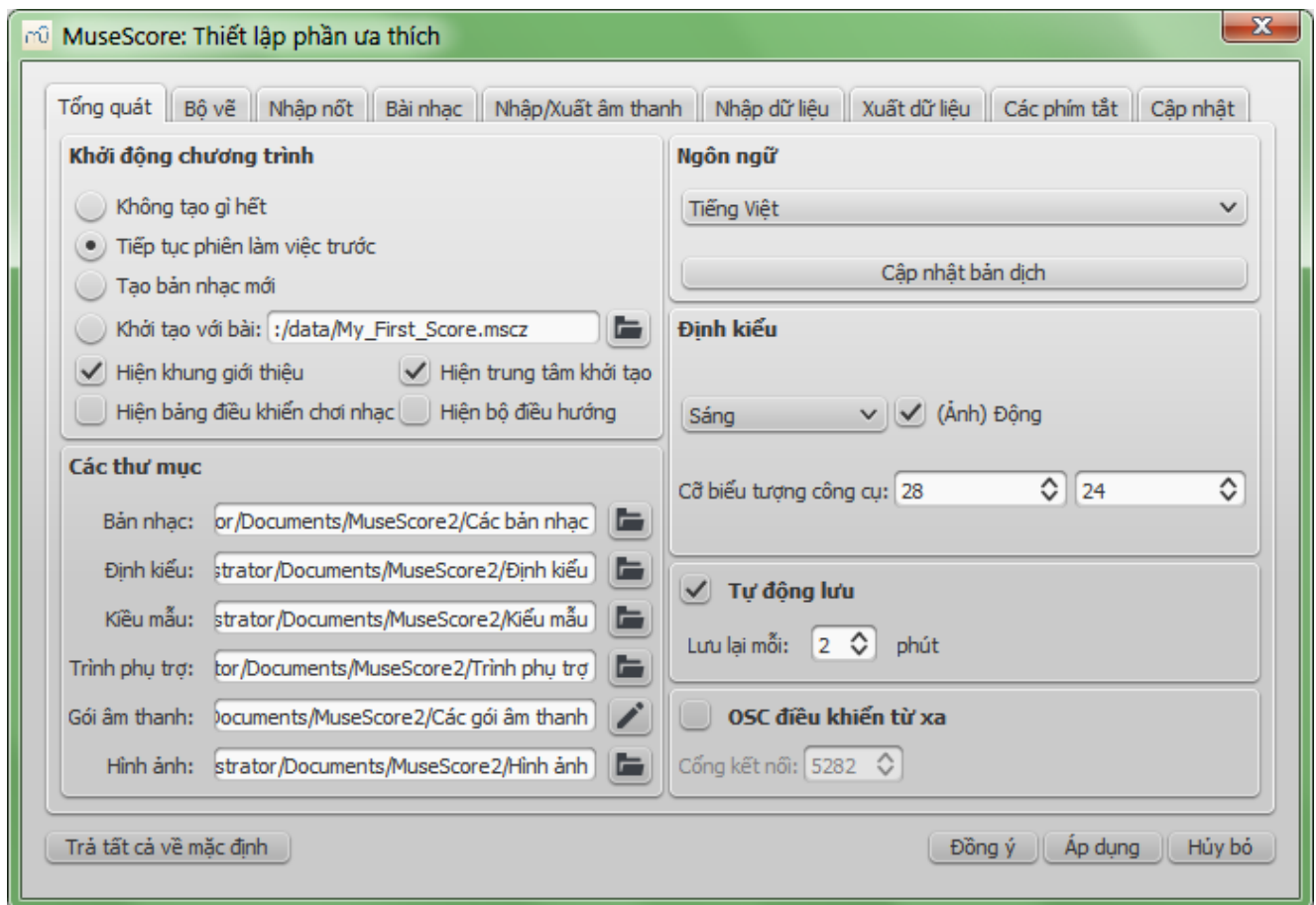
Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Thiết lập ngôn ngữ và cập nhật bản dịch

MuseScore sẽ được cài đặt và hoạt động trong ngôn ngữ của "Hệ thống" (một lựa chọn được dùng bởi hầu hết các chương trình, và thông thường phụ thuộc vào ngôn ngữ và quốc gia đã được thiết lập trên máy tính của bạn hay tài khoản).

Thay đổi ngôn ngữ

1. Đi tới Điều chỉnh → Thiết lập... (Mac: MuseScore → Thiết lập...)
2. Trong thẻ Tổng quát, có một khu vực là Ngôn ngữ:



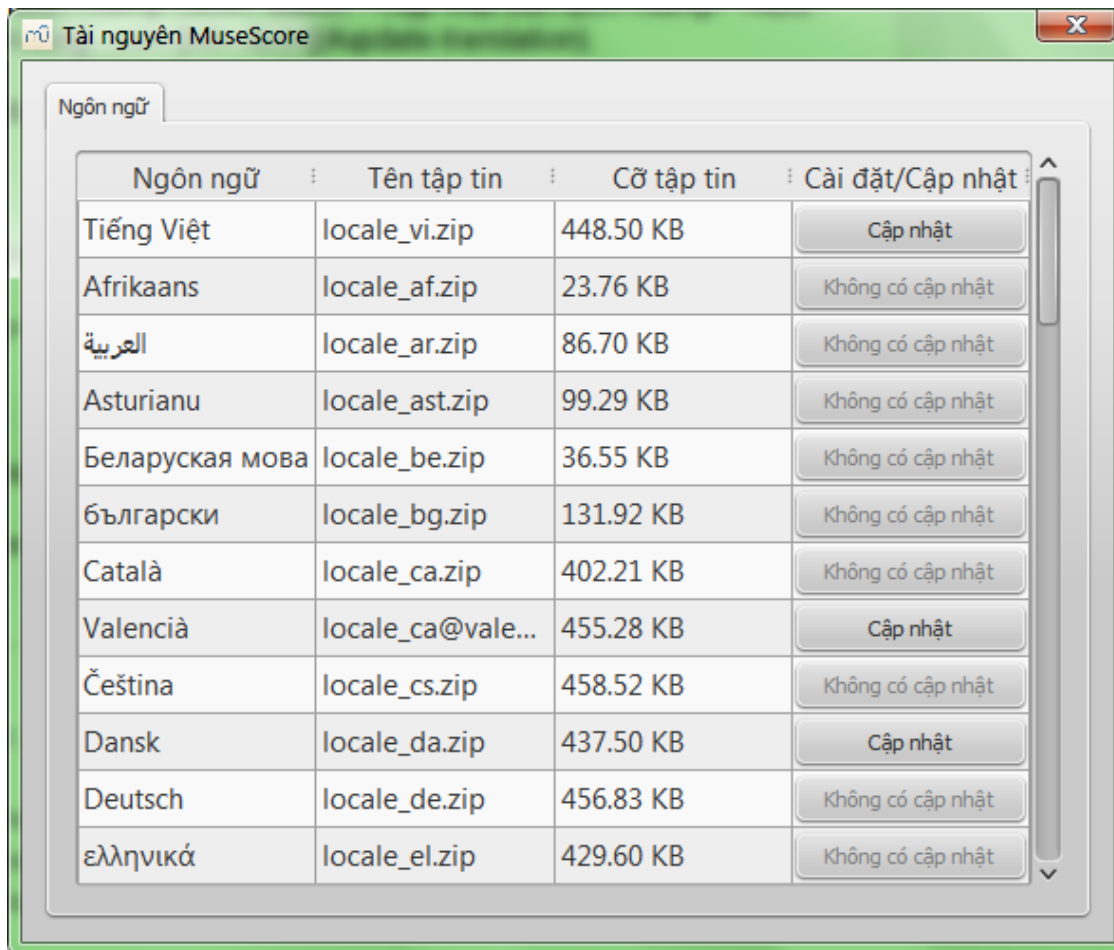
Bạn có thể thay đổi và cập nhật bản dịch bằng nút **Cập nhật bản dịch**. Một cửa sổ xuất hiện, hiển thị ngôn ngữ của bạn trên cùng - xem [bên dưới](#).

Sau khi chỉ định xong, bạn sẽ phải thoát và mở lại MuseScore để những thay đổi và cập nhật có hiệu lực.

Cập nhật bản dịch

Bạn có thể cập nhật bản dịch như đã giải thích ở trên, nhưng có một cách khác là:


1. Đi tới Hỗ trợ → quản lý tài nguyên...
2. Nhấp vào nút 'Cập nhật'




Tại đây bạn cũng phải thoát và mở lại MuseScore để việc cập nhật có hiệu lực.

Xem thêm

- [Trợ giúp và cải thiện bản dịch](#)

 [Preferences-General vi.png](#)

 [Resource Manager-Resources vi.png](#)

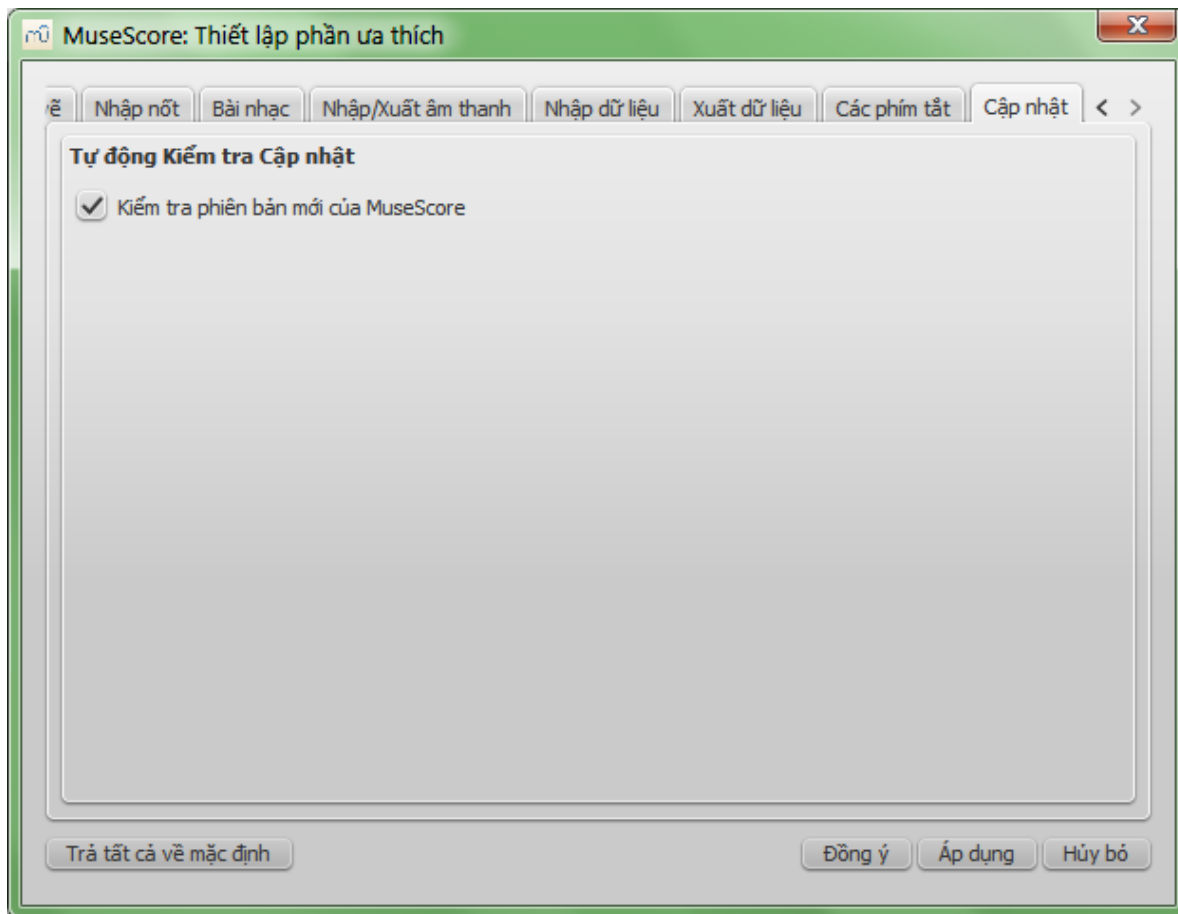
Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Kiểm tra cập nhật

Có hai cách để kiểm tra cập nhật.

Kiểm tra cập nhật tự động

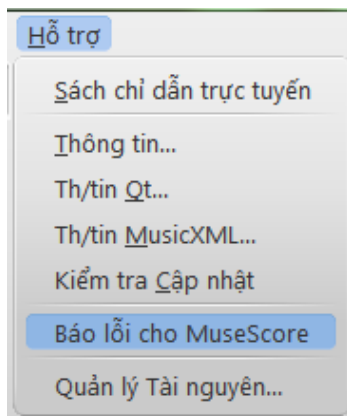
1. Đi tới điều chỉnh → Thiết lập... (Mac: MuseScore → Thiết lập...)
2. Chọn thẻ cập nhật
3. Chọn vào 'Check for new version of MuseScore'



Bây giờ MuseScore sẽ kiểm tra cập nhật mỗi lần chạy và thông báo cho bạn nếu cần.

Kiểm tra cập nhật


1. Chọn Hỗ trợ → Kiểm tra Cập nhật




2. Một hộp thoại sẽ xuất hiện cho biết trạng thái cập nhật: hoặc là "Không có bản cập nhật" hoặc là "MuseScore có phiên bản cập nhật:" theo sau là một liên kết để tải nó về.

Xem thêm

- [Thiết lập: Cập nhật](#)

 [Check for update vi.png](#)

 [Prefecences-Updates vi.png](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Các thao tác cơ bản

Chương "Khởi động" trước đã hướng dẫn các bạn cách cài đặt và xử lý việc tạo một bản nhạc mới. Chương "Các thao tác cơ bản" này sẽ cho bạn thấy tổng quan về MuseScore và mô tả những cách chung để tương tác với bản nhạc.

Nhập nốt nhạc

Cách nhập nốt cơ bản

Việc thêm các nốt nhạc và dấu lặng vào khuôn nhạc yêu cầu 4 bước cơ bản:

1. Chọn vị trí bắt đầu để nhập nốt
2. Chọn chế độ Nhập nốt
3. Chọn trường độ của nốt (hay dấu lặng) bạn muốn nhập
4. Nhập cao độ (hoặc dấu lặng) bằng phím tắt, chuột, hoặc bàn phím MIDI

Để thêm các nốt nhạc **ở đầu/cuối tại các nhịp khác nhau (tính đa âm)**, hãy xem Các giọng. Đối với gam-hợp âm, hãy đọc tiếp tại đây.

Bước 1: Điểm khởi đầu

Đầu tiên, chọn một nốt, hoặc dấu lặng trên bản nhạc là điểm khởi đầu của bạn cho việc nhập nốt. Chế độ 'Nhập nốt' trong MuseScore sẽ thay thế các nốt/dấu-lặng hiện tại trong một ô nhịp (hay khuôn nhịp) bằng các nốt mới (tức là sẽ ghi đè thay vì chèn thêm vào). Tuy nhiên, bạn có thể chèn thêm các ô nhịp mới tại bất kỳ đâu (xem mục Các thao tác trên ô nhịp: Chèn thêm), hoặc dùng sao chép và dán để di chuyển một đoạn các nốt nhạc.

Bước 2: Chế độ 'Nhập nốt'

Nút có hình chữ "N" trên thanh công cụ Nhập nốt cho biết bạn đang ở trong chế độ Nhập nốt hay không. Để kích hoạt hoặc rời khỏi chế độ Nhập nốt, bạn có thể nhấp vào nút này, hoặc bạn có thể dùng phím tắt N. Để rời khỏi chế độ Nhập Nốt, bạn có thể nhấn phím Esc.

Bước 3: Về trường độ của nốt nhạc (hay dấu lặng)

Sau khi kích hoạt chế độ Nhập Nốt, chọn trường độ bạn cần từ thanh công cụ Nhập Nốt, hoặc dùng phím tắt tương ứng.

Chú ý rằng nếu bạn có sự phân chia tiết tấu bất thường (giống như 3 nốt móc đơn nằm trong thời gian của chỉ 2 nốt), xem mục Chùm liên

Các phím tắt để chọn trường độ như sau:

- 1: móc bốn (hemidemisemi-quaver)
- 2: Móc ba (demisemi-quaver)
- 3: Móc đôi (semi-quaver)
- 4: Móc đơn (quaver)
- 5: Nốt đen (crotchet)
- 6: Nốt trắng (minim)
- 7: Nốt tròn (semibreve)
- 8: Tròn kép (breve)
- 9: Longa
- 0: Dấu lặng
- .: Chấm dôi

Bước 4: Nhập cao độ

Đối với tất cả nhạc cụ (ngoại trừ bộ gõ không cao độ), bạn có thể thêm các cao độ của nốt bằng cách dùng chuột, nhấp trực tiếp trên khuôn nhạc. (Các chỉ dẫn riêng biệt đối với bộ gõ xem mục Ký âm cho trống). Tuy nhiên, bạn có thể nhập nó nhanh hơn bằng một bàn phím MIDI (xem bên dưới), hoặc bàn phím máy tính. Các ví dụ dưới đây sử dụng cách thứ hai.

Nhập cao độ bằng cách gõ các phím chữ cái tương ứng trên bàn phím: C D E F G A B C



o (Số không) tạo một dấu lặng: ví dụ, gõ `D 0 E` sẽ cho kết quả như bên dưới. Để ý rằng trường độ bạn chọn cho các nốt nhạc (trong ví dụ này là các nốt đen/crotchet) cũng quyết định trường độ của dấu lặng (dấu lặng đen/crotchet).



Trong quá trình nhập nốt, con trỏ sẽ tự động tiến về phía trước trong bản nhạc. Nếu bạn muốn nhập một gam hay một chồng nốt, nhấn giữ `shift` và nhập tên nốt, ví dụ: `C D Shift+F Shift+A E F`



Để tạo các gam hay chồng nốt với các trường độ khác nhau, xem mục [Các giọng](#).

Nếu bạn muốn tạo nốt có chấm, nhấn phím `.`. Ví dụ `5 . C 4 D E F G A`



Khi bạn gõ một nốt trên bàn phím, MuseScore sẽ đặt nó ở cao độ gần nhất so với nốt vừa nhập trước đó (ở trên hoặc ở dưới). Tuy vậy khi nhập một gam, các nốt mới luôn được thêm vào ở trên nốt hiện tại (hướng từ dưới lên).

Nếu có nốt nào nằm sai quãng tám, thì di chuyển nó lên hoặc xuống bằng cách dùng tổ hợp phím tắt bên dưới:

- `Ctrl+↑` (Mac: `⌘+↑`): Tăng nốt nhạc lên quãng tám.
- `Ctrl+↓` (Mac: `⌘+↓`): Giảm nốt nhạc xuống quãng tám.

Các phím tắt khác

Các phím tắt hữu dụng khác dùng trong chế độ `Nhập Nốt` là:

- `↑` (Lên): Tăng nốt nhạc lên nửa cung (dùng `#`).
- `↓` (Xuống): Giảm nốt nhạc xuống nửa cung (dùng `b`).
- `Alt+Shift+↑`: Tăng cao độ nốt sử dụng hóa biểu
- `Alt+Shift+↓`: Giảm cao độ nốt sử dụng hóa biểu
- `J`: Chuyển một nốt thành nốt trùng âm
- `R`: Nhân đôi một nốt
- `q`: Giảm nửa trường độ của một nốt
- `w`: Nhân đôi trường độ của một nốt
- `Backspace`: Hoàn lại thao tác nhập nốt cuối
- `x`: Đảo chiều thân nốt nhạc
- `Shift+x`: Đảo hướng đầu nốt

Bàn phím MIDI

Bạn cũng có thể nhập cao độ bằng bàn phím MIDI.

1. Kết nối bàn phím MIDI tới máy tính và bật bộ cảm biến lên
2. Khởi chạy MuseScore (điều này phải được hoàn thành **sau khi** bàn phím đã mở)
3. Tạo bản nhạc mới
4. Nhấp vào dấu lặng (selecting it) trong ô nhịp 1 để chỉ định nơi bạn muốn bắt đầu nhập nốt
5. Nhấn `N` để kích hoạt chế độ `Nhập Nốt`
6. Chọn trường độ nốt nhạc ví dụ như `5` là nốt đen (crotchets), như được mô tả [trên](#)

7. Nhấn một nốt trên bàn phím MIDI

Cao độ nên xuất hiện trên bản nhạc của bạn.

Ghi chú: Bàn phím MIDI có thể nhập một nốt hoặc gam cùng một thời điểm. Chế độ nhập nốt này (thường gọi là "nhập từng bước") thì nhanh và chính xác. Một vài phần mềm ký âm cố gắng thực hiện chế độ "nhập theo thời gian thực", trong chế độ này nhạc sỹ sẽ chơi một đoạn nhạc và phần mềm sẽ cố gắng viết lại các ký âm. Tuy nhiên, các kết quả nhìn chung không được chính xác. MuseScore thì tập trung vào các kiểu nhập nốt chính xác hơn.

Nếu bạn có nhiều thiết bị MIDI kết nối tới máy tính, có thể bạn cần chỉ cho MuseScore biết cái nào là bàn phím MIDI. Đi tới [Điều chỉnh](#) → [Thiết lập...](#) (Mac: MuseScore → [Thiết lập...](#)). Trong hộp thoại thiết lập, nhấp trên thẻ [Nhập/Xuất âm thanh](#) và chọn thiết bị của bạn bên dưới khu vực có tên "PortAudio".

Tô màu các nốt nhạc nằm ngoài phạm vi của nhạc cụ

Các nốt nằm trong phạm vi có thể chơi được bởi một nhạc cụ hay một âm giọng sẽ có màu đen, còn các nốt nằm ngoài phạm vi bình thường này sẽ có màu đỏ. Một vài nhạc cụ, phạm vi này phụ thuộc vào kỹ năng của người chơi. Với những nhạc cụ này, các nốt nằm ngoài phạm vi của một người chơi nghiệp dư sẽ hiển thị màu vàng, và những nốt nằm ngoài phạm vi đặc thù của một người chơi chuyên nghiệp sẽ hiển thị màu đỏ.

Những màu này chỉ là thông tin và chỉ xuất hiện trên màn hình máy tính, nhưng sẽ không thể hiện trên bản in. Để tắt chế độ tô màu nốt, vào [Điều chỉnh](#) → [Thiết lập...](#) (Mac: MuseScore → [Thiết lập...](#)), nhấp vào thẻ [Nhập nốt](#), và bỏ chọn mục "Tô màu các nốt nằm ngoài âm vực cho phép".

Làm nhỏ nốt nhạc

1. Chọn các nốt muốn làm nhỏ lại
2. Trong [bảng kiểm soát](#) bạn có thể thay đổi kích cỡ riêng cho từng nốt cũng như cho các gam bằng cách chọn vào ô "Nhỏ" (trong khu vực [Hợp âm](#) hoặc [Nốt nhạc](#) của bảng kiểm soát) Bạn có thể chỉnh lại tỷ lệ của các kích cỡ nhỏ (thậm chí không theo quy ước) trong trình đơn [Định kiểu](#) → [Tổng quát](#) → [Kích cỡ](#)

Ghi chú: Trong bản kiểm soát, ô 'Nhỏ' trong khu vực 'Nốt nhạc' chỉ làm nhỏ kích cỡ của đầu nốt; còn trong khu vực 'Hợp âm', thân nốt, dấu nối-cờ-nốt, và cờ nốt, tất cả đều được nhỏ lại.

Thuộc tính của nốt nhạc

- Xem mục [Trình bày và định dạng](#), đặc biệt các phần nói về [Nốt nhạc](#), [dấu hóa bất thường](#) và [Dấu liên](#)
- Xem mục [Bảng kiểm soát và các thuộc tính của đối tượng](#) để biết các thuộc tính của một nốt nhạc hoặc của vùng chọn các nốt

Thay đổi nốt nhạc (mà không đổi tiết tấu)

Nếu chỉ có một nốt, cách tốt nhất và chọn nó và thay đổi bằng chuột hoặc bàn phím. Nếu có hơn một nốt và không muốn thay đổi tiết tấu, bạn có thể sử dụng chuyển tông (nếu quãng dịch hoàn toàn giống nhau), hoặc sử dụng chế độ hiệu chỉnh cao độ.

- Xem [Chế độ nhập lại cao độ](#)
- Xem [Sự chuyển tông hay giọng](#)

Nếu các 'dấu hóa bất thường' có vẻ kỳ quặc, bạn có thể thử chức năng 'Xác định lại cao độ' (xem [Dấu hóa bất thường: Xác định lại cao độ](#)).

Xem thêm

- [Ký âm cho trống](#)
- [Thiết lập](#)
- [Chùm liên](#)
- [Các giọng](#)
- [Cách để nhập gam](#)
- [Cách để nhập dấu lặng](#)

- [Cách giãn thân nốt qua hai khuôn nhạc](#)

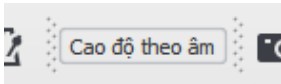
Các liên kết khác

- [Vi-deo hướng dẫn: Vài phút cùng MuseScore: Bài 3 - Nhập nốt](#)
- [Vi-deo hướng dẫn: Vài phút cùng MuseScore: Bài 4 - Nhập bằng bàn phím MIDI](#)
- [Vi-deo hướng dẫn: Vài phút cùng MuseScore: Bài 5 - Vài khái niệm nhập khác](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Cao độ theo âm

Chức năng Cao độ theo âm cho phép chuyển các nốt ký âm trên khuôn nhạc của chúng, thành các nốt có cao độ đúng với âm thanh của nhạc cụ phát ra, và các "nhạc cụ dị tông" (hay nhạc cụ chuyển vị) thì cần đến chúng để được viết ra. Điều này có lẽ sẽ thay đổi hóa biểu và/hoặc khóa nhạc cho phù hợp với các "nhạc cụ dị tông".



Chú ý: Trước khi in ấn, nếu như bạn có các nhạc cụ dị tông trong bản nhạc, bạn phải chắc chắn rằng các bè nhạc **không** ở trong chế độ 'cao độ theo âm'.

"Nhạc cụ dị tông" ví dụ như: **cla-ri-net B** ♭

Xem thêm

- [Sự chuyển tông: Các nhạc cụ dị tông](#)
- [Dấu hóa bất thường: Xác định lại cao độ](#)

 [Concert pitch button vi.png](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Sao chép và dán

Sao chép và dán là công cụ rất hữu dụng để viết lặp lại một đoạn nhạc nào đó, hoặc để dịch một đoạn nhạc đi một phách hay một ô nhịp.

Sao chép

1. Nhấn Chuột trái trên nốt đầu tiên của vùng muốn chọn
2. Shift+Chuột trái trên nốt cuối cùng của vùng muốn chọn. Một khung chữ nhật màu xanh lam sẽ tô sáng vùng bạn đã chọn
3. Từ trình đơn, chọn Điều chỉnh → Sao chép hoặc nhấn Ctrl+C (Mac: ⌘+C)

Dán

1. Nhấn Chuột trái vào một nốt nhạc hoặc một ô nhịp nơi bắt đầu cho vùng cần dán.
2. Từ trình đơn, chọn Điều chỉnh → Dán hoặc nhấn Ctrl+V (Mac: ⌘+V)

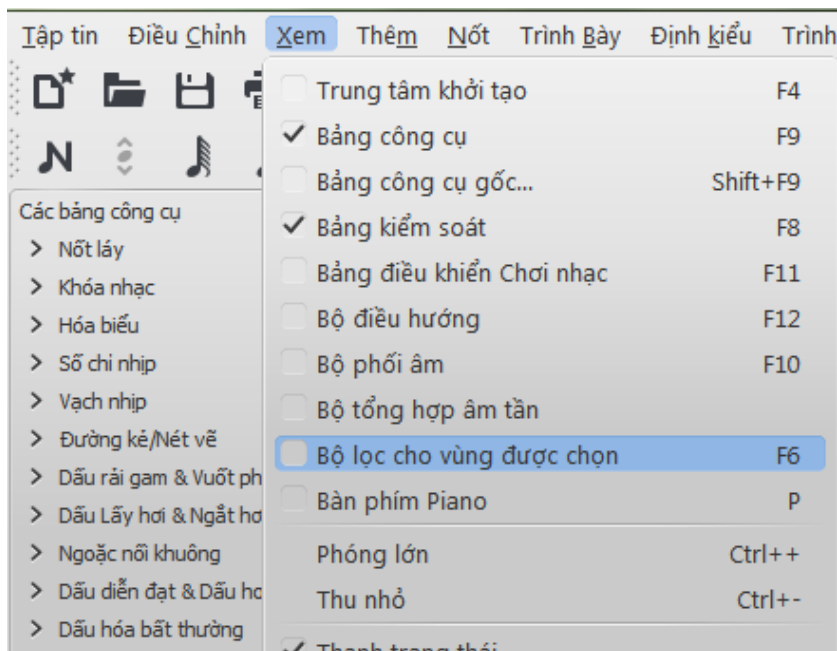
Nhân bản nhanh

1. Chọn một nốt hoặc ô nhịp
2. Nhấn R và rời MuseScore sẽ nhân đôi đối tượng đã chọn

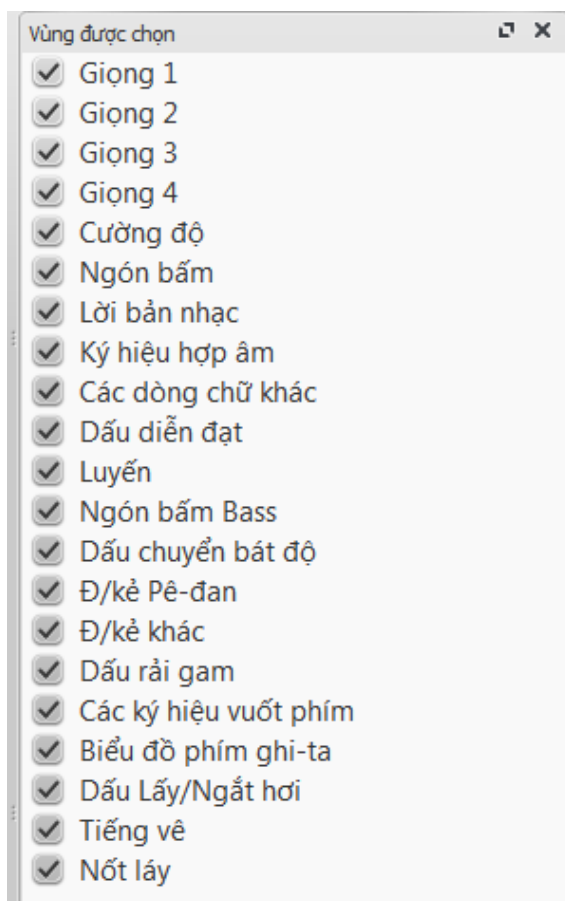
Bộ lọc cho vùng được chọn

Có thể dùng bộ lọc **trước khi** sao chép một vùng đã chọn, để có thể chọn được chính xác những gì sẽ được sao chép và dán sau đó.

1. Để mở bảng "Bộ lọc cho vùng được chọn" nhấn F6 (Mac: fn+F6) hoặc vào Xem → Bộ lọc cho vùng được chọn

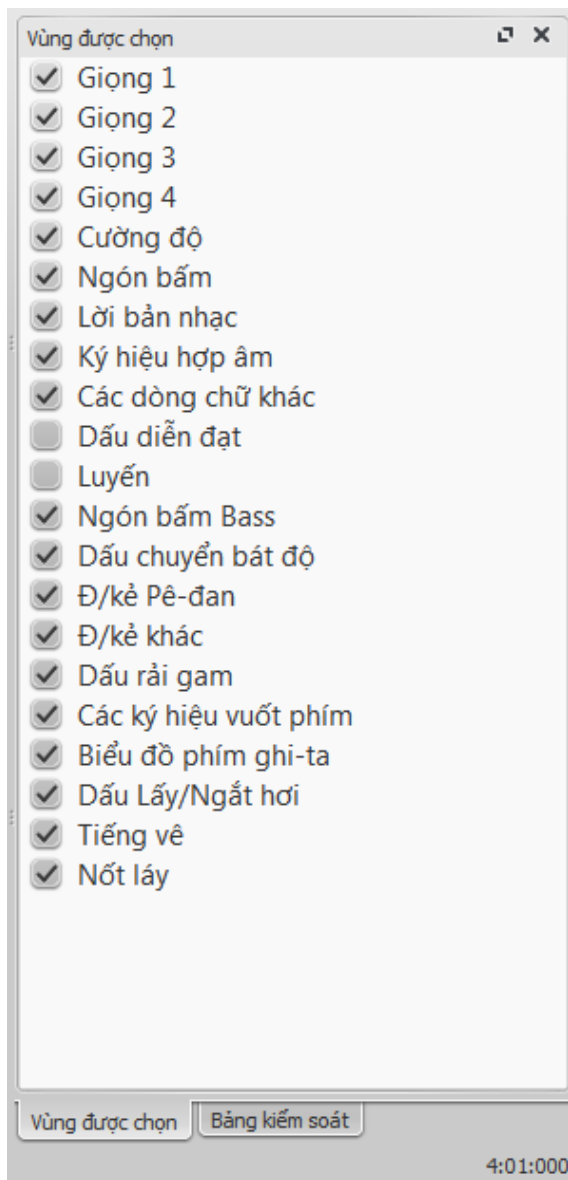


Bộ lọc cho vùng được chọn nhìn giống thế này:

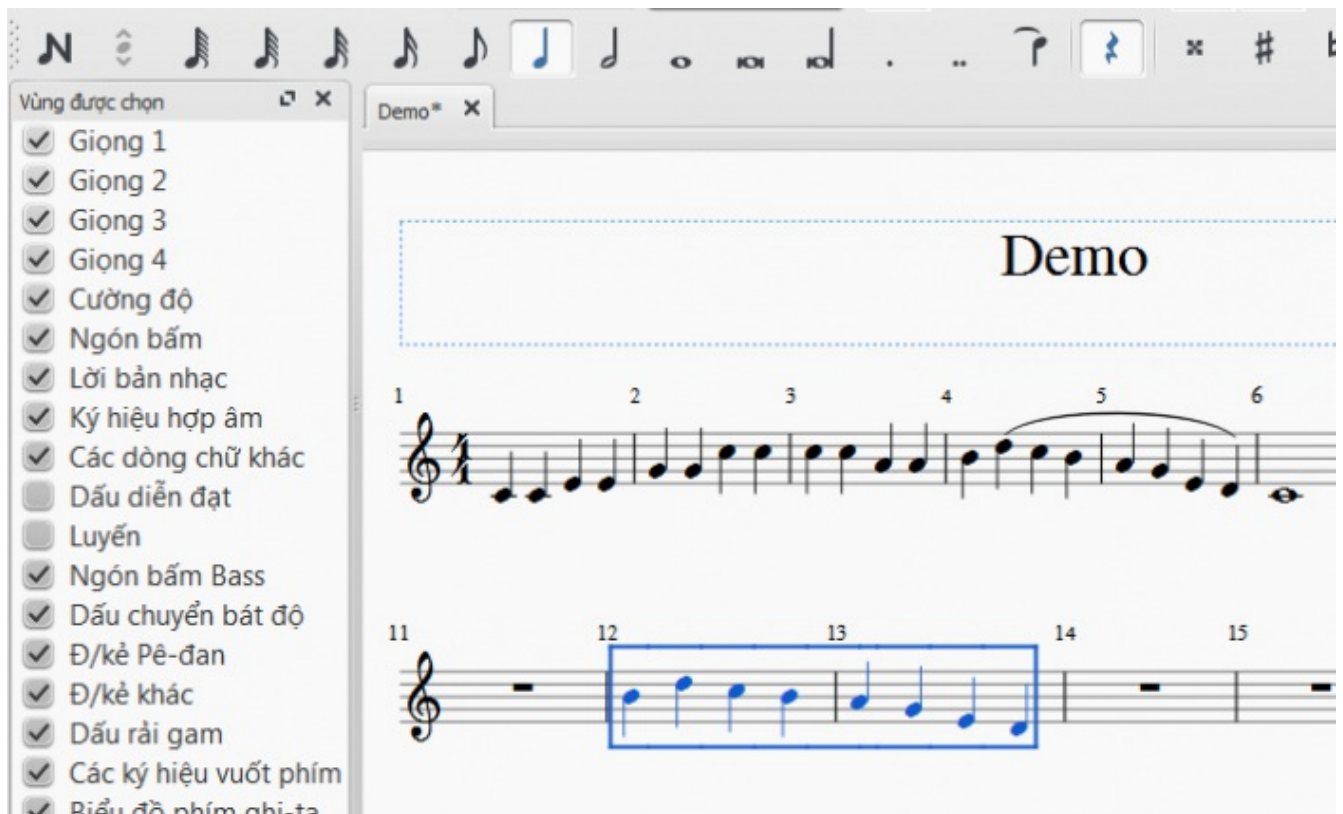


Thẻ Bộ lọc cho vùng được chọn mặc định sẽ xuất hiện bên dưới thẻ "Các bảng công cụ". Nó có thể tách ra và tạo thành một cửa sổ riêng, và nếu kéo nó trực tiếp lên trên thẻ "Các bảng công cụ", hay "Bảng kiểm soát", thì cả hai sẽ hiển thị theo dạng thẻ ở phía dưới cửa sổ.

1. Bỏ chọn những thứ bạn không muốn sao chép
Ví dụ: Các Dấu diễn đạt và Dấu luyến không được chọn.



2. Sao chép và dán như mục trước (trong ví dụ này, sao chép ô nhịp 4 và 5 rồi dán nó vào ô nhịp 12 và 13)
3. Hãy xem kết quả này—dấu luyện đã không được sao chép:



Xem thêm

Nếu muốn thay đổi nốt nhạc mà không thay đổi tiết tấu, bạn có thể dùng chức năng chuyển tông hoặc chế độ nhập lại cao độ kết hợp với chức năng sao chép và dán.

Những liên kết khác

- Vi-deo hướng dẫn: Lời bản nhạc, việc sao chép & dấu cường độ

- [View vi.png](#)
- [Selection filter 1-vi.png](#)
- [Selection filter 2-vi.png](#)
- [Selection filter result vi.png](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Chế độ điều chỉnh

Rất nhiều đối tượng trong bản nhạc có thể được chỉnh sửa trong chế độ điều chỉnh:

- Nhấp đôi chuột để: Bắt đầu chế độ điều chỉnh
- Nhấn Esc để: Kết thúc chế độ điều chỉnh

Một vài đối tượng có các *điểm điều khiển* trong chế độ điều chỉnh, nó có thể được di chuyển bằng cách kéo chuột hay các lệnh từ bàn phím.

Dấu luyến trong chế độ điều chỉnh:



Các lệnh từ bàn phím có thể dùng:

- ←: Dịch điểm điều khiển sang trái một Khe-nhạc (khoảng cách giữa hai dòng kẻ của khuôn nhạc)
- →: Dịch điểm điều khiển sang phải một Khe-nhạc

- ↑: Dịch điểm điều khiển lên một Khe-nhạc
- ↓: Dịch điểm điều khiển xuống một Khe-nhạc
- Ctrl+← (Mac: ⌘+←): Dịch điểm điều khiển sang trái 0.1 Khe-nhạc
- Ctrl+→ (Mac: ⌘+→): Dịch điểm điều khiển sang phải 0.1 Khe-nhạc
- Ctrl+↑ (Mac: ⌘+↑): Dịch điểm điều khiển lên 0.1 Khe-nhạc
- Ctrl+↓ (Mac: ⌘+↓): Dịch điểm điều khiển xuống 0.1 Khe-nhạc
- Alt+←: Dịch điểm điều khiển sang trái 0.01 Khe-nhạc
- Alt+→: Dịch điểm điều khiển sang phải 0.01 Khe-nhạc
- Alt+↑: Dịch điểm điều khiển lên 0.01 Khe-nhạc
- Alt+↓: Dịch điểm điều khiển xuống 0.01 Khe-nhạc
- Shift+←: Dịch điểm neo của điểm điều khiển sang trái
- Shift+→: Dịch điểm neo của điểm điều khiển sang phải
- Tab: Nhảy tới điểm điều khiển kế tiếp

Nếu muốn di chuyển các đối tượng trong bản nhạc bằng tay, hãy nhấp đôi vào nó và dùng các phím mũi tên (phím định hướng).

Xem thêm

- [Điều chỉnh chữ viết](#)
- [Dấu luyến](#)
- [Ngoặc nối khung nhạc](#)
- [Đường kẻ hay nét vẽ](#)
- [Dấu nối-cờ-nốt](#)
- [Dấu biến cường](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Các thao tác trên ô nhịp

Nối thêm

Để thêm một ô nhịp vào cuối bản nhạc, nhấn Ctrl+B (Mac: ⌘+B), hoặc từ trình đơn, chọn Thêm → Ô nhịp → Nối thêm một ô nhịp. Để thêm nhiều ô nhịp, nhấn Alt+Shift+B (Mac: Option+Shift+B) hoặc từ trình đơn Thêm → Ô nhịp → Nối thêm nhiều ô nhịp....

Chèn thêm

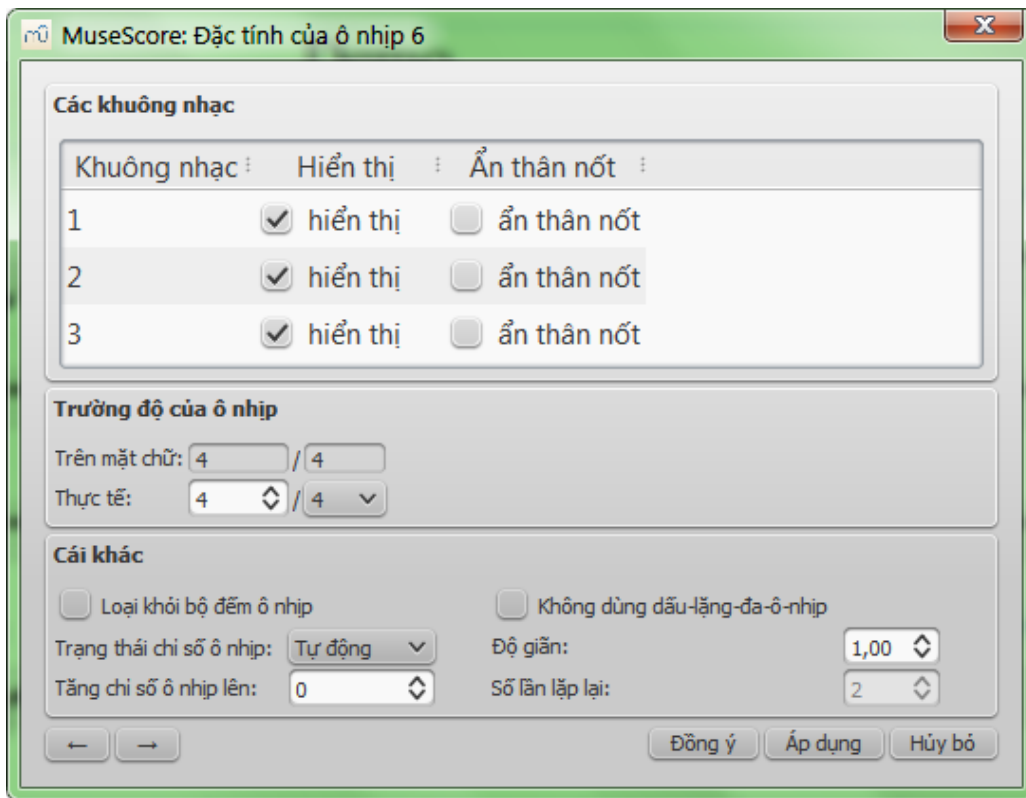
Chọn một ô nhịp, sau đó nhấn phím Ins hoặc dùng trình đơn Thêm → Ô nhịp → Chèn một ô nhịp để chèn thêm một ô nhịp rỗng nằm đằng trước ô được chọn. Để chèn nhiều ô nhịp, nhấn Ctrl+Ins (không có phím tắt cho Mac) hoặc từ trình đơn, chọn Thêm → Ô nhịp → Chèn nhiều ô nhịp....

Xóa bỏ

Chọn ô nhịp, sau đó nhấn Ctrl+Del (Mac: ⌘+Fn+Del).

Các đặc tính

Để chỉnh sửa các đặc tính của một ô nhịp, nhấp phải chuột vào chỗ trống của ô nhịp và chọn Đặc tính ô nhịp....:



Khuông nhạc

- Thuộc tính *hiển thị* cho phép bạn ẩn/hiện các nốt và các dòng kẻ khung đối với ô nhịp hiện tại.
- Thuộc tính *ẩn thân nốt* cho phép bạn ẩn/hiện tất cả thân nốt đối với ô nhịp hiện tại. Chú ý, bình thường thì một nốt sẽ có một thân nốt ví dụ nốt trắng (minims) và nốt đen (crotchets) nhưng khi được đánh dấu là 'ẩn thân nốt' thì chỉ còn hiện đầu nốt mà thôi.

Trường độ của ô nhịp

- Thuộc tính *Trên mặt chữ* là số chỉ nhịp hiển thị trên bản nhạc.
- Bạn có thể thay đổi thuộc tính *Thực tế* của ô nhịp thành bất kỳ số chỉ nhịp nào. Bình thường, thuộc tính trên-mặt-chữ và thực-tế của ô nhịp là giống nhau. Tuy nhiên, một ô nhịp (ví dụ: ô nhịp lấy đà, anacrusis) có thể có trường độ thực-tế ngắn hơn.

Trong hình dưới, ô nhịp lấy đà chứa nốt đen (crotchet) có trường độ ô nhịp trên-mặt-chữ là 4/4, nhưng trường độ thực-tế là 1/4. Các ô nhịp trong giữa thì có trường độ thực-tế và trên-mặt-chữ là 4/4. Ô nhịp cuối chỉ chứa một nốt trắng có chấm, lại có trường độ thực-tế là 3/4:



Những thuộc tính khác

- Loại khỏi bộ đếm ô nhịp
Sử dụng thuộc tính "*Loại khỏi bộ đếm ô nhịp*" đối với những ô nhịp "bất thường", tức là những ô nhịp này không nên tính trong việc đánh số cho ô nhịp. Bình thường, một ô nhịp lấy đà sẽ được đánh dấu là "*Loại khỏi bộ đếm ô nhịp*".
- Tăng chỉ số ô nhịp lên
Bạn có thể dùng thuộc tính "*Tăng chỉ số ô nhịp lên*" để tác động tới việc đánh số cho ô nhịp. Bạn có thể nhập một số dương hoặc âm ở đây. Chú ý, việc làm này sẽ gây ảnh hưởng tới những ô nhịp phía sau. Nếu nhập giá trị là "-1" thì kết quả cũng giống như việc bạn đánh dấu một ô nhịp là "*loại khỏi bộ đếm ô nhịp*".
- Độ giãn
Với thuộc tính này bạn có thể tăng, hoặc giãn không gian chiều ngang giữa các đối tượng của bản nhạc (các nốt nhạc, dấu lặng, v.v..).

- Số lần lặp lại
Nếu ô nhịp này nằm ngay trước một dấu lặp, bạn có thể định rõ nó được chơi mấy lần.
- Không dùng dấu-lặng-đa-ô-nhịp
Thuộc tính sẽ tách một dấu lặng đa ô nhịp tại điểm bắt đầu của ô nhịp được chọn. Tùy chọn này nên được đánh dấu **trước khi** bạn bật tùy chọn "Tạo dấu lặng đa ô nhịp" trong Định kiểu → Tổng quát..., trong thẻ "**Bản nhạc**".
Dấu lặng đa ô nhịp sẽ tự động được hủy tại những chỗ ngắt quan trọng, ví dụ như nhân diện lặp, những nơi số chỉ nhịp bị đổi, vạch nhịp kép, các ô nhịp bất thường, v.v.. Mặc định sẽ **tắt** cho mọi bản nhạc, đối với các bè thì bật

Việc đánh số

MuseScore sẽ tự động đánh số cho các ô nhịp đầu tiên của từng dòng nhạc (ngoại trừ dòng nhạc đầu tiên, thực sự là chỉ đối với ô nhịp số 1), nhưng vẫn có các tùy chọn đánh số khác. Từ trình đơn chính, chọn Định kiểu → Tổng quát..., tại khung bên trái, chọn thẻ "**Khung tin đầu trang, chân trang, Đánh số ô nhịp**". Tại cuối khung bên phải là khu vực "**Đánh số ô nhịp**" ("Chỉ số ô nhịp").

Đánh dấu vào ô "Đánh số cho ô nhịp" ("Chỉ số ô nhịp") để bật tính năng tự động đánh số cho ô nhịp.

Đánh dấu vào "Áp dụng cho cái đầu tiên" nếu bạn muốn hiện chỉ số ô nhịp cho ô nhịp đầu tiên.

Đánh dấu vào "Tất cả các khuôn nhạc" nếu bạn muốn đánh số cho tất cả các khuôn nhạc. Ngoài ra, chỉ có khuôn trên cùng của mỗi dòng nhạc sẽ hiển thị chỉ số ô nhịp.

Chọn vào "Đầu mỗi dòng nhạc" cái này sẽ đánh số tại ô nhịp đầu tiên của mỗi dòng, hoặc chọn mục "Bước nhảy" để chỉ ra khoảng nhảy. Ví dụ, khoảng nhảy là mỗi 1 ô nhịp; hay khoảng nhảy là cứ 5 ô nhịp thì đánh chỉ số cho ô nhịp.

Tách và ghép

Có thể bạn sẽ muốn có một ô nhịp dài hơn bình thường, hoặc ngắn hơn. Bạn có thể thay đổi chỉ số ô nhịp và số chỉ nhịp trong thuộc tính ô nhịp, nhưng giờ đã có tùy chọn mới để tách và ghép các ô nhịp. Các dấu nối cờ nốt có thể sẽ tự động thay đổi.

- Ghép ô nhịp
 1. Chọn các ô nhịp bạn muốn nối
 2. Điều chỉnh → Ô nhịp → Ghép các ô nhịp lại một

Chú ý: Nếu chỉ chọn một khuôn nhạc, tất cả các ô nhịp trong mỗi khuôn hoặc dòng nhạc sẽ được ghép lại.


- Tách ô nhịp
 1. Chọn một nốt (hay gam)
 2. Điều chỉnh → Ô nhịp → Tách ô nhịp

Chú ý: Nếu chỉ chọn một nốt trong một khuôn, thì mỗi khuôn của dòng nhạc sẽ được tách ra cùng một chỗ.

Xem thêm

- Cách xóa bỏ ô nhịp

- [Cách mở rộng một ô nhịp qua nhiều dòng](#)
- [Cách tạo bản nhạc không có số chỉ nhịp \(và khóa nhạc\)](#)

 [Measure Properties vi.png](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Bảng công cụ

Có thể ẩn/hiện bảng công cụ bằng trình đơn Xem → Bảng công cụ (hoặc dùng [phím tắt F9](#)).

Thêm các ký hiệu vào bản nhạc

Bạn có thể kéo thả các ký hiệu từ bảng công cụ lên trên các đối tượng trong bản nhạc.

Nhấp đôi vào một ký hiệu từ bảng công cụ cũng tương đương với việc kéo thả nó từng đối tượng được chọn trên bản nhạc.

Ví dụ, bạn có thể thêm dấu tenuto cho một nhóm nốt như sau:

1. Chọn các nốt
2. Trong bảng công cụ "Dấu diễn đạt & Dấu hoa mỹ", nhấp đôi vào ký hiệu tenuto

Các bảng công cụ Cơ bản và Chi tiết

Có lẽ bạn muốn có thêm nhiều ký hiệu/bảng công cụ trong không gian làm việc của mình. Xem mục

Nonexistent node nid: 39841.
để sửa đổi nhóm các bảng công cụ.

Các ký hiệu âm nhạc khác

Các ký hiệu âm nhạc khác có thể tìm thấy trong [Bảng công cụ gốc](#).

Điều chỉnh một bảng công cụ

Để thêm các ký hiệu âm nhạc khác vào một bảng công cụ, xem mục [Tùy chỉnh bảng công cụ](#).

Xem thêm

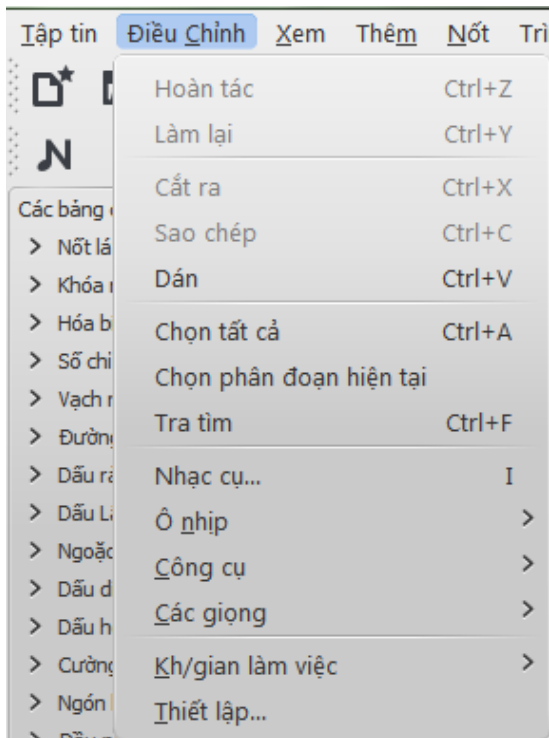
- [Tùy chỉnh bảng công cụ](#)
- Nonexistent node nid: 39841.
- [Bảng công cụ gốc](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

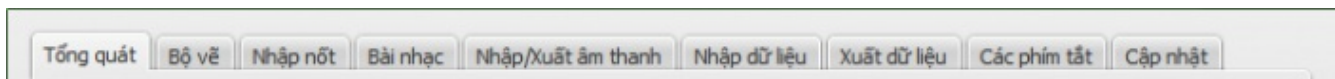
Thiết lập

Có lẽ bạn sẽ muốn có một định kiểu tổng quan hoặc các thư mục được chọn trước khi sử dụng MuseScore.

Bạn có thể cài đặt điều này qua [Điều chỉnh](#) → [Thiết lập...](#) (Mac: MuseScore → [Thiết lập...](#)):



Một cửa sổ thiết lập sẽ xuất hiện có các thẻ để di chuyển bên trong:

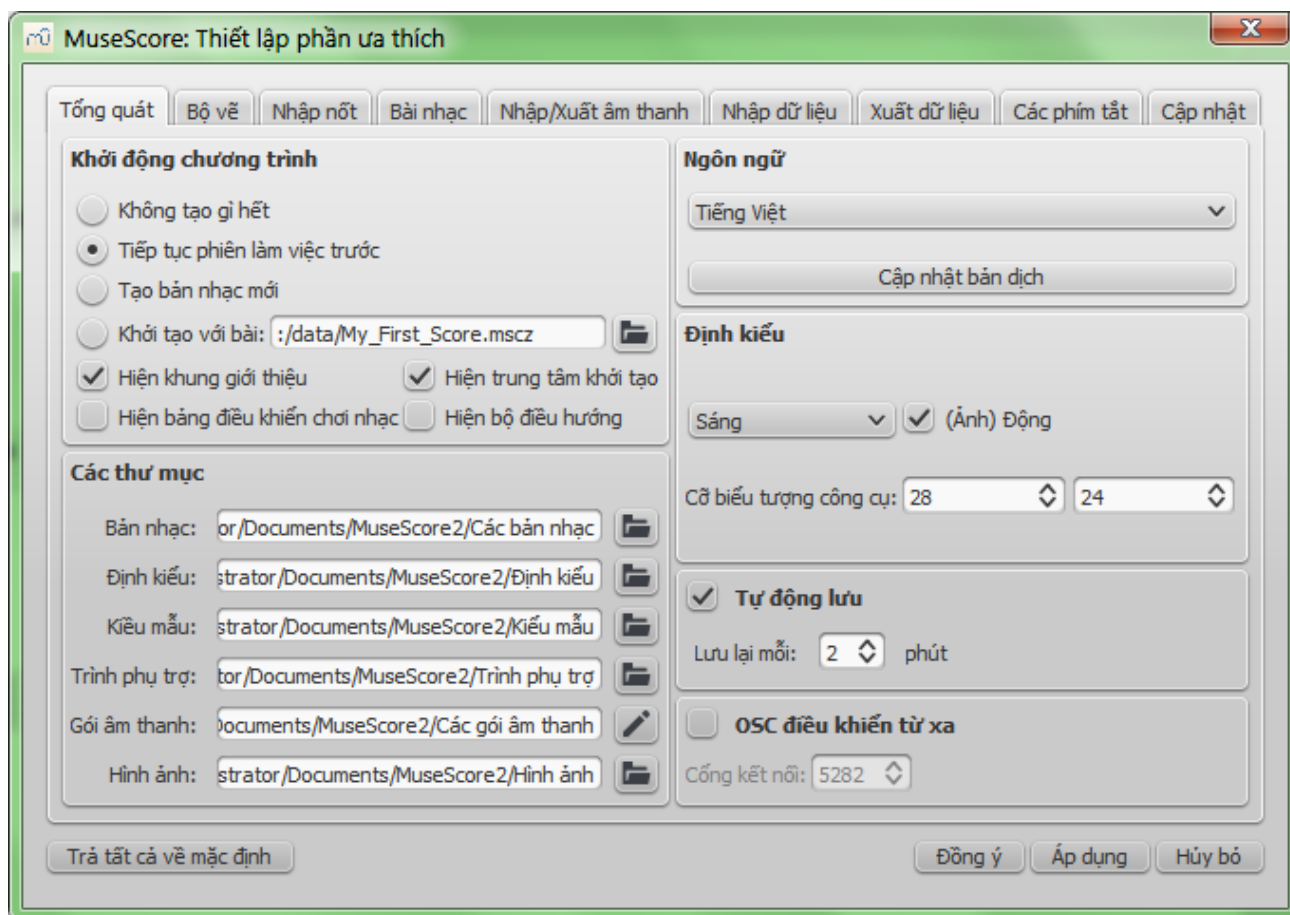


Một vài thay đổi có thể cần khởi động lại (thoát và mở lại) MuseScore thì mới có hiệu lực. Một hộp thông báo sẽ hiện lên khi bạn nhấp vào Áp dụng hoặc Đồng ý.

Nút "Trả tất cả về mặc định" sẽ đưa chúng về một thiết lập mặc định của MuseScore lúc bạn cài đặt chương trình.

Nút "Hủy bỏ" sẽ bỏ qua tất cả những thay đổi bạn vừa tạo ra.

Thẻ "Tổng quát"

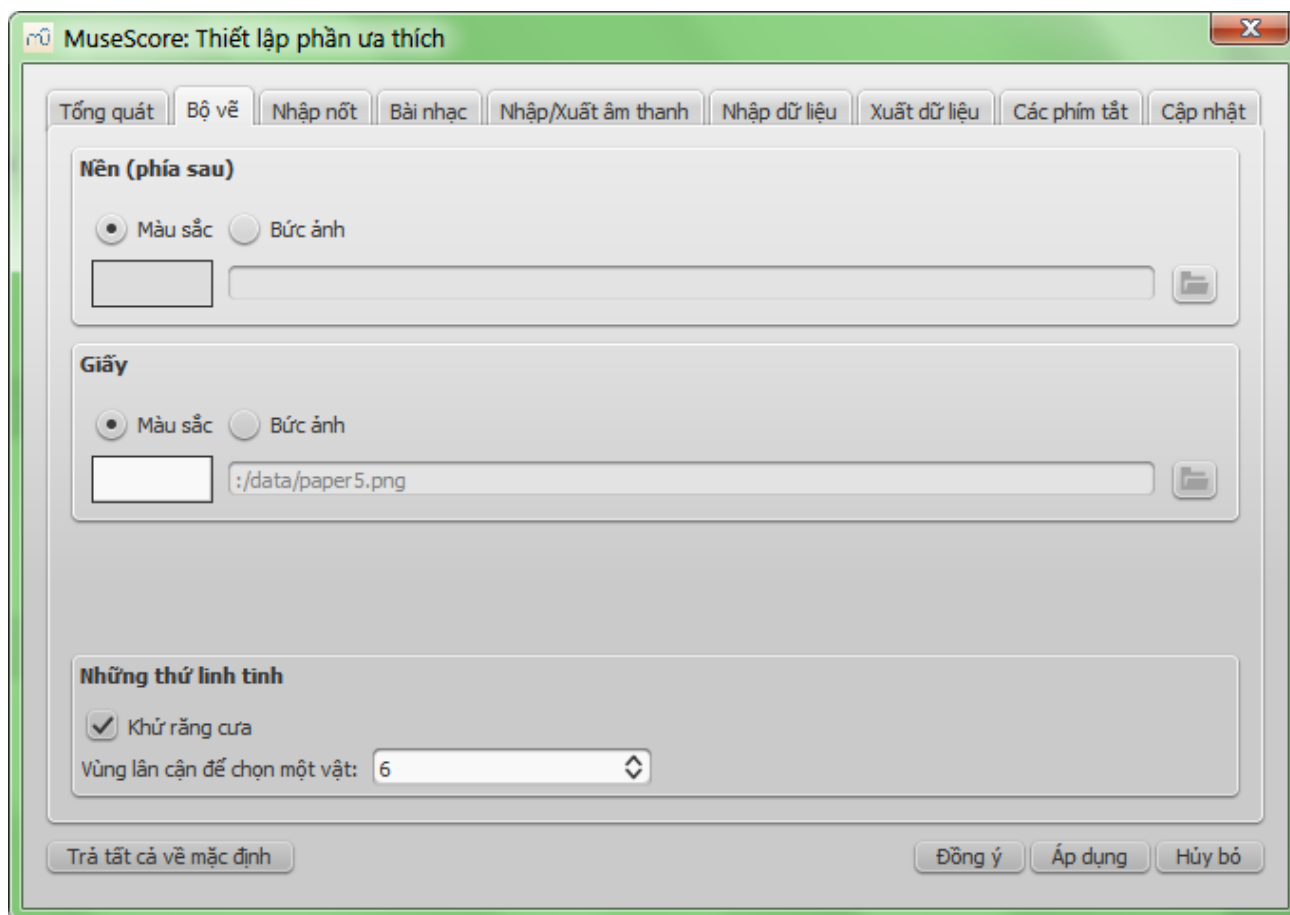


Tại đây bạn có thể định rõ:

- Bản nhạc sẽ mở
- Thư mục mặc định để tìm kiếm các bản nhạc của bạn, gói âm thanh, kiểu mẫu, và vân vân
- Khoảng thời gian sẽ tự động lưu trữ
- Ngôn ngữ sử dụng (các bản dịch cũng có thể cập nhật tại đây)
- Định kiểu các cửa sổ MuseScore và kích thước các biểu tượng công cụ
- Các cửa sổ sẽ mở khi khởi động (Bảng điều khiển chơi nhạc, Bộ điều hướng, Cửa sổ kết nối MuseScore).

Chú ý việc cập nhật bản dịch cho ngôn ngữ cũng có thể được hoàn thành thông qua Hỗ trợ → Quản lý tài nguyên

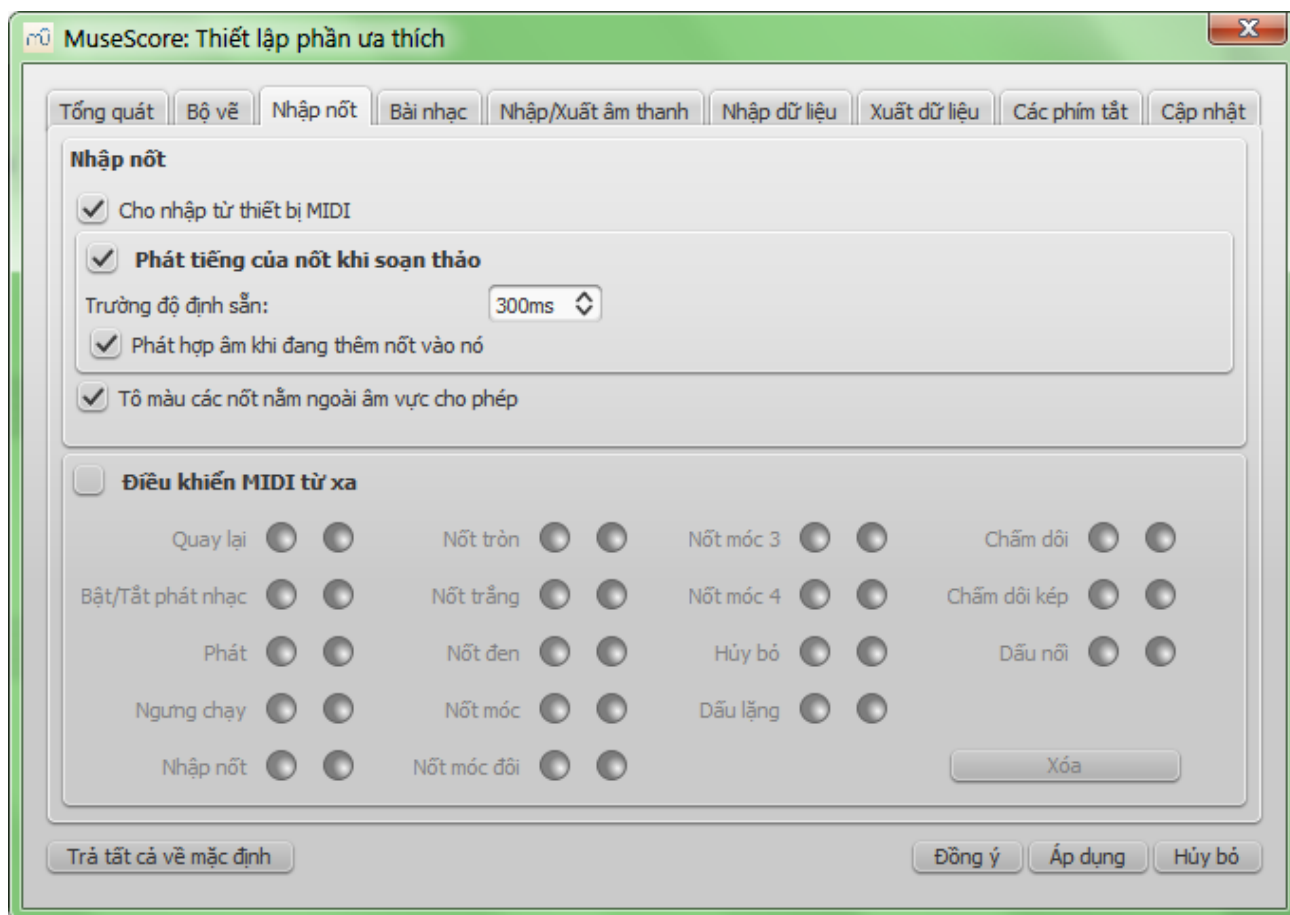
Thẻ "Bộ vẽ"



Dùng thẻ "Bộ vẽ" để cài đặt màu và ảnh nền yêu thích của bạn cho nền bản nhạc và giấy.

Bên dưới mục Những thứ linh tinh, chọn Khử răng cưa (đã bật theo mặc định) sẽ làm các đường kẻ xiên và các cạnh của các hình trông mượt hơn (bớt lờm chờm). Mục vùng lân cận để chọn một vật sẽ kiểm soát khoảng cách mà chuột vẫn còn có thể tác động trên một vật, khoảng cách này là từ chuột tới vật. Số càng nhỏ đòi hỏi độ chính xác càng cao, sẽ khiến việc nhấp chọn khó hơn trên các đối tượng nhỏ. Số càng lớn đòi hỏi độ chính xác càng thấp, vô tình sẽ khiến việc nhấp chọn khó hơn trên các đối tượng gần nhau. Hãy chọn một giá trị làm việc thấy dễ chịu.

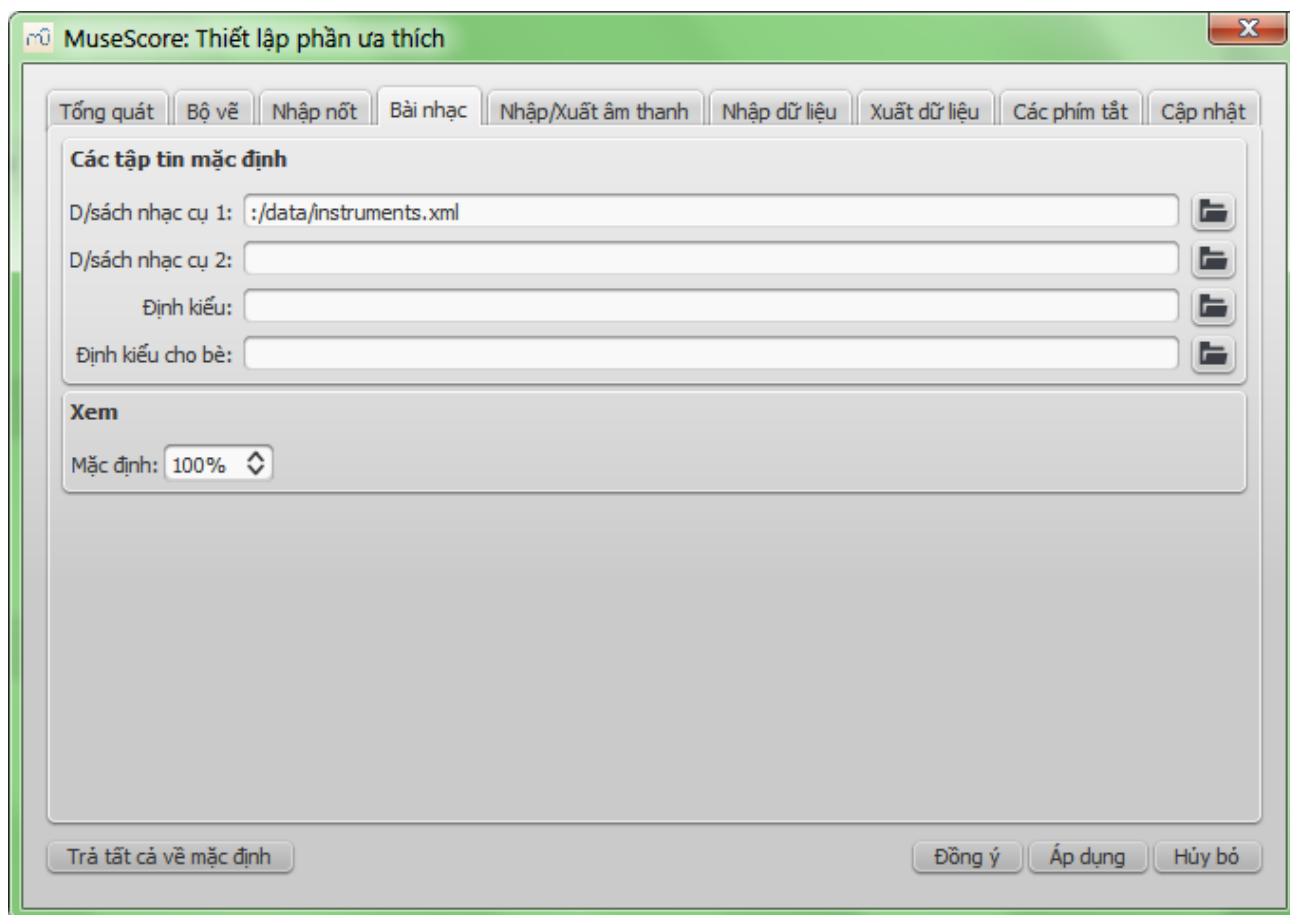
Thẻ "Nhập nốt"



Trên thẻ này có các thiết lập nhập nốt và điều khiển MIDI từ xa. Tại đây có thể cài đặt những thứ bên dưới:

- Nhập nốt theo MIDI
- Kích hoạt phát nốt nhạc khi nhập nốt
- Trường độ phát của nó
- Tô màu các nốt nằm ngoài âm vực cho phép
- Các thiết lập điều khiển MIDI từ xa

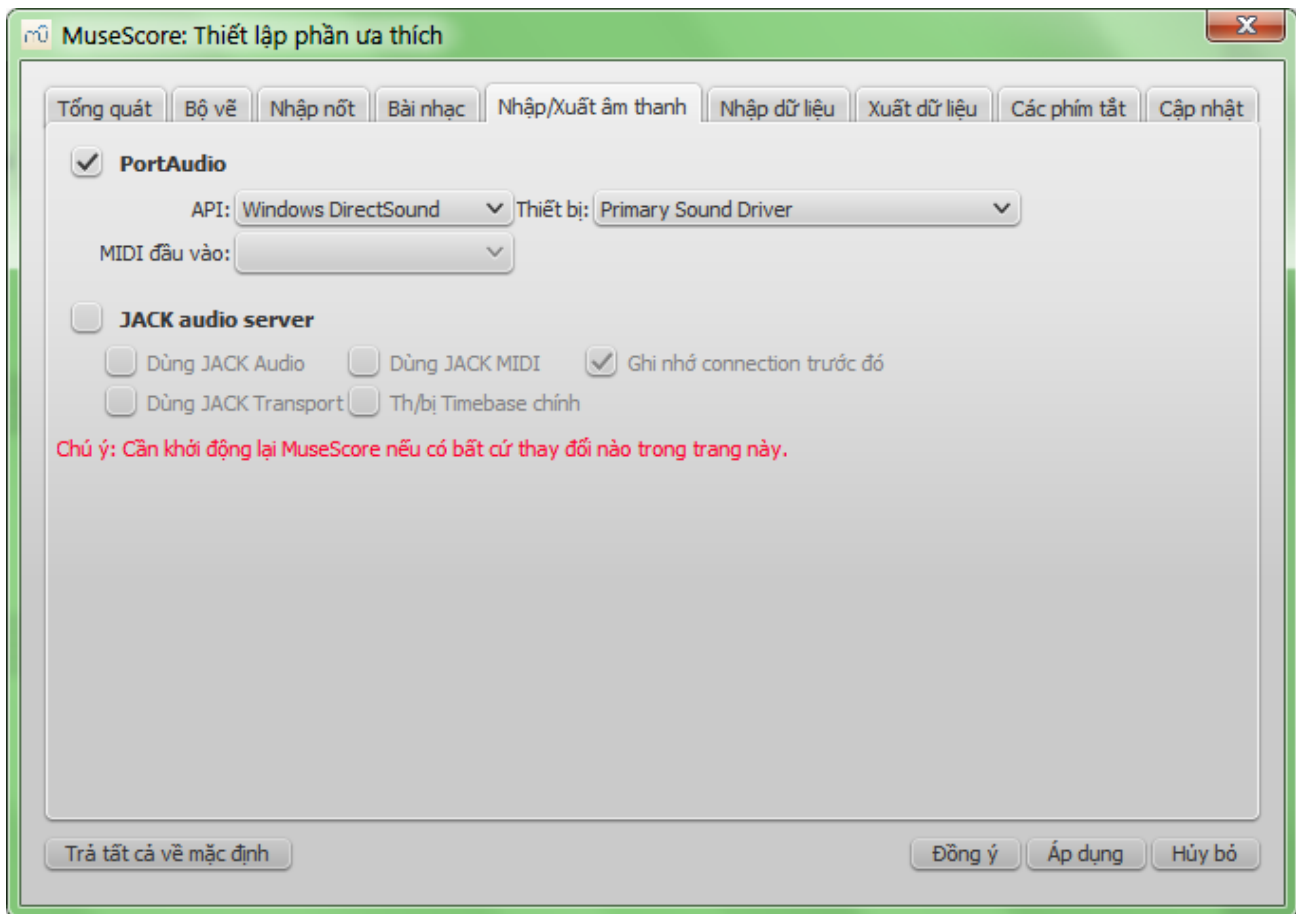
Thẻ "Bản nhạc"



Các thiết lập bản nhạc gồm có

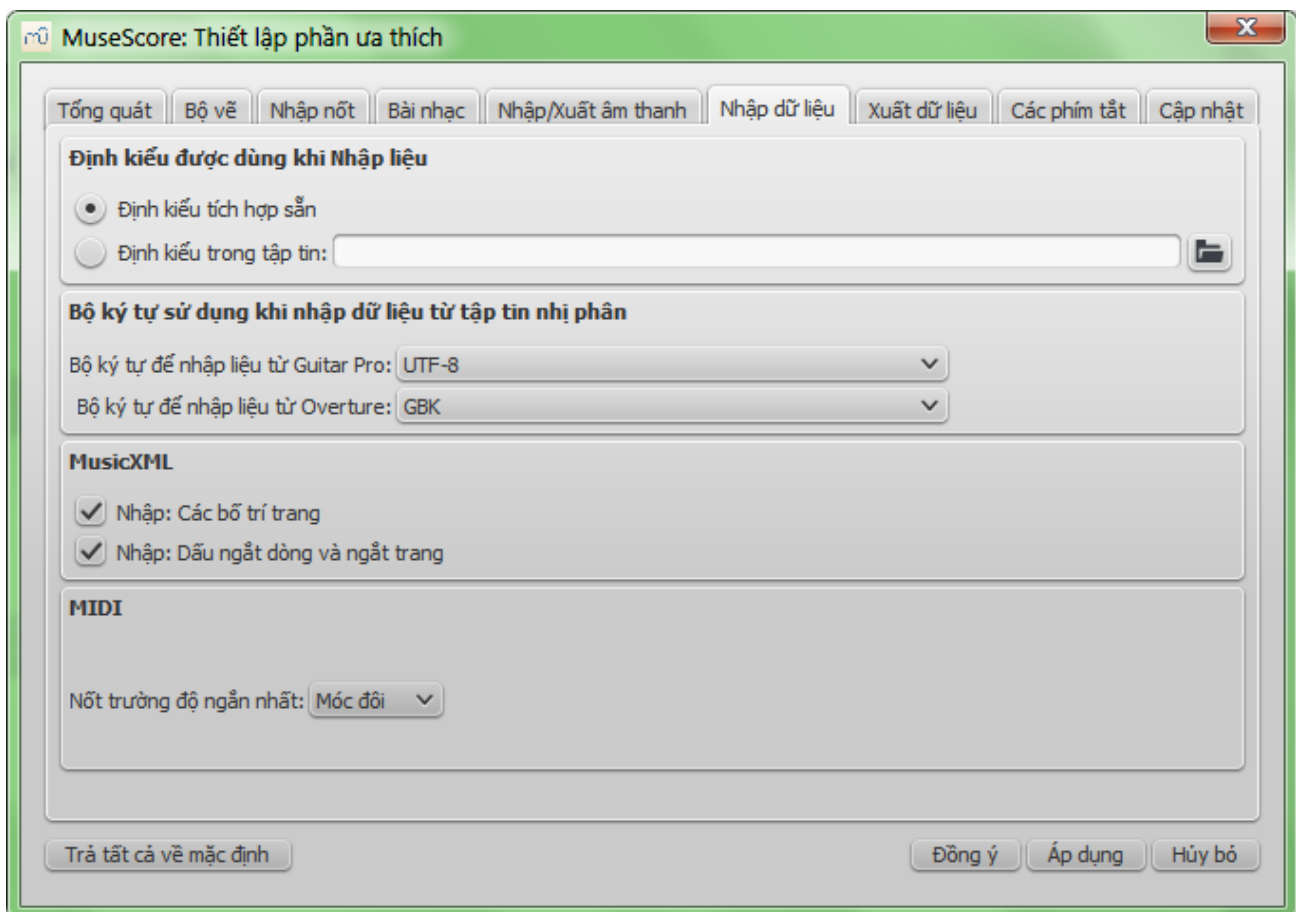
- Các tập tin danh sách nhạc cụ mặc định (có thể chọn cả hai)
- Định kiểu mặc định cho bản nhạc và các bè
- Tỷ lệ xem mặc định

Thẻ "Nhập/Xuất âm thanh"



"Nhập/Xuất âm thanh" để thiết lập đầu vào và đầu ra cho âm thanh

Thẻ "Nhập dữ liệu"



Các thiết lập này sẽ quyết định việc nhập liệu từ các tập tin của các nguồn khác:

- Dùng định kiểu sẵn có trong MuseScore hoặc định kiểu mà bạn chọn
- Bộ ký tự cho chương trình Guitar Pro và Overture
- Các lựa chọn bố trí khi nhập từ MusicXML
- Nốt ngắn nhất trong tập tin MIDI

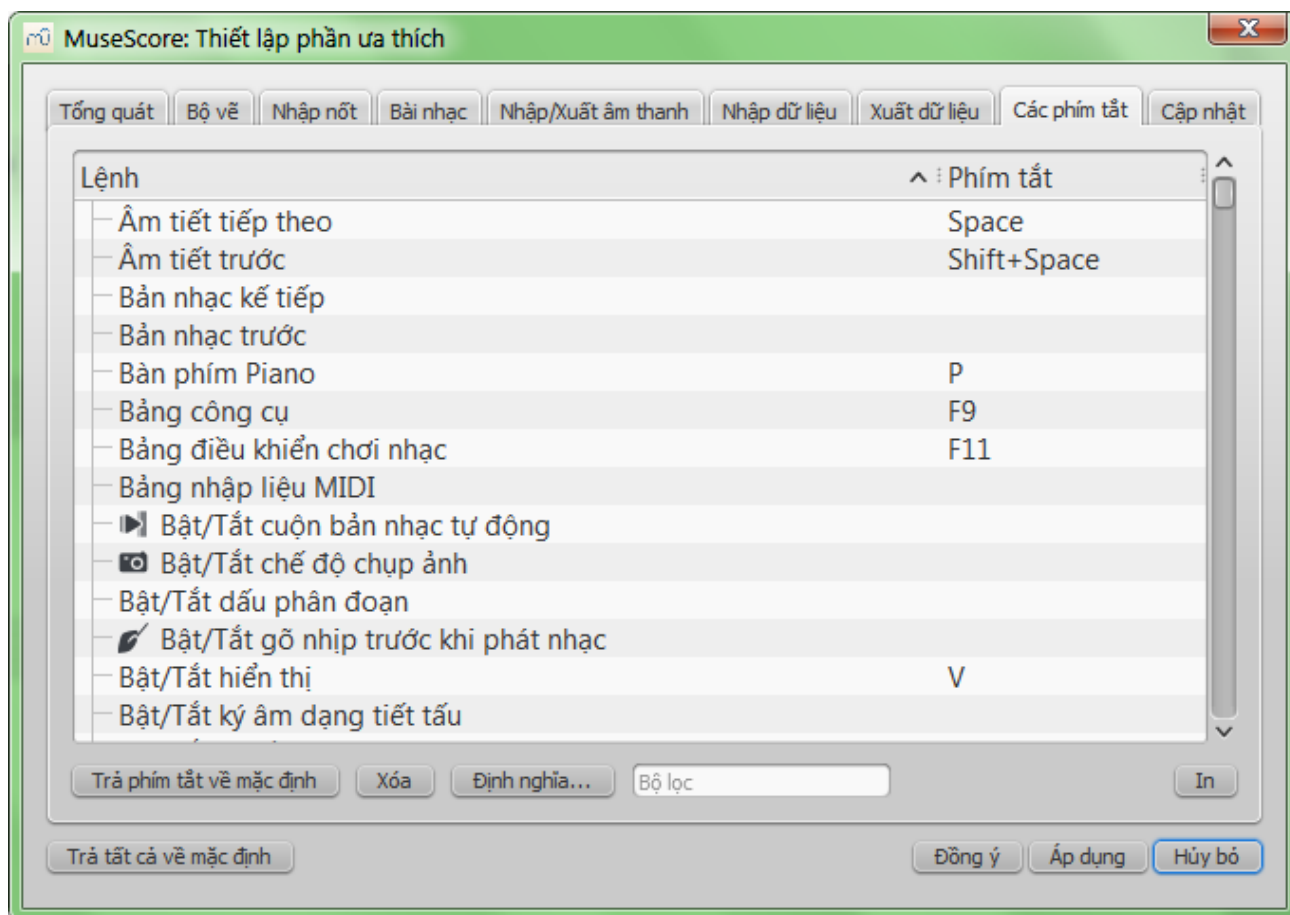
Thẻ "Xuất dữ liệu"



Các thiết lập này sẽ quyết định những gì tập tin MuseScore sẽ xuất ra:

- Độ phân giải ảnh PNG/SVG (trong đơn vị DPI) và có dùng lựa chọn nền trong suốt hay không
- Có xử lý khai triển các dấu lặp khi xuất tập tin MIDI hay không
- Tần số lấy mẫu âm thanh kỹ thuật số
- Có xuất các bố trí và các ngắt dòng hay ngắt trang ra tập tin MusicXML hay không

Thẻ "Phím tắt"

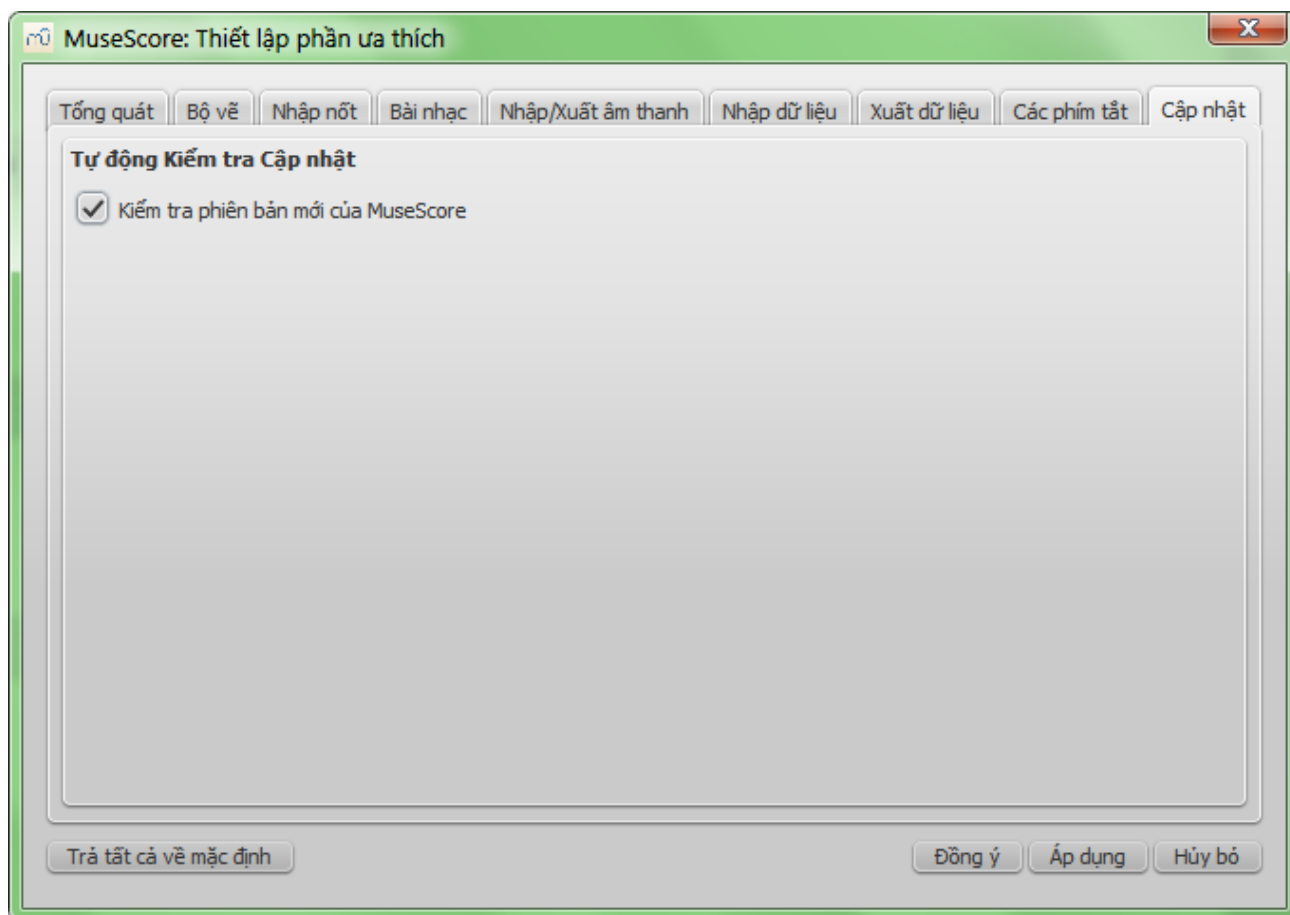


Mọi thao tác có thể làm trong MuseScore được liệt kê ở đây, một phím tắt sẽ được liên kết với nó nếu có. Dùng nút "Định nghĩa..." để định nghĩa một phím tắt mới cho một thao tác. Bạn có thể sử dụng tối đa 4 phím để định nghĩa một phím tắt.

Bạn có thể trả tất cả các phím tắt về mặc định, hoặc xóa một phím tắt mà bạn chọn.

(Chú ý một vài phím tắt trùng với phím tắt mặc định sẽ không thể được sử dụng với một vài bàn phím. Hãy kiểm lại.)

Thẻ "Cập nhật"



Cái này sẽ kiểm tra xem MuseScore có bản mới hay không lúc khởi chạy chương trình.

Bản cập nhật có thể kiểm tra thủ công tại trình đơn Hỗ trợ → Kiểm tra phiên bản mới của MuseScore

Xem thêm

- [Các phím tắt bàn phím](#)
- [Thiết lập ngôn ngữ và cập nhật bản dịch](#)
- [Kiểm tra cập nhật](#)

- [Menu-Edit vi.png](#)
- [Preferences Window tabs vi.png](#)
- [Preferences-Canvas vi.png](#)
- [Preferences-Export vi.png](#)
- [Preferences-General vi.png](#)
- [Preferences-Import vi.png](#)
- [Preferences-IO vi.png](#)
- [Preferences-Note Input vi.png](#)
- [Preferences-Score vi.png](#)
- [Preferences-Shortcuts vi.png](#)
- [Preferences-Updates vi.png](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Lưu trữ/Xuất dữ liệu/In ấn

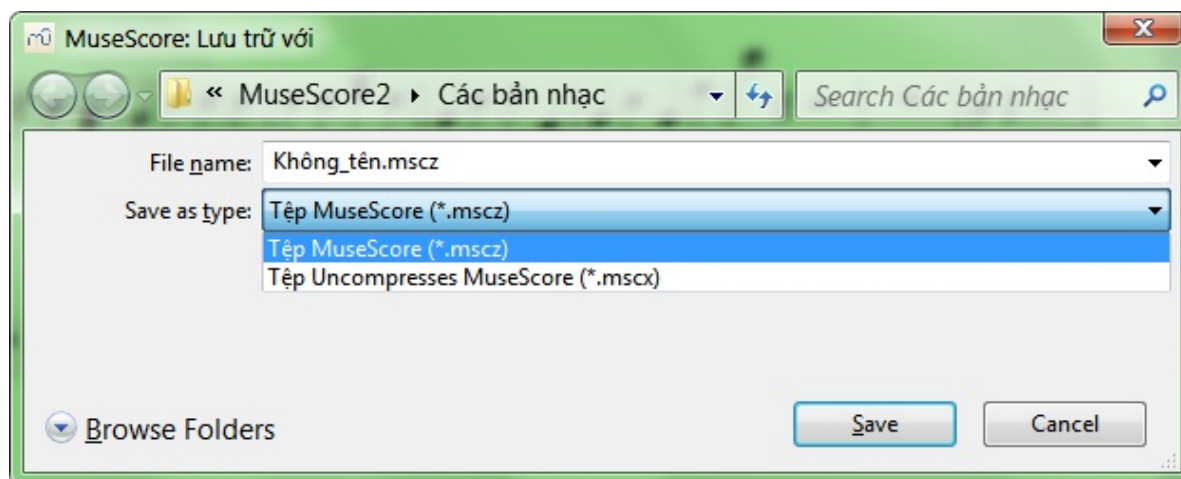
Việc lưu trữ và xuất dữ liệu được tách thành hai mục: 'Lưu trữ' và 'Lưu trữ với' (cũng như 'Lưu một bản sao' và 'Lưu phần đang chọn') đối với tập tin của riêng MuseScore (.mscz và .mscx) và 'Xuất bản nhạc' (và 'Xuất các bè nhạc') đối với các định dạng không phải của riêng (MusicXML, MIDI, các định dạng âm thanh và hiển thị khác). 'In ấn' là để đưa tập tin MuseScore tới máy in trong chương trình MuseScore.

Trình đơn "Tập tin"

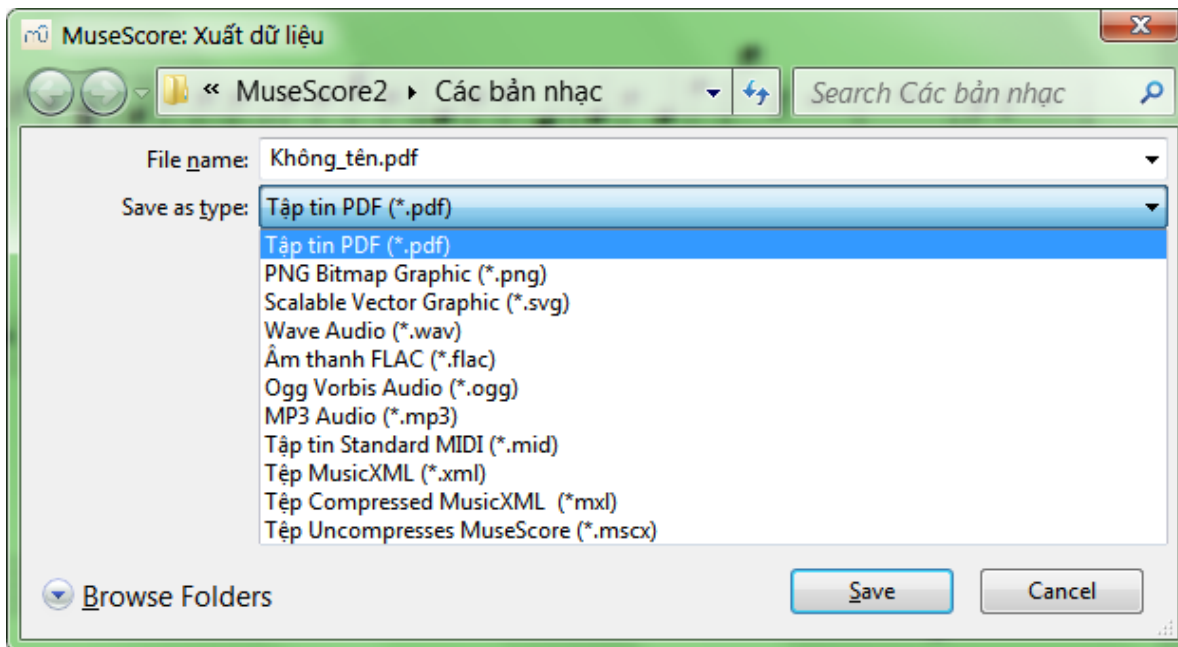
Các mục có hiệu lực: 'Lưu trữ', 'Lưu trữ với...', 'Lưu một bản sao...', 'Lưu phần đang chọn...', 'Lưu trực tuyến...', 'Xuất bản nhạc...', 'Xuất các bè nhạc...' và 'In ấn...'



Các định dạng trong trình đơn 'Lưu trữ', 'Lưu trữ với...', 'Lưu một bản sao...', 'Lưu phần đang chọn...' và 'Lưu trực tuyến...'



Các định dạng trong trình đơn 'Xuất bản nhạc' (và 'Xuất các bè nhạc...')



Chú ý: Định dạng Uncompressed MuseScore thì có cả trong 'Lưu trữ' và 'Xuất bản nhạc'.

Trình đơn "In ấn"


Phụ thuộc vào máy in, bạn sẽ có các lựa chọn khác nhau. Nhìn chung các lựa chọn sau đều có sẵn: page range - All, Selection, Current Page, hoặc Pages - number of copies and collation.

Nếu bạn có cài đặt máy in ảo PDF, bạn cũng có thể 'xuất' thành tập tin PDF theo cách này.

Xem thêm

- [Định dạng tập tin](#)
- [Trích xuất các bè](#)

 [Menu-File vi.png](#)

 [save_as vi.png](#)

 [export vi.png](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Các chế độ chọn

Có nhiều chế độ chọn khác nhau (nhiều cách để chọn các đối tượng).

Chỉ chọn một đối tượng

- Chỉ cần nhấp chuột trên nó.

Chọn một dãy

1. Chọn đối tượng đầu tiên (hiểu là: nhấp chuột trên nó)
2. Nhấn *shift*
3. Chọn (nhấp chuột) trên đối tượng cuối

Tất cả các đối tượng được chọn sẽ nằm trong khung chữ nhật màu xanh lam.

Chú ý 1: Một vài đối tượng có thể chọn thành dãy: Nốt nhạc, dấu lặng, dấu diễn đạt ...

Chú ý 2: Xem mục [Sao chép và dán: Bộ lọc cho vùng được chọn](#) để chọn chỉ những đối tượng cần chọn trong dãy.

Chọn nhiều đối tượng không liền nhau

1. Chọn đối tượng đầu tiên (hiểu là: nhấp chuột trên nó)

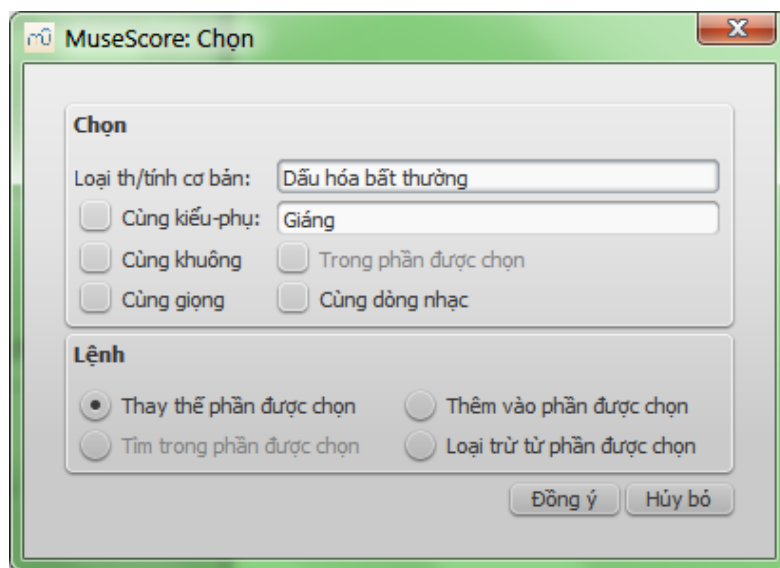
2. Nhấn và giữ **Ctrl**
3. Chọn (nhấp chuột) trên các đối tượng khác

Chú ý 1 ở trên vẫn áp dụng.

Chọn tất cả đối tượng tương tự

1. Chọn một đối tượng
2. Chuột phải trên nó vào → **Chọn** >
3. Vài lựa chọn có sẵn
 - Các đối tượng tương tự: trong toàn bộ bản nhạc
 - Các đối tượng tương tự trong cùng khuôn: chỉ trong cùng khuôn
 - Các đối tượng tương tự trong vùng đang chọn: chỉ nếu một vùng chọn có hiệu lực, chọn các đối tượng tương tự nằm trong vùng chọn đó
 - Thêm nữa...

Ví dụ: Một dấu giáng (dấu hóa bất thường) được chọn



Bạn có thể đánh dấu (và kết hợp) các lựa chọn bên dưới:

- Cùng kiểu-phụ: trong ví dụ này chỉ các dấu giáng mới được chọn (không phải thăng cũng không phải dấu bình); một vài đối tượng có kiểu-phụ (ví dụ dấu diễn đạt, dấu hóa bất thường ...)
- Cùng khuôn: chỉ các đối tượng nằm trong cùng khuôn nhạc
- Cùng giọng: chỉ các đối tượng nằm cùng một giọng
- Cùng dòng nhạc: chỉ các đối tượng nằm cùng dòng nhạc
- Trong vùng được chọn: nếu một vùng chọn có hiệu lực, chỉ các đối tượng nằm trong vùng chọn đó

Các thao tác khác có thể được thực hiện (chỉ chọn một): Thêm, Trừ đi, Thay thế và Tìm

Chúng dùng cho mục đích gì

- Sao chép và dán
- Chế độ điều chỉnh để Di chuyển đối tượng tương tự
- Bảng kiểm soát và các thuộc tính của đối tượng

Xem thêm

- Chương Các thao tác cơ bản, nhất là mục Nhập nốt nhạc
- Chương Ký âm, nhất là mục Dấu hóa bất thường
- Chương Chữ viết, nhất là mục Chỉnh sửa chữ viết và Di chuyển các ký hiệu và chữ viết khuôn nhạc dựa trên lưới

 [Select-More vi.png](#)

Hoàn-tác và làm-lại

MuseScore có thể ghi nhớ số lượng thao tác hoàn-tác/làm-lại không giới hạn.

Phím tắt như dưới đây:

- Hoàn tác: `Ctrl+Z` (Mac: `⌘+Z`)
- Làm lại: `Ctrl+Shift+Z` hoặc `Ctrl+Y` (Mac: `⌘+Shift+Z`)

Hoặc sử dụng các nút trên thanh công cụ:



Các chế độ xem

Bạn có thể xem bản nhạc của mình trong các chế độ khác nhau.

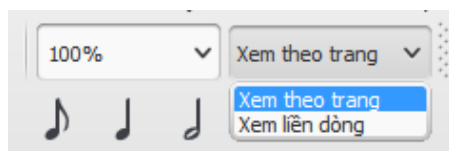
Ngoại trừ chế độ xem "Xem-theo-trang/Xem-liền-dòng", tất cả các tùy chọn khác có thể thấy bên dưới trình đơn Xem trong MuseScore.

Chế độ Xem-theo-trang/Xem-liền-dòng

Trong chế độ "Xem theo trang", bạn có thể thấy định dạng bản nhạc của mình giống như khi được in hoặc khi xuất ra tập tin ảnh hay PDF. Còn chế độ "Xem liền dòng", nguyên bản nhạc sẽ hiện thị trên một dòng dài liên tục.

Chú ý khi chuyển qua lại giữa hai chế độ này, bản nhạc sẽ được định dạng lại cách nhìn và các điều chỉnh trước đó bạn sẽ phải chỉnh lại.

Cách chuyển qua lại giữa hai chế độ:



Chế độ Xem-theo-trang

Trong chế độ này, bản nhạc hiện thị một hoặc nhiều trang theo kích cỡ chỉ định với lề trang của nó, và bạn sẽ thấy được tất cả các ngắt dòng và ngắt trang, bao gồm các dấu ngắt bạn tự tay thêm vào và những ngắt được tính toán tự động bởi chương trình. (Các ngắt trang mà bạn tự thêm có thể hữu dụng để đặt các trang đúng chỗ cho các bè trong một dàn nhạc, đó là một ví dụ.)

Chế độ Xem-liền-dòng

Chế độ này sẽ hiển thị bản nhạc trên một dòng dài liên tục. Nếu điểm khởi đầu của bản nhạc không còn nằm trong khung nhìn nữa, thì sẽ có một khung chữ nhật thay thế chứa chỉ số ô nhịp, tên nhạc cụ, khóa nhạc, chỉ số nhịp và hóa biểu của bản nhạc được hiện lên.

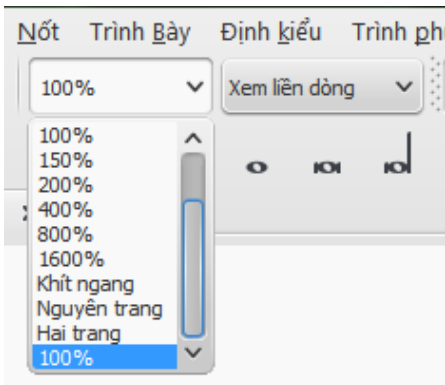


Trước khi in ấn, hãy quay về chế độ "Xem theo trang" để kiểm lại các ngắt dòng và ngắt trang.

Chú ý: Bởi vì sự bố trí thì đơn giản hơn nên có thể trong chế độ "Xem liền dòng" MuseScore sẽ thực thi nhanh hơn trong chế độ "Xem theo trang".

Thu phóng

Trong chế độ "Xem theo trang" hay "Xem liền dòng", bạn có thể thay đổi cấp độ thu phóng ở đây (chú ý: điều này không ảnh hưởng gì tới kích cỡ bản in).

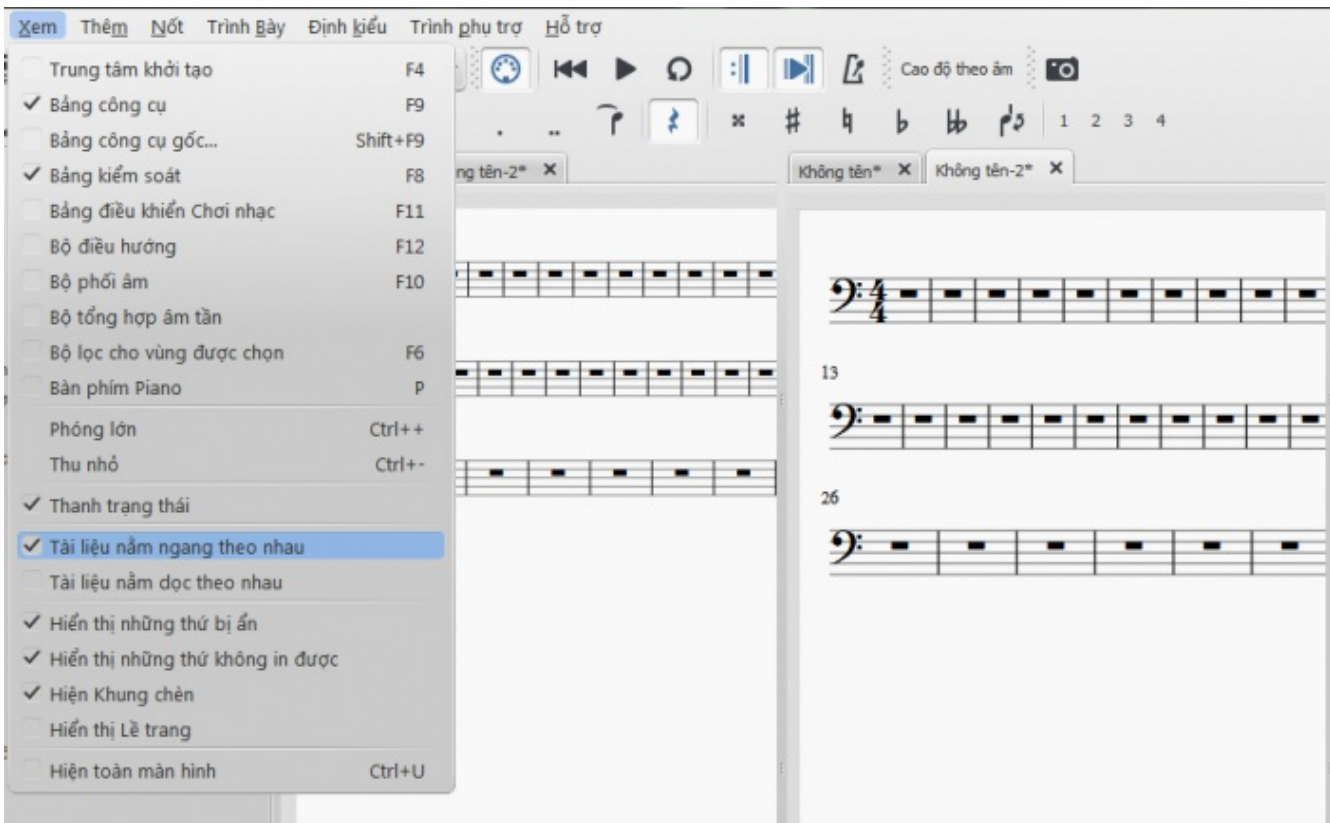


Trong hộp trình đơn cuộn, bạn có thể chọn một tỷ lệ % hiển thị cho bản nhạc, hoặc là Khít Ngang, Nguyên Trang hay Hai Trang, and Two Pages, những tỷ lệ này là những tỷ lệ tương đối so với kích cỡ của cửa sổ.

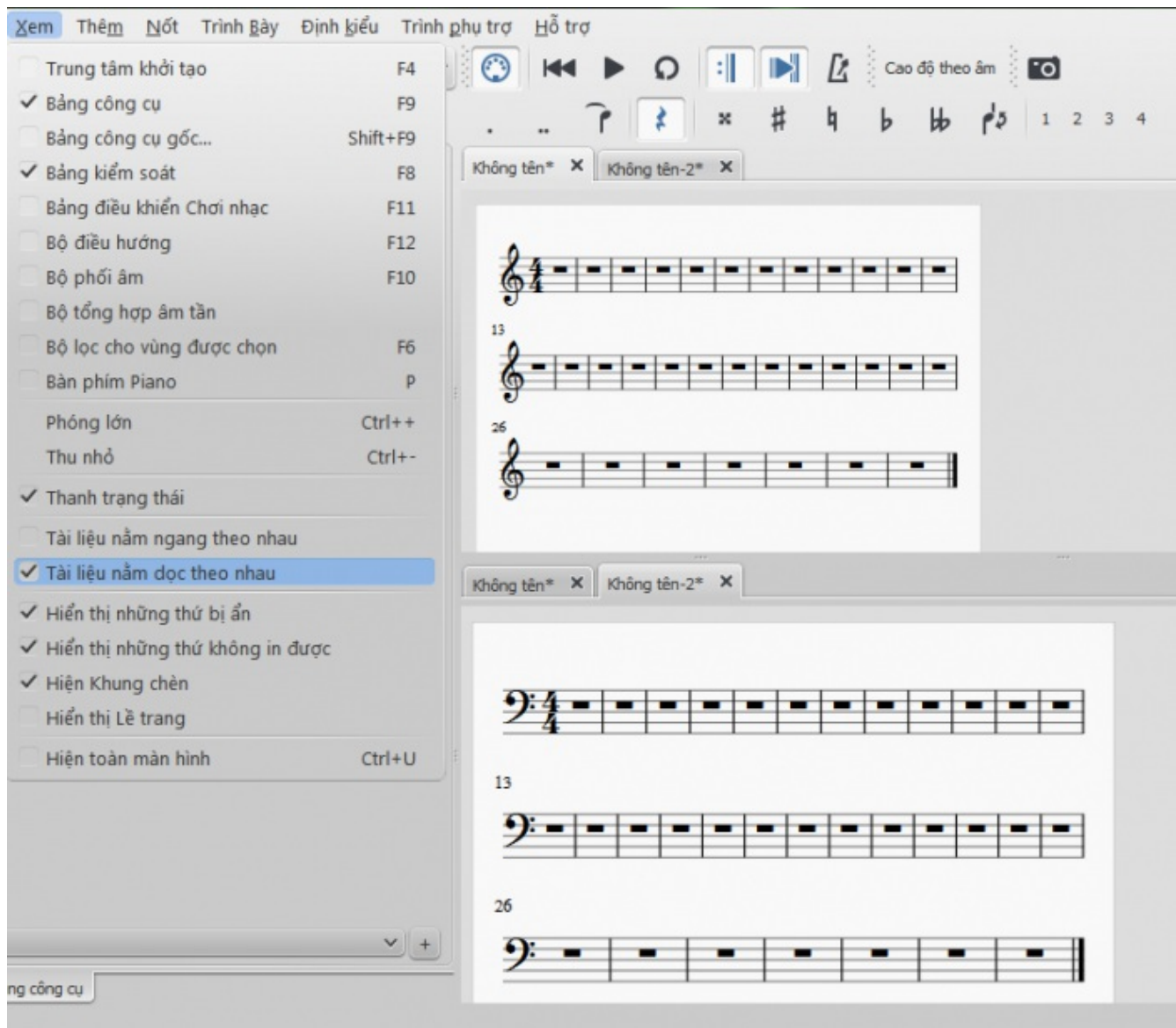
Bạn có thể thấy các lựa chọn Phóng to - Thu nhỏ và các phím tắt trong trình đơn "Xem", và bạn cũng có thể phóng to thu nhỏ bằng cách văn chuột giữa lên hoặc xuống trong khi nhấn giữ phím `Ctrl` (Mac: `Cmd`).

Cách hiển thị khác của bản nhạc

Có thể bạn sẽ muốn xem các tài liệu theo kiểu nằm ngang theo nhau



hoặc dọc theo nhau



Bạn có thể kéo thanh chặn tách biệt giữa hai bản nhạc để điều chỉnh không gian cửa sổ dành cho từng cái.

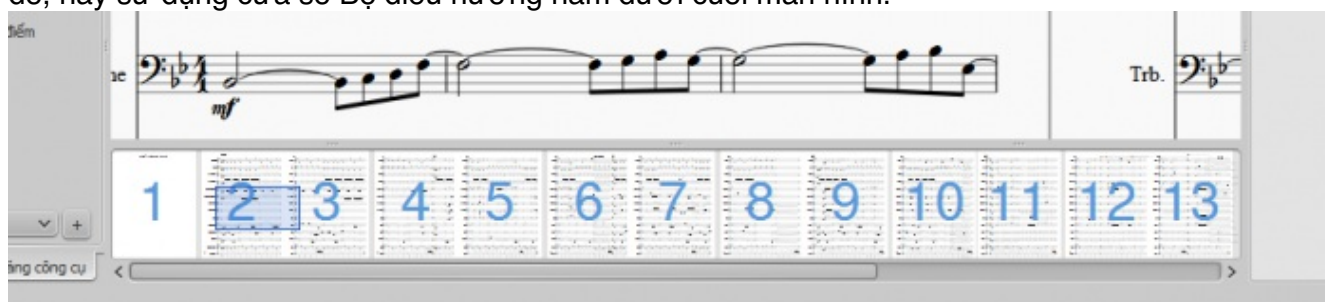
Chế độ Toàn-màn-hình

Chế độ "Toàn màn hình" sẽ mở rộng không gian MuseScore lấp đầy màn hình, cho bạn khung nhìn rộng hơn.



Bộ điều hướng

Nếu bạn có một bản nhạc dài và muốn xem mình đang ở vị trí nào hoặc muốn nhảy tới một trang nào đó, hãy sử dụng cửa sổ Bộ điều hướng nằm dưới cuối màn hình.



Khung chữ nhật xanh lam thì tương ứng với khu vực mà bản nhạc được nhìn thấy trong cửa sổ chính. Bạn có thể kéo khung này hoặc thanh cuộn, hay nhấp chuột vào một vùng nào đó, ngay lập tức nó sẽ nhảy đến đó.



Để ẩn/hiện cửa sổ điều hướng này, đi tới trình đơn xem và chọn Bộ điều hướng, hoặc sử dụng phím tắt F12 (Mac: fn+F12).


Xem thêm

- [Lưu trữ/Xuất dữ liệu/In ấn](#)
- [Định dạng tập tin](#)
- [Sự bố trí và định dạng](#)

 [Documents side by side vi.png](#)

 [Documents stacked vi.png](#)

 [Full Screen vi.png](#)

 [Navigator bar vi.png](#)

 [Navigator vi.png](#)

 [Page view vi.png](#)

 [Zoom vi.png](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)


Định dạng tập tin

MuseScore hỗ trợ một dãy rộng các định dạng tập tin khác nhau, những tập tin cho phép bạn chia sẻ và xuất bản bản nhạc trong định dạng trông tốt nhất mà mình cần.

Bạn có thể nhập dữ liệu từ các tập tin theo Tập tin → Mở... và xuất dữ liệu theo Tập tin → Xuất bản nhạc....

Ngoài ra có các định dạng chi tiết dưới đây, bạn có thể lưu trữ và chia sẻ bản nhạc của mình trên trang mạng [MuseScore.com](#) vào Tập tin → Lưu trực tuyến.... Xem thêm [Chia sẻ bản nhạc trực tuyến](#).

Định dạng riêng của MuseScore

Có nhiều định dạng sử dụng bởi hộp thoại Tập tin → Lưu trữ hoặc nút  hay [phím tắt](#) (Ctrl+S) và Tập tin → Lưu trữ với....

Định dạng MuseScore (*.mscz)

MSCZ là định dạng tập tin chuẩn của *MuseScore* và nên dùng nhất.

Một bản nhạc được lưu trong định dạng này sẽ chiếm rất ít không gian đĩa cứng, nhưng giữ được tất cả thông tin cần thiết. Định dạng này là phiên bản nén ZIP-compressed của tập tin `.mscx`, nó cũng **chứa được** bất kỳ **hình ảnh** nào.

Định dạng không nén Uncompressed MuseScore (*.mscx)

MSCX là một định dạng tập tin không nén của *MuseScore*.

Một bản nhạc lưu trữ trong định dạng này sẽ duy trì mọi thông tin, **ngoại trừ hình ảnh**. Nó chỉ nên dùng khi bạn muốn lưu nội dung dưới dạng có thể sửa được bằng tay (tức là có thể sửa được bằng một trình soạn thảo văn bản nào đó).

Phiên bản trước của MuseScore sử dụng phần mở rộng tập tin là `*.msc`. Tuy nhiên, cái này xung đột với phần mở rộng tập tin của Microsoft Windows và đã bị khóa bởi một số nhà cung cấp email. Vì thế, nó được thay thế bằng phần mở rộng mới hơn MSCX.

Hai định dạng MSCZ và MSCX của MuseScore 2.0 không thể được đọc bởi MuseScore 1.3 hoặc cũ hơn, sử dụng [→XML](#) hay [→MXL](#) đối với việc này.

Lưu ý về phông chữ: MuseScore không nhúng các phông chữ trong tập tin, ngoại trừ FreeSerif, FreeSerifBold, FreeSerifItalic, FreeSerifBoldItalic và các họ phông FreeSans. Nếu bạn muốn chia sẻ một tập tin MuseScore với các nhóm khác, hãy chọn các phông chữ này cho chữ viết của mình, hoặc một phông chữ mà các nhóm khác cũng cài đặt nó. Khi một hệ thống không có các phông được chỉ định trong tập tin, MuseScore sẽ sử dụng một phông dự trữ - tuy nhiên, điều này có thể khiến bản nhạc của bạn hiển thị khác đi.

Các tập tin dự phòng MuseScore

Tập tin dự phòng MuseScore (*.mscz, hoặc *.mscx,)

Các tập tin sao lưu dự phòng được tạo tự động và lưu trong cùng thư mục với tập tin MuseScore bình thường của bạn. Tập tin dự phòng có thêm một dấu chấm ở đầu tên tập tin (.) và một dấu phẩy (,) tại cuối (ví dụ nếu tập tin bình thường của bạn là "untitled.mscz", thì tập tin sao lưu dự phòng sẽ là ".untitled.mscz,")

Bản sao lưu dự phòng sẽ chứa bản lưu trước đó của tập tin MuseScore và có thể sẽ trở nên quan trọng nếu bản sao bình thường của bạn bị lỗi, hoặc khi bạn cần tìm lại bản sao cũ hơn của bản nhạc.

Để mở tập tin sao lưu dự phòng MuseScore, dấu chấm và dấu phẩy nên được loại bỏ khỏi tên tập tin. Vì nó được lưu cùng thư mục với tập tin MuseScore bình thường của bạn, nên có lẽ cần tạo cho nó một cái tên duy nhất (ví dụ đổi ".untitled.mscz," thành "untitled-backup1.mscz").

Để nhìn thấy tập tin dự phòng MuseScore, bạn cần thay đổi thiết lập hệ thống thành "Show hidden files" (hiện các tập tin ẩn) . Xem thêm [Cách lấy lại bản sao lưu dự phòng của bản nhạc \(MuseScore 2.x\)](#).

Xem và in ấn (dùng cho xuất dữ liệu)

PDF (*.pdf)

Định dạng văn bản di động (PDF - viết tắt của Portable Document Format) thì lý tưởng cho việc chia sẻ bản nhạc của bạn với những người khác, những người không cần chỉnh sửa lại nội dung của nó. Hầu hết mọi người đều có một trình xem PDF trên máy tính, vì thế sẽ không cần cài thêm phần mềm nào khác để xem nó.

PNG (*.png)

Tập tin Portable Network Graphics (PNG) là một định dạng ảnh bitmap được hỗ trợ rộng rãi bởi các phần mềm trên Windows, Mac OS, và Linux.

Định dạng ảnh này thì đặc biệt phổ biến trên trang mạng. Bản nhạc có nhiều trang sẽ xuất ra một tập tin PNG cho từng trang. MuseScore sẽ tạo các ảnh y như chúng xuất hiện trên giấy in. Trong thẻ xuất dữ liệu Điều chỉnh → Thiết lập... (Mac: MuseScore → Thiết lập...), bạn có thể thiết lập độ phân giải và muốn dùng nền trong suốt hay không.

Nếu muốn tạo các ảnh chỉ chứa một phần của bản nhạc, có hoặc không có các biểu tượng trong màn ảnh, ví dụ các khung chèn, các nốt ẩn, và màu các nốt nằm ngoài âm vực cho phép, hãy xem [chụp hình ảnh](#)

SVG (*.svg)

Tập tin [Scalable Vector Graphics](#) (SVG) có thể được mở bởi hầu hết các trình duyệt trang mạng (ngoại trừ Internet Explorer trước phiên bản 9) và các phần mềm đồ họa vec-tơ. Tuy nhiên, hầu hết các phần mềm SVG không hỗ trợ phông chữ được nhúng, vì thế các phông MuseScore thích hợp phải được cài đặt để hiển thị các tập tin này cách chính xác.

Tập tin để nghe (dùng cho xuất dữ liệu)

WAV audio (*.wav)

WAV (Waveform Audio Format) là một định dạng âm thanh không nén.

Tập tin được phát triển bởi Microsoft và IBM, nó được hỗ trợ bởi các phần mềm trên Windows, Mac OS, và Linux. Nó là một định dạng lý tưởng để sử dụng khi tạo các CD với chất lượng âm thanh đầy đủ được duy trì. Tuy nhiên, dung lượng tập tin lớn khiến nó khó chia sẻ qua email hoặc các trang mạng.

FLAC audio (*.flac)

[Free Lossless Audio Codec](#) (FLAC) là định dạng âm thanh nén.

Tập tin FLAC được ước lượng bằng nửa dung lượng tập tin âm thanh không nén và chất lượng thì tốt. Windows và Mac OS không hỗ trợ sẵn cho FLAC, nhưng phần mềm như [VLC media player](#) có thể chơi tập tin FLAC trên bất kỳ hệ điều hành nào.

Ogg Vorbis (*.ogg)

Ogg Vorbis được xem như một sự thay thế định dạng âm thanh phổ biến MP3 miễn phí về bản quyền.

Giống như MP3, tập tin Ogg Vorbis thì tương đối nhỏ (thường là 1/10 so với âm thanh không nén), nhưng chất lượng âm thanh bị mất. Windows và Mac OS không hỗ trợ sẵn cho Ogg Vorbis. Tuy nhiên, VLC media player và Firefox có thể chơi tập tin Ogg trên mọi hệ điều hành.

MP3 (*.mp3)

Tập tin MP3 thì tương đối nhỏ (thường là 1/10 so với tập tin âm thanh không nén), nhưng chất lượng âm thanh bị mất.

Để có thể tạo tập tin MP3, cần một thư viện ngoài, lame_enc.dll (Windows) hoặc libmp3lame.dylib (Mac), được cài đặt. MuseScore sẽ hỏi bạn vị trí của nó. Bạn có thể tải nó về tại <http://lame.buanzo.org/>.

Vài người dùng máy Mac có thể thấy MuseScore đung phải một lỗi khi nạp thư viện MP3. Vấn đề có thể là do thư viện đó là một thư viện 32-bit. Thư viện 64-bit sẽ làm việc với MuseScore thì có sẵn tại <http://www.thalicttrum.com/en/products/lame.html> (chú ý nó cần được đổi tên thành libmp3lame.dylib để MuseScore nhận ra).

Chia sẻ với phần mềm âm nhạc khác

MusicXML (*.xml)

MusicXML là một chuẩn thế giới cho việc lưu thông tin của một bản nhạc.

Đây là một định dạng nên dùng để chia sẻ bản nhạc giữa các trình soạn nhạc khác nhau, bao gồm Sibelius, Finale, và hơn 100 phần mềm khác.

Compressed MusicXML (*.mxl)

Compressed MusicXML tạo ra tập tin nhỏ hơn so với tập tin MusicXML chính quy.

Đây là một chuẩn mới hơn và không được hỗ trợ rộng rãi bởi các trình soạn nhạc khác tại thời điểm này.

MIDI (*.mid, *.midi, *.kar)

Musical Instrument Digital Interface (MIDI) là định dạng được hỗ trợ rộng rãi bởi sequencers và các phần mềm ký âm nhạc.

Tập tin MIDI được thiết kế cho việc phát nhạc và không chứa các thông tin bố trí bản nhạc như định dạng, cao độ, giọng, dấu hoa mỹ, dấu diễn đạt, dấu lặp, hoặc khóa nhạc, và các thứ khác. Để chia sẻ tập tin giữa các phần mềm ký âm nhạc, MusicXML thì nên dùng. Nếu bạn chỉ thích phát lại các bản nhạc, thì dùng MIDI.

MuseData (*.md) (dùng cho nhập dữ liệu)

MuseData là định dạng được phát triển bởi Walter B. Hewlett đầu năm 1983 như một phương tiện đầu tiên chia sẻ ký âm nhạc giữa các phần mềm.

Nó đã bị lu mờ bởi MusicXML, nhưng hàng ngàn bản nhạc trong định dạng này thì vẫn có sẵn trên mạng.

Capella (*.cap, *.capx) (dùng cho nhập dữ liệu)

Tập tin CAP và CAPX thì được tạo bởi trình soạn thảo bản nhạc "Capella".

MuseScore nhập dữ liệu khá chính xác từ phiên bản 2000 (3.0) hoặc cao hơn của Capella (2.x thì không làm việc, định dạng *.a11 từ phiên bản 1.x thì hoàn toàn không hỗ trợ).

Bagpipe Music Writer (* .bww) (dùng cho nhập dữ liệu)

Tập tin BWW được tạo bởi trình soạn thảo nhạc niche, "Bagpipe Music Writer".

BB (* .mgu, * .sgu) (dùng cho nhập dữ liệu)

Tập tin BB được tạo bởi phần mềm hòa nhạc, "Band-in-a-Box".

Hiện tại MuseScore đang thử nghiệm hỗ trợ cho tập tin này.

Overture (* .ove) (dùng cho nhập dữ liệu)

Tập tin OVE được tạo bởi trình soạn thảo nhạc "Overture".

Định dạng này chủ yếu phổ biến trong môi trường ngôn ngữ Trung Quốc, như Lục địa Trung Quốc, Hong Kong, và Taiwan.

Hiện tại MuseScore đang thử nghiệm hỗ trợ cho tập tin này.

Guitar Pro (* .GTP, * .GP3, * .GP4, * .GP5, * .GPX) (dùng cho nhập dữ liệu)

Xem thêm

- [Lưu trữ/Xuất dữ liệu/In ấn](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Chia sẻ bản nhạc trực tuyến

Đi tới trang musescore.com/sheetmusic để xem những bản nhạc của người khác từ MuseScore.

Bạn có thể lưu và chia sẻ các bản nhạc của bạn trực tuyến tại [MuseScore.com](https://musescore.com). Bạn có thể chọn lưu trữ bản nhạc một cách cá nhân đối với những ai muốn truy xuất bản nhạc của bạn từ bất kỳ máy tính nào, hoặc chia sẻ nó cách công khai. MuseScore.com có thể hiển thị và phát bản nhạc trong trình duyệt mạng của bạn - một tính năng phụ thêm để đặt tựa đề [VideoScores](#) cho phép đồng bộ hóa giữa bản nhạc và một vi-deo YouTube. Để sử dụng bên ngoài trình duyệt mạng, bạn có thể tải bản nhạc về trong nhiều định dạng khác nhau (gồm có PDF, MIDI, MP3, MusicXML, và tập tin gốc MuseScore).

Tạo tài khoản

1. Tới trang [MuseScore.com](https://musescore.com) và nhấp vào tạo tài khoản "[Create new account](#)". Nhập một username (Tên đăng nhập) và một email tồn tại và nhấn "Create New Account".
2. Chờ vài phút đợi email từ hỗ trợ của MuseScore.com. Nếu không có email nào được chuyển tới, kiểm tra thư mục spam (thư rác) trong hộp mail của bạn.
3. Nhấp vào liên kết trong email và đi tới lược sử của [tôi user profile](#) để thay đổi password (mật khẩu).

Chia sẻ bản nhạc trực tiếp từ phần mềm MuseScore

Có thể lưu trực tiếp bản nhạc trực tuyến từ trình đơn Tập tin → Lưu trực tuyến....

Nếu bạn chưa có tài khoản MuseScore, hãy tạo một cái bằng cách nhấp vào liên kết "Tạo tài khoản". Nó sẽ mở trình duyệt mạng của bạn và đưa bạn tới trang <https://musescore.com/user/register>

Tiếp theo, nhập địa chỉ email (thư điện tử) hoặc username (tên đăng nhập), và password (mật khẩu) trong MuseScore. Khi đăng nhập thành công, bạn sẽ có thể nhập thông tin bản nhạc của bạn.

1. Mục **Tựa đề** là tựa đề của bản nhạc.
2. Mục **Miêu tả** nằm ngay dưới nó.
3. Mục "Đặt bản nhạc ở trạng thái riêng tư" nếu không đánh dấu sẽ là **Công khai** (tức là ai cũng được xem), hoặc được đánh dấu thì sẽ là **Riêng tư** (tức là chỉ bạn được xem) - tùy nhiên liên

kết bí mật có thể được sinh ra.

4. Chọn một **giấy phép**. Bằng cách dùng một Giấy phép bản quyền sáng tác, bạn sẽ cho phép mọi người sử dụng bản nhạc của bạn trong giới hạn cho phép.
5. Bạn có thể thêm vào **các thẻ chữ** để giúp nhận biết các bản nhạc trên MuseScore.com - chúng được tách nhau bằng dấu phẩy.
6. Trong trường hợp bạn đã lưu bản nhạc này trực tuyến trước đó rồi, nó sẽ tự động cập nhật tới bản nhạc đó. Nếu muốn lưu nó trực tuyến như một bản nhạc mới thì bỏ chọn mục **Cập nhật tới bản nhạc hiện đã có**.

Thông tin Bản nhạc

Bạn đang đăng nhập với tên [redacted] [Đăng xuất](#)

Tựa đề
Không_tên

Miêu tả

Đặt bản nhạc ở trạng thái riêng tư
Tôn trọng các [nguyên tắc cộng đồng](#). Điều này sẽ giúp bản nhạc của bạn tới được với bất kỳ ai có sự cho phép của chủ sở hữu.

Giấy phép: All Rights reserved [Cái này nghĩa là gì?](#)

Gán Thẻ-chữ: khong-ten
Dùng dấu phẩy để tách các thẻ-chữ ra

Cập nhật tới bản nhạc hiện đã có [liên kết](#)

[Lưu trữ](#) [Hủy bỏ](#)

Tải bản nhạc lên trang MuseScore.com

Có thể tải bản nhạc trực tiếp lên trang MuseScore.com như sau:

1. Nhấp vào [Liên kết Upload](#) (Tải lên) để tải lên MuseScore.com.
2. Bạn sẽ có các lựa chọn giống trong trình đơn "Lưu trực tuyến" trên phần mềm.
3. Bạn cũng sẽ có thể truy xuất nhiều thông tin hơn, ví dụ như **Genre** (thể loại).

Chú ý: Bạn chỉ có thể tải lên một lúc 5 bản nhạc, sau đó bạn vẫn có thể tiếp tục tải lên bản nhạc trực tiếp từ phần mềm MuseScore, nhưng chỉ thấy được 5 cái cuối. Nếu bạn muốn số lượng nhiều hơn, hãy nâng cấp thành tài khoản [Pro Account](#).

Điều chỉnh bản nhạc trên trang MuseScore.com

Nếu muốn thay đổi bản nhạc của bạn trên trang MuseScore.com, hãy chỉnh sửa tập tin MuseScore trên máy tính của bạn trước đã rồi theo các bước bên dưới.

1. Đi tới trang nhạc MuseScore.com.
2. Nhấp vào liên kết edit (chỉnh sửa).
3. Trong biểu mẫu, bạn có thể thay đổi tập tin bản nhạc, thông tin và các đặc quyền.

Xem thêm

- [Cách xóa bản nhạc đã lưu trên trang MuseScore.com](#)

[save-online-update vi.png](#)

[window_save_online_score_information vi.png](#)

[window-save-online vi.png](#)

Ký âm

Trong chương "[Các thao tác cơ bản](#)" bạn đã học cách [nhập nốt](#) và tương tác với [bảng công cụ](#). Chương "Ký âm" mô tả chi tiết hơn về các kiểu ký âm khác nhau, bao gồm cả các ký hiệu âm nhạc nâng cao.

Xem thêm "[Các mục nâng cao](#)"

Dấu hóa bất thường

Dấu hóa bất thường có thể được thiết-lập/thay-đổi bằng cách kéo một dấu hóa bất thường từ bảng công cụ Dấu-hóa-bất-thường tới một nốt nhạc trong bản nhạc.

| | | | | |
|---|----|---|---|----|
| | # | b | × | bb |
| h | () | | | |

Nếu muốn thay đổi cao độ của nốt, bạn có thể chọn nốt và nhấn:

- ↑: Tăng cao độ của nốt lên nửa cung (các dấu thăng hay dùng).
- ↓: Giảm cao độ của nốt xuống nửa cung (các dấu giáng hay dùng).
- Ctrl+↑ (Mac: Cmd+↑): Tăng cao độ của nốt lên một ốc-ta hay quãng tám.
- Ctrl+↓ (Mac: Cmd+↓): Giảm cao độ của nốt xuống một ốc-ta hay quãng tám.
- J: Thay đổi cách viết trùng âm của một nốt.

Để đưa một dấu hóa bất thường thành dạng dấu hóa báo trước (nghĩa là dấu hóa để trong ngoặc đơn), bạn hãy kéo dấu ngoặc đơn từ bảng công cụ dấu hóa bất thường lên trên dấu hóa mà bạn muốn (không phải lên trên đầu nốt nha). Để bỏ dấu ngoặc đơn này đi, hãy chọn dấu hóa đó và nhấn Del.

Nếu sau đó bạn thay đổi cao độ bằng các phím mũi tên, các thiết lập bằng tay này trên dấu hóa bất thường sẽ bị loại bỏ.

Xác định lại cao độ

Chức năng trong trình đơn [Nốt](#) → [Xác định lại cao độ](#) sẽ cố gắng chỉnh lại cho đúng cách ghi các dấu hóa bất thường cho toàn bộ bản nhạc.

Xem thêm

- [Hóa biểu: Thay đổi](#)

Liên kết bên ngoài

- [Dấu hóa](#) trên trang Wikipedia

Dấu rải gam và vuốt phím

Arpeggios are set by dragging an arpeggio symbol from the Arpeggio & Glissando palette to a note of a chord.



To change the length of the arpeggio, double-click the arpeggio and drag the handle up, or down.



Glissandi are set by dragging a glissando symbol from the Arpeggio & Glissando palette to the first of two consecutive notes on the same staff.



Edit, or delete the text of a glissando by right-clicking it and select "Glissando Properties" in menu or in the Inspector. If there isn't enough room between two notes, MuseScore will not display the text.

External links

- [Arpeggio](#) on Wikipedia
- [Glissando](#) on Wikipedia

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Vạch nhịp

Change bar line type

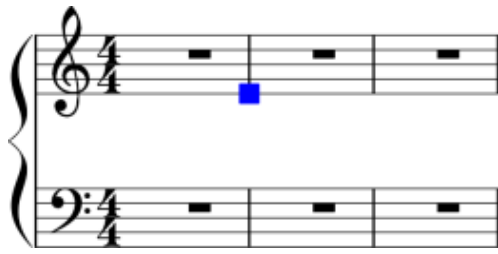
Bar lines are changed by dragging a bar line symbol from the bar line palette to a bar line in the score.



To hide a bar line entirely, select the line and untick `visible` in the Inspector (F8).

Create grand staff (great stave)

To extend bar lines over multiple staves, double-click on a bar line (see [Edit mode](#)).



Click and drag the blue handle down to the next staff.

The staff bar line updates appear after leaving `edit_mode`.



See also

- [Measure operations](#)








Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Dấu nối-cờ-nốt

Beams are set automatically, but they can be altered manually. Drag a beam symbol from the "Beam Properties" palette to a note in order to change its behavior.



Alternatively, you can first select a note, and then double-click the appropriate symbol in the palette.

-  Start a beam at this note.
-  Do not end a beam at this note.
-  Do not beam this note.
-  Start a second level beam at this note.
-  Start a third level beam at this note.
-  (back to) Automatic mode: the mode MuseScore chooses on note input, dependent on current time signature.
-  Start feathered beam (slower) at this note.



- Start feathered beam (faster) at this note.

To change the beam angle, or the distance of the beam to the notes (i.e. the length of the stems), double-click on the beam to put it into `edit mode`, with the right end handle being selected. Up/down arrow will now change the angle. Selecting the left end handle and using the up/down arrow keys will lengthen/shorten the stems. Hit `ESC` to get out of edit mode, once done with the changes.

To move a beam from above to below the notes, or vice-versa, flip the direction of the stems by using the *button* along the second top row (before the voice indicators) that shows a note with stems attached above and below or use the `x` key.

See also

- [Cross staff beaming](#)
- [Edit mode](#)
- [Note input](#)
- [How to add a beam over a rest](#)
- [How to place a beam between notes](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Ngoặc nối khung

Delete

Select the bracket and press `Del`

Add

Drag a bracket symbol from the bracket palette to an empty space in the first measure of a system.



Change

Drag a bracket symbol from the bracket palette to a bracket in the score.

Edit

Double-click on a bracket to enter `edit mode`. In `edit mode`, you can drag the height of a bracket to span arbitrary staves of a system.

Horizontal offset

If you need to move a bracket further left or right, then double-click the bracket to enter edit mode, and press `Shift+←` or `Shift+→`.

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Dấu lấy/ngắt hơi

To place a **breath** symbol, drag it from the breath palette (from the `Advanced workspace`) to a note in the score. The breath symbol is placed after the note.



Breath symbol in score:



Caesura (informally called **tram lines** or **railroad tracks**) work the same way.

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum.](#)

Khóa nhạc

Clefs are created or changed by dragging a clef symbol from the `clefs` palette into a measure or onto another clef. Use `F9` (Mac: `⌘+⌘+K`) to show or hide the palette window.

Note: Some clefs are only available from the master palette.



Add

Drag a clef from the palette into an empty part of a measure - this creates a clef at the beginning of the measure.

Drag a clef onto a particular note to create a mid-measure clef - if the measure is not the first in the staff, it is drawn smaller. An example is a piano score, in which the top staff starts with a G clef and switches immediately to an F clef, then after a note and a rest, back to a G clef.



Note: a clef dragged onto a note (and especially onto the first note), will not be affected by 'Courtesy clef' properties.

To see whether the change will apply to the note or the measure, check what changes color when you drag it.

You can also select the note, or measure first, and double-click the clef on the palette to make sure it affects the right one.

Remove

Select a clef and press `Del`.

Notes:

- Changing a clef does not change the pitch of any note. Instead, the notes move to preserve pitch.
- Special/rarely used clefs are not shown in the [palette](#) by default. These can be found in the aforementioned [master palette](#) instead.

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Ký âm cho trống

This translation is outdated, see the English version for a reference: [Drum notation](#)

Example drum notation:



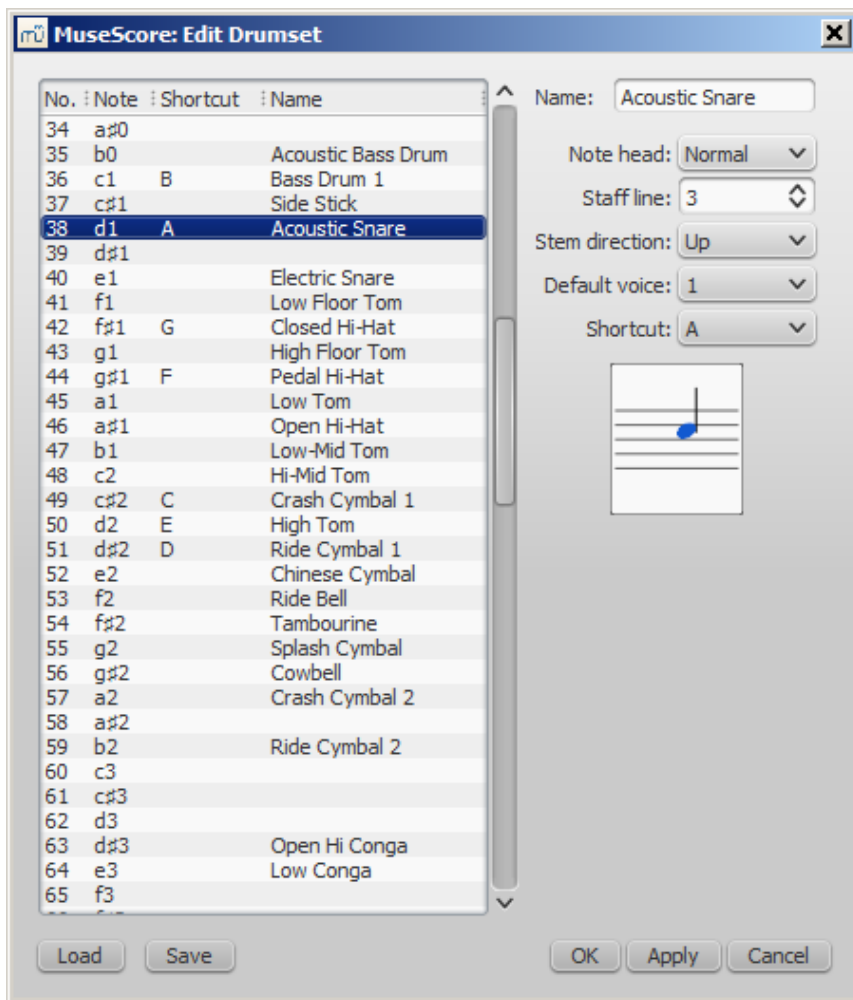
Notation for drumsets often includes simultaneous upstem and downstem notes. If you are unfamiliar with editing multiple voices in a single staff, see [Voices](#) for an overview. See below for instructions specific to percussion notation.

MIDI Keyboard

The easiest way to add drum notation to your score is via MIDI keyboard. Some MIDI keyboards have percussion markings above each key. If you press the key for high hat, then MuseScore will add the correct notation to the score. MuseScore automatically takes care of the stem direction and type of note head.

Computer Keyboard

7 drum sounds are mapped to a shortcut (A-G) by default and you can only remap those 7 shortcuts to other drum-instruments (or change other properties of the drum palettes contents) via the `Edit Drumset` button of the drum input tool (see [below](#)).



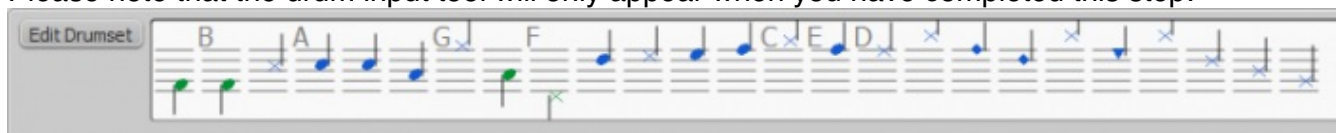
If you wish to enter a new drum note at the same position as an existing note - for example if you wanted the snare and hi-hat to sound simultaneously - and you were entering the new note via the computer keyboard you would need to hold `shift` when entering the new note so as not to overwrite the existing note. This is the same method as used when entering chords for tuned instruments under MuseScore.

Mouse

Note input for unpitched percussion works differently than for other instruments, so here are the special steps:

1. Select a note or rest in the percussion staff
2. Press `N` to begin note input

Please note that the drum input tool will only appear when you have completed this step:



3. Select a note duration from the note input toolbar
4. Select a type of note (such as bass drum, or snare) from the drum input tool
5. Click on the percussion staff to add the note to the score

Drumset

Drumsets are stored as `.drm` files, but customizations can be saved and loaded into others.

External links

- [Video tutorial: MuseScore in Minutes: Lesson 7 - Tablature and Drum Notation](#)
- [Drum Parts \[video\]](#)
- [Editing the Drum Palette in MuseScore 1.1 \[video\]](#)
- [Saving Drumset Changes in MuseScore 1.1 \[video\]](#)

- [Guide to Drum and Percussion Notation](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Nốt láy

Short grace notes (Acciaccatura) appear as small notes with a stroke through the stem. **Long grace notes** (Appoggiatura) have no stroke. Both are placed before the normal-sized main note.

Instructions

Create a grace note by dragging a grace note symbol from the `Grace Notes palette` to a regular note on the score. It's also possible to create a grace note by selecting a note head and double-clicking a grace note symbol from the grace notes palette.

To add more than one grace note, drag successive grace notes on the note head.

To add a chord of grace notes, enter the first one and select it, then use `shift+` note names (C, D, E etc...)

If you want to change the duration of a previously created grace note, select it and choose a duration from the toolbar or enter with one of the keys 1 ... 9 (see [Note input](#)).

Grace notes after a note (such as a trill termination) may have to be manually adjusted with `ctrl +` arrow keys.



External links

- [Grace note at Wikipedia](#)
- [Appoggiatura at Wikipedia](#)
- [Acciaccatura at Wikipedia](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Dấu biến cường

Hairpins are line objects. To create a hairpin, select a note to mark the start point.

- `<`: Creates a crescendo hairpin
- `>`: Creates a diminuendo hairpin (decrescendo)

You can also create hairpins by dragging a hairpin symbol from the line palette to a note head.

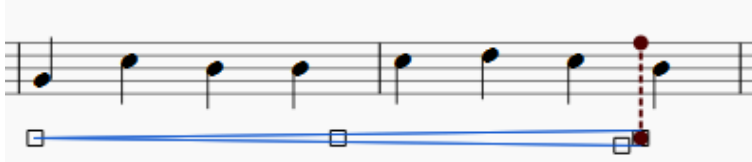
1. `<` creates a crescendo hairpin:



2. Double click switches to edit mode. Then select (click on) the end point to move:



3. `Shift+→` moves the anchor of the selected end point:



4. `→` and `Ctrl+→` move the selected end point:



Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Hóa biểu

Key signatures can be created or changed by dragging one from the `Key Signatures` palette to a measure, or onto an existing signature.



`F9` (Mac: `fn+F9`) toggles the `palette` window.

Replace an existing key signature

Drag a key signature from the palette directly onto a key signature in the score. If you want to change the key signature to only one staff of your score (which might be done in some contemporary music, for example), press `Ctrl` (Mac: `⌘`) while dragging the key to the right staff.

Add a new key signature

Drag a key signature from the palette onto an empty part of a measure. This will place the key signature at the beginning of the measure. If you want to add the key signature to only one staff of your score (which might be done in some contemporary music, for example), press `Ctrl` (Mac: `⌘`) while dragging the key to the right staff.

Remove a key signature

Click on an existing key signature and press `Del`, or drag the empty key signature from the palette (in the advanced workspace) onto the measure.

Courtesy key signature

In the Inspector for a selected key signature, there is an option for "Show courtesy." Additionally, `style` → `General...` → `Page` has an option for "Create courtesy key signatures". The Inspector will affect only

the selected one; the style setting will affect the entire score.

Naturals on key signature changes

You can choose whether to show natural(s) in certain cases when changing the key signature. Under *Style* → *General...* → *Accidentals* you'll see the options:

NOT FOUND: Key_signature-Naturals_en.png

You can Apply the changes, or click OK. If you are in a linked part, rather than in the primary score, you can apply the change to all parts with the corresponding button.

In this example, the key signature change is showing naturals.

16 *Andante*

Fl. *4* *2* *4* *3* *2*

]

Key signature and multimeasure rest

Multimeasure rests are interrupted, if there is change in the key signature.

16 *Andante*

Fl. *4* *2* *4* *3* *2*

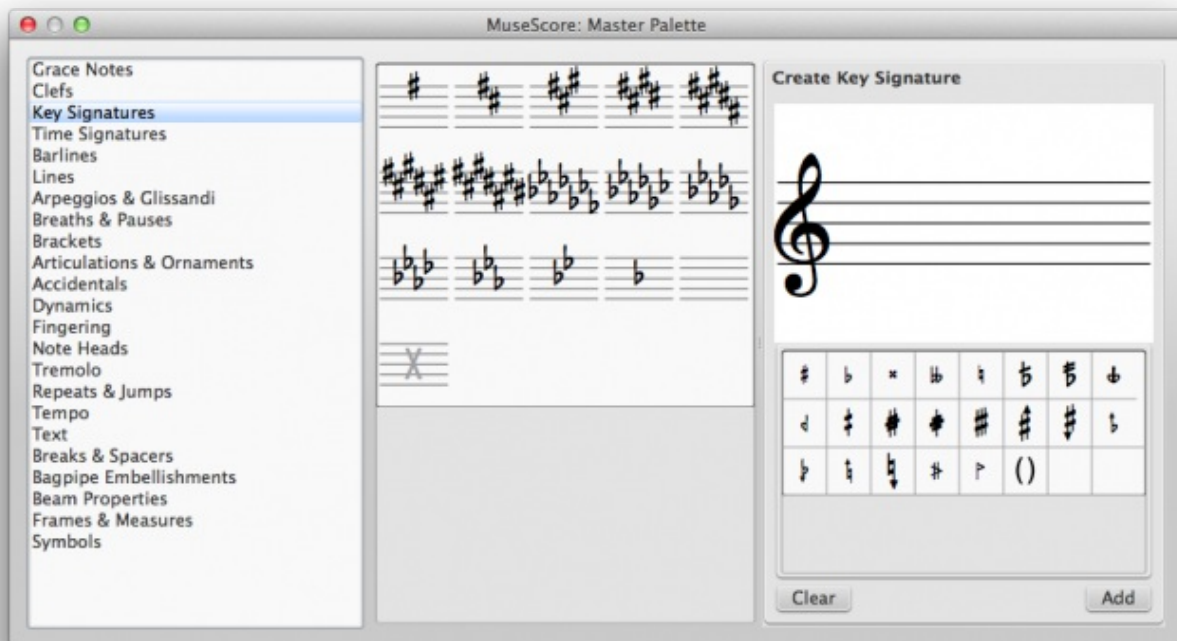
See [Multimeasure rest](#)

Courtesy key signature and section break

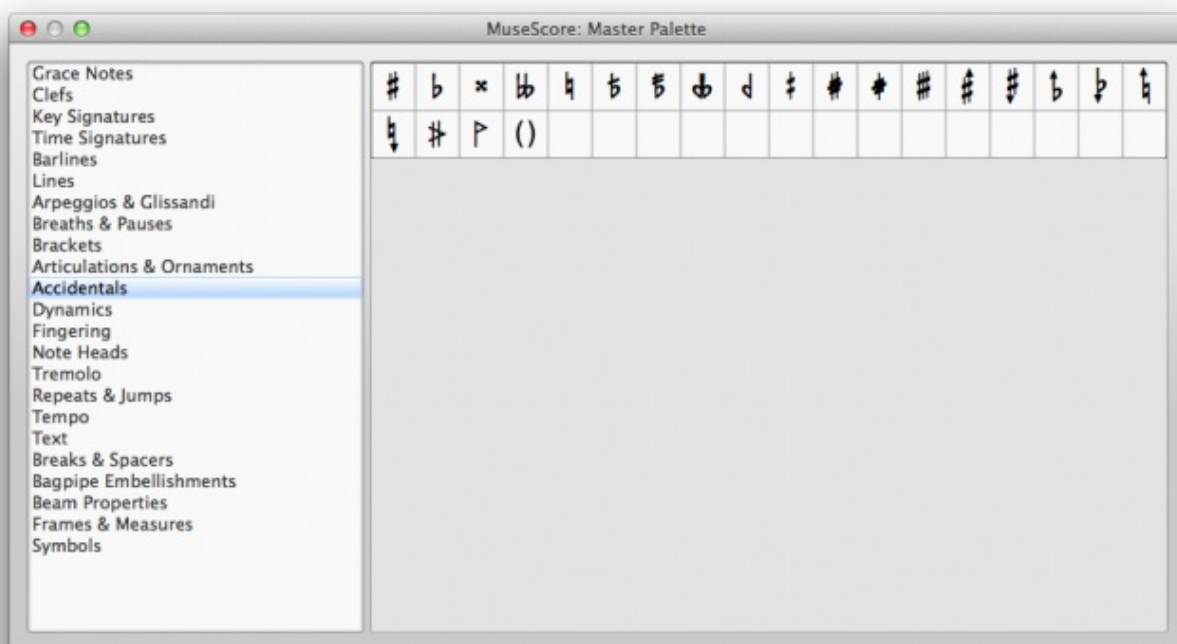
A courtesy key signature will not be shown just before a section break
See [Break or spacer: Section break](#)

Custom key signatures

Press **Shift+K** to bring up the master key signature palette.



You can even use half-flats, half-sharps, etc.



Note, however, that currently the playback of custom key signatures is not supported.

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum.](#)

Đường kẻ hay nét vẽ

The **Lines palette**, like other palettes, works via "drag-and-drop". Use the mouse to drag an item from the palette and drop it onto the score.

Multi-measure rest



Multi-measure (multi-bar) rests indicate a long duration of silence for an instrument and are frequently used in ensemble sheet music. They are automatically interrupted at important points, such as double bar lines, rehearsal marks, key- or time signatures, etc.

Multi-measure rests have a number above the staff indicating the duration of the rest by the number of measures

Instructions

1. From the menu, choose `style` → `General...`
2. Click on the "Score" tab, if it is not already selected
3. Add a check mark next to "Create multi-measure rests"

Limitations

The style option automatically creates multi-measure rests throughout the score. Therefore, it is recommended that you enter all your notes first and then turn on multi-measure rests afterward.

Break multimeasure rest

See also: [Measure operation: Break multi-measure rest](#)

You may want to have a multi-measure rest divided into two multi-measure rests.

This option should be checked before turning on the "Create multi-measure rests" option in `Style` → `General...`, in the "Score" tab.

Select the first measure where you want the second multi-measure rest to start, and do a right-click `Measure Properties` → `Break multi-measure rest`.


Note that multi-measure rests are interrupted if there is a [rehearsal mark](#) (not a simple text), [section break](#), key or time signature change, or double bar line.

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Dấu lặp

The start and end of simple repeats can be defined by setting appropriate [bar lines](#). For instructions on first and second ending measures, see [Volta](#).

Playback






To hear repeats during playback, make sure the "Play Repeats"  button on the toolbar is selected. Likewise, you can turn off repeats during playback by deselecting the button.

In the last measure of a repeat, you can set the [property](#) "[Repeat count](#)" to define the number of played repeats.

Repeat symbols and text

Text and symbols related to repeats are located in the [Repeats palette](#).

The repeats palette contains the symbols for measure repeat, segno and coda. It also contains 'D.S.', 'D.C.', and Fine text:

| | |
|---|---|
|  |  |
|  |  |
|  | Fine |
| To Coda | D.C. |
| D.C. al Fine | D.C. al Coda |
| D.S. al Coda | D.S. al Fine |
| D.S. | |

To add an object from the repeats palette, drag it *onto* (not above) the desired measure (so the measure changes color), then drop. The object will then appear *above* that measure in your score.

Jumps

Jumps generally consist of three parts:

- Jump to *tag*
- Play up to *tag*
- Continue at *tag*

Tags are names you give to certain measure positions. Two tags ("start", "end") denote the start and end of the score and don't need to get added explicitly.

Examples:

At the jump instruction *Da Capo* the playback jumps to the start and plays the entire score again (up to the implicit *end* tag).

At the jump instruction *Da Capo al Fine* the playback jumps to the start and plays the score up to the tag *Fine*.

Dal Segno al Fine (or *D.S. al Fine*) jumps to the *Segno* tag and then plays up to the tag *Fine*

Dal Segno al Coda jumps to the *Segno* tag and then plays up the first *Coda* tag. Playback then continues at the second *Coda* tag. The properties of jumps can get set via a right-click at the *D.S. al Coda* tag.

See also

- [Volta](#)
- [How to separate a coda from the rest of the score](#)

External links

- [Video tutorial: Codas](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Dấu luyến

A **slur** is a curved line between two or more notes that indicates they are to be played without separation. If you mean to join two notes of the same pitch, see [Tie](#)

First Method

1. Leave [Note input](#) mode and select the first note:



2. `s` creates a slur:



3. `Shift+Right` moves the slur end to the next note:



4. `x` flips the slur direction:



5. `Esc` ends Slur Edit mode:



Second Method

1. Leave `Note input` mode and select the first note
2. `ctrl-select` (`⌘-select` on a Mac) or `shift-select` the last note
3. Hit `s`

Third Method

1. While in `Note input` mode, key in the first note in the slurred section
2. Hit `s` to begin the slurred section
3. Key in the remaining notes in the slurred section
4. Hit `s` to end the slurred section

Adjustments

The handles (displayed in the images for steps 2-4 above) can be adjusted with the mouse. The two outer ones adjust the start and end of the slur, whilst the two inner handles adjust the contour.

A slur can span several systems and pages. The start and end of a slur is anchored to a note/chord or rest. If the notes are repositioned due to changes in the layout, stretch or style, the slur also moves and adjusts in size.

This example shows a slur spanning from the bass to the treble clef. Using the mouse, select the first note of the slur, hold down `ctrl` (resp. `⌘` on a Mac) and select the last note for the slur, and press `s` to add the slur.



Dotted line

Dotted slurs are sometimes used in songs where the presence of a slur varies between stanzas. Dotted slurs are also used to indicate an editor's suggestion (as opposed to the composer's original markings). To change an existing slur into a dotted or dashed slur, select it and then in Inspector (F8) change `Line type` from `Continuous` to `Dotted` or `Dashed`.

x flips the direction of a selected slur.

See also

- [Tie](#)
- [Edit mode](#)
- [Note input](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Dấu nối

A tie is a curved line between two notes of the same pitch. If you want a curved line that spans multiple pitches, see [Slur](#).


First method

Select first note:



+ creates a tie:



(+ or the tie button, , located on the top to the right of the notes in the note input toolbar)

Second method

To create ties during `note input`, press + after the first note of the tie.

Tied chords

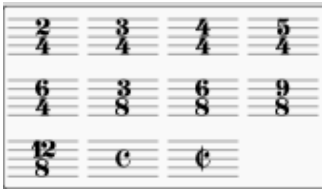
To add ties between two chords, select the stem of the first chord, or `shift` + click on the first chord and press +. `Note input` mode must not be enabled.

x flips the direction of a selected tie.

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Số chỉ nhịp

Time signatures are available in the main palette sidebar. You can drag and drop the time signatures onto the score (see [Palette](#) for general information on working with palettes in MuseScore).




Create your own Time Signature

If a time signature is needed that is not found in the corresponding workspace palette, open the Master Palette directly to the Time Signature section (**shift+T**) to create your own. You can edit the numerator and the denominator in the **Create Time Signature** Panel by pressing the **Add** button. Once added, just drag and drop the time signature to the score from the window where you created it. Be aware that it will not appear in the workspace palette. If you want to add it in the palette, read [Custom Palette](#).

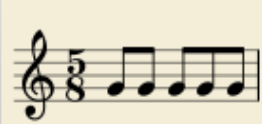
Change default beaming

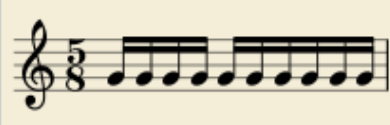
To adjust beams from the automatic offering, you can click the notes you want to modify.

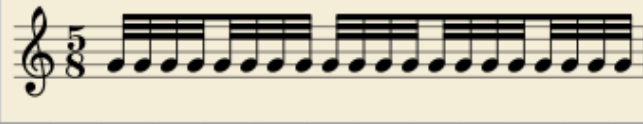
For example: by default 5/8 is beamed 3+2. You can click the third and then fourth note to beam it 2+3. Don't forget to do it for the other two subdivisions. To edit the third one drag an icon from


 to the right note. In this example, the "beam start" icon got dragged to the 9th note and the Beam 16th sub icon to the 13th note.

Note Groups

quaver 

semiquaver 

demisemiquaver 

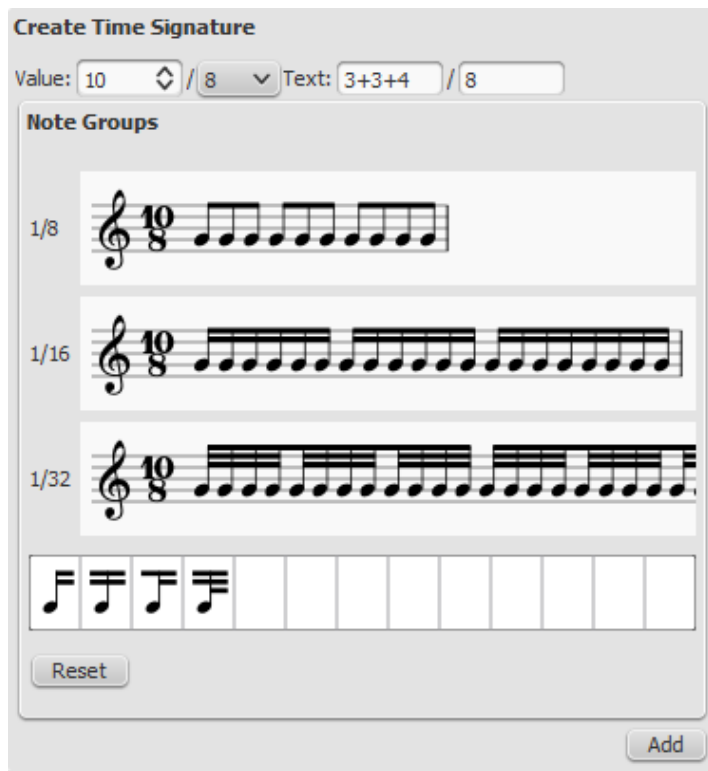


Delete a time signature

Time signatures you don't need (any longer) can be removed in the above dialog box via right-click → "Delete Content".

Edit to additive meters

In most cases, you'll only need to edit the first of the upper numbers. The additional upper numbers are for additive meters, which contain multiple upper numbers separated by a plus sign.



Different duration from time signature: Pickup measures (Anacrusis) and Cadenzas

There are occasions when the actual duration of a measure is different from the duration specified by the time signature. Pickup measures and Cadenzas are a common example. To change the actual duration of a measure without displaying a different time signature, see [Measure operations: Properties, Measure duration](#).

Local Time Signatures

Time signatures can be different for different staves. An example here is Bach's 26. Goldberg Variation:

VARIATIO 26 a 2 Clav.
♩ = 63

MuseScore has the concept of a global time signature and an actual (local) time signature. To change the global time signature drag and drop a palette object to a staff. The global time signature is used to count beats (as shown in the status line) and is the reference for tempo markings. The global time signature is the same for all staves and normally identical to the actual time signature.

The actual time signature is set in the time signature property dialog and can deviate from the global time signature for every staff (left hand 18/16 in the example).

NOT FOUND: Time_Signature_Properties_en.png

The text of the time signature can be set independent of the actual values.

A local time signature is set by dropping a time signature symbol while holding the Ctrl key. The local time signature is set only for one staff. A global time signature is replicated for all staves.

Time signature changes and Other Objects

Multimeasure breaks are interrupted when a time signature change occurs. Also, a section break will prevent a courtesy time signature being shown at the end of the previous measure.

See also

- [Measure rest](#)
- [Break or Spacer](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Sự chuyển tông hay giọng

Transposition moves a selection of notes higher, or lower on the staff. MuseScore supports several kinds of transposition.

Chromatic transposition, by key

Chromatic transposition moves notes up or down in semitone increments. From the main menu, choose `Notes` → `Transpose...`, select which key signature to transpose - closest, up or down.

Chromatic transposition, by interval

Chromatic transposition moves notes up or down in semitone increments. From the main menu, choose `Notes` → `Transpose...`. Tick "By Interval", select the interval from the popup menus and whether to transpose up or down.

You can also transpose a [selection](#) of notes using the arrow keys (↑ or ↓).

Diatonic transposition

Diatonic transposition (also known as scalar transposition) moves notes up, or down the current scale according to the key signature. You can move a single note by dragging it up, or down. You can move a [selection](#) of multiple notes with `ctrl` + click and drag.

Transposing instruments

Certain instruments such as B-flat trumpet or alto sax are known as transposing instruments. These instruments sound lower, or higher than their written pitch. MuseScore has built-in support for transposing instruments.

The Concert Pitch button and `Notes` → `Concert Pitch` from the main menu lets you switch between concert pitch and transposing pitch. Concert pitch helps composers and arrangers because it displays every instrument in the same key, so the notes on the staff match their sounding pitches. When concert pitch is turned off, the notes on some instrument staves may not match their sounding pitches, but they are ready for an instrumentalist to play from. If you use concert pitch during your session, remember to turn off concert pitch before printing the parts.

Instrument transpositions are already set up in MuseScore. However, if you want a rare instrument or transposition that is not available in MuseScore, you may need to edit the instrument transposition manually. Right-click an empty part of the instrument staff and choose `Staff Properties...`. At the bottom of the Staff Properties window, you can select the interval of transposition, any octave shifts, and whether the interval is "Up" (sounds higher than written) or "Down" (sounds lower than written).

See also

- [How to transpose](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Tiếng vê

Tremolo is the rapid repetition of one note, or a rapid alternation between two or more notes. It is indicated by strokes through the stems of the notes. If the tremolo is between two or more notes, the

bars are drawn between them. Tremolo symbols are also used to notate drum rolls.

The tremolo palette contains separate symbols for one note tremolos (shown with stems below) and for two note tremolos (shown with no stem below).



To add tremolo to the stem of a single note, select the note head and double-click the desired symbol in the tremolo palette.

In a two note tremolo, every note has the value of the whole tremolo duration. To enter a tremolo with the duration of a half note (minim), enter two normal quarter notes (crotchets), and after applying a tremolo symbol to the first note, the note values automatically double to half notes.

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Dấu liên

Tuplets are used to write rhythms beyond the beat divisions usually permitted by the time signature. For example, triplet eighth notes (quavers) in a 4-4 time signature divide the quarter note (crotchet) beat into three instead of two.

Instructions

To create a **triplet**, first select a note on the score that specifies the *full* duration of the triplet group. For example, a group of triplet eighth notes (quavers) has a "full duration" of one quarter note (crotchet).



From the main menu, choose `Notes` → `Tuplets` → `Triplet`. This creates a triplet by dividing the full duration into three equal parts.



They can be further edited.



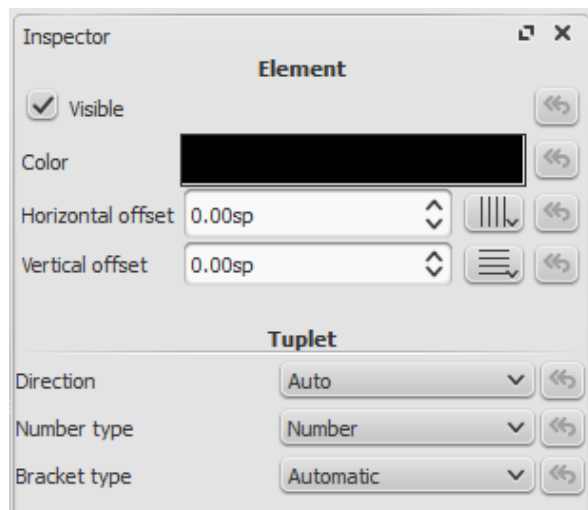
Note input mode

Tuplet entry works slightly differently in note input mode than the method outlined above. You must select the duration first, and enter pitches afterward. Below are step-by-step instructions for making triplet eighth notes.

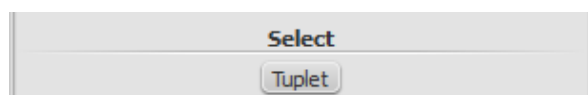
1. Switch to note input mode by pressing `N`
2. Make sure the note input marker is in the place that you want to start the tuplet (use the right and left arrow keys if necessary)
3. Choose the duration for the whole tuplet group from the note input toolbar. For this example, click on the quarter note (or press `5` on the keyboard)
4. From the main menu, choose `Notes` → `Tuplets` → `Triplet`, or press `Ctrl+3` (Mac: `⌘+3`)
5. Notice that an eighth note duration is automatically selected. Click on the staff to add pitches or enter them via computer or MIDI keyboard

Properties

To change the display properties of a tuplet, select the tuplet number, or bracket, and use the Inspector (F8).



If neither the number nor the bracket is shown, select a note from the tuplet, then use the Tuplet button in Inspector to see the above dialog.



For **Direction**, choose **Auto** to place the bracket on the same side of the note heads as the stem, or beam. Choose **Up**, or **Down** to explicitly place the bracket above or below the note heads, respectively, regardless of the stem, or beam position.

For **Number type**, choose **Number** to show an integer, **Relation** to show a ratio of two integers, or **Nothing** to show no number at all.

For **Bracket type**, choose **Automatic** to hide the bracket for beamed notes and show the bracket if the tuplet includes unbeamed notes or rests. Choose **Bracket**, or **Nothing** to explicitly show, or hide the bracket, respectively.



If you move the bracket, or tuplet number, you can see vertical and horizontal offset being updated (default offsets are 0sp for both).

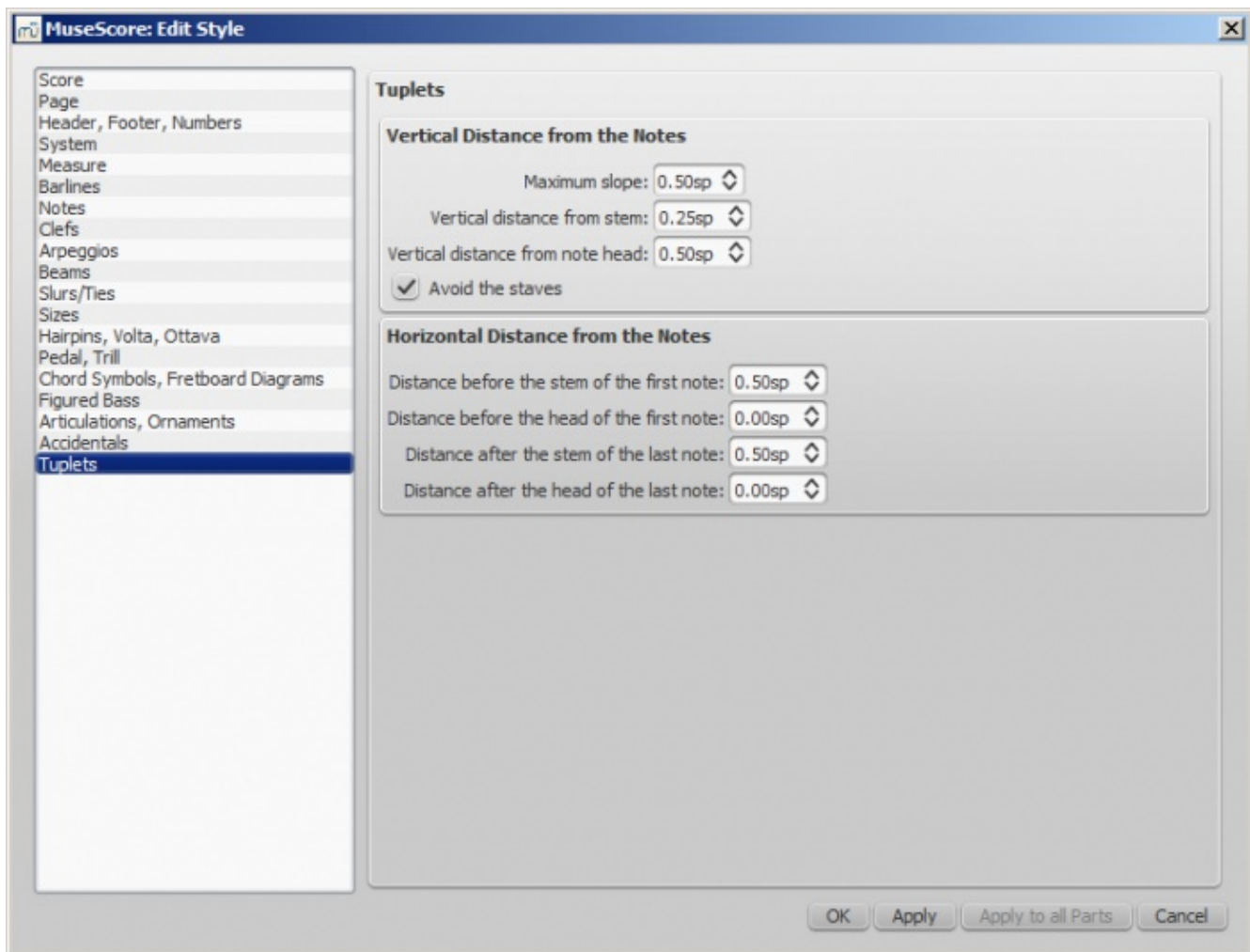
NOT FOUND: insepector2.png

You can restore default settings with the arrow return button on the right.

NOT FOUND: insepector_restoredefaultsettings.png

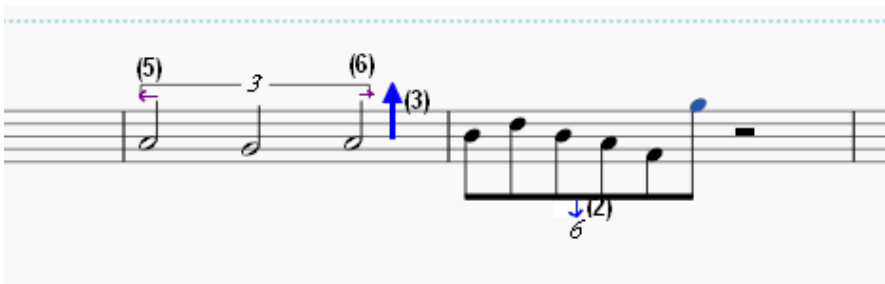
Style

Go to **Style** → **General...** and select **Tuplets**. It enables you to change all tuplet properties.



Two adjustments are possible: Vertical and Horizontal

- Vertical adjustment has three options with values in space units and one (un)ticked option
 - Maximum slope: default value is 0.50; range is from 0.10 to 1.00
 - Vertical distance from stem (see (2) below): default value is 0.25; range is from -5.00 to 5.00
 - Vertical distance from note head (see (3) below): default value is 0.50; range is from -5.00 to 5.00
 - Avoid the staves: by default ticked
- Horizontal has four options with values in space units
 - Distance before the stem of the first note (see (5) below): default value is 0.50; range is from -5.00 to 5.00
 - Distance before the head of the first note: default value is 0.00; range is from -5.00 to 5.00
 - Distance after the stem of the last note (see (6) below): default value is 0.50; range is from -5.00 to 5.00
 - Distance after the head of the last note: default value is 0.00; range is from -5.00 to 5.00



See also

- [How to create triplets and other tuplets](#)

External links

- [Triplet at Wikipedia](#)
- [How To Create Triplets in MuseScore \[video\]](#)
- [The User Guide to Triplets in MuseScore \[video\]](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Các giọng

This translation is outdated, see the English version for a reference: [Voices](#)

Voices allow you to have notes on a single staff which start at the same time, yet have different durations. Voices are sometimes called "layers" in other notation software.

In a polyphonic measure, voice 1 usually takes the up-stem notes and voice 2 takes the down-stem notes.



When to use voices

- If you need stems pointing in opposite directions within a chord, on a single staff.
- If you need notes of different durations within a single staff, played simultaneously.

Instructions

Start by entering the top voice (the up-stem notes in the image above). When inputting, some notes may have down-stems, but these will flip automatically when the second voice is added.



If you are using a keyboard (computer or MIDI) to enter notes, use the ← key to move your cursor back to the beginning of the staff (or measure). If you are using the mouse to position notes on the staff, this is not necessary.

Click on the "Voice 2" button  (at the right in the toolbar).

Enter all the bottom voice notes (all the down-stem notes). When finished, it might look something like this:



Note that you must be in Note input mode to select another voice.

Hidden spacer rests

Only the rests of voices 2, 3, and 4 can be deleted, but those of the main voice (1 - blue) can be hidden.



To hide a rest, select it and press V or uncheck the "Visible" checkbox in the Inspector, which can be enabled from the View menu or with the shortcut F8 (Mac: fn+F8). If you have Show Invisible turned on in the View menu, the rest still shows in gray on your screen. The hidden rest will not appear if you print, or export as PDF, PNG, SVG, etc.

Exchange voices of notes

1. Select range of notes
2. `Edit` → `Voices`
3. Exchange any two voices

Note: The selection can encompass content of any voice, but only two will be processed at once.

See also

- [How to merge/combine/implode two staves in one with two voices](#)
- [How to input multiple notes on a staff with different durations](#)
- [How to make notes in unison overlapping](#)

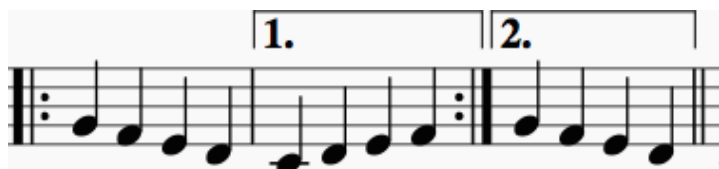
External links

- [Video tutorial: How To Write Two Parts On One Staff: Voices](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Dấu Volta

Volta brackets, or first and second ending brackets are used to mark different endings for a repeat.



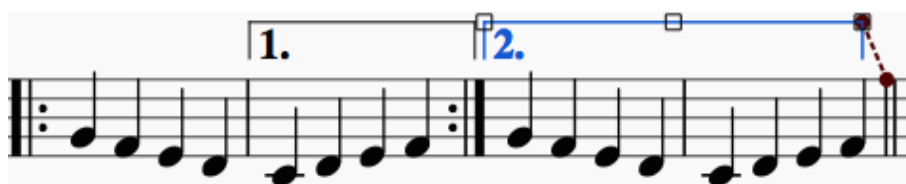
To place a volta bracket on the score, drag-and-drop the item from the [Lines palette](#).

The brackets can span more than one measure. Double-click the volta to enter `edit mode`, and move the handles with:

- one measure right `shift+→`
- one measure left `shift+←`

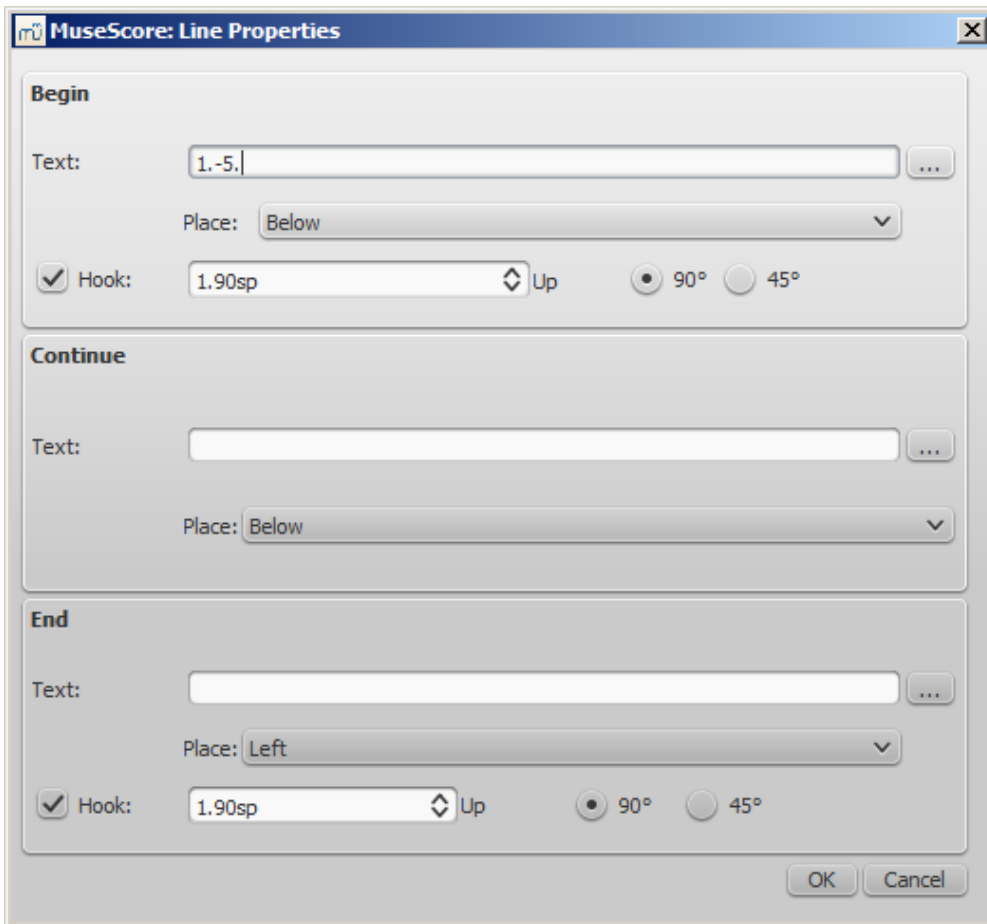
These commands move the "logical" start or end of the volta bracket, which determines playback in MuseScore and layout over multiple systems. Moving the handles using the left or right arrows keys only, or using the mouse allows finer adjustments, but does not change how the repeat is played.

If you move the handles, a dashed line from the logical position to the actual position is shown

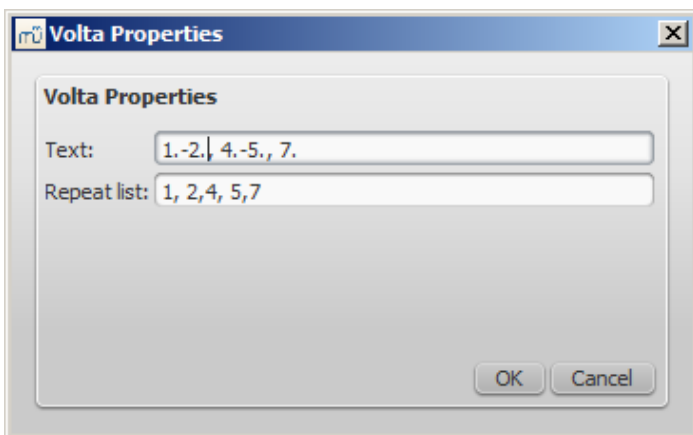


Text

You can change the text and many other properties of a volta bracket using the line properties dialog. Right-click on a volta bracket and choose `Line Properties...`. The figure below shows the volta text as "1.-5."



You can also right-click on the volta and bring up the volta properties dialog. From here, you can change both the displayed Volta text (the same from the line properties above) and the repeat list. If you want one volta to be played only on certain repeats and another volta on other repeats, enter the repeat times in a comma separated list. In the example below, this volta will be played during repeat 1, 2, 4, 5 and 7. Another volta will have the other ending, like 3, 6 and possibly other higher numbers like 8, 9, etc.



Playback

Sometimes a repeat plays more than two times. In the figure above, the volta text indicates that it should play five times before it continues. If you want to change the number of times MuseScore plays a repeat, go to the measure containing the end repeat bar line and change its Repeat count (see [Measure operations: Other properties](#) for details).

External links

- [Video tutorial: Repeats, 1st and 2nd time endings](#)
- [Screencast: Add alternative repeats with MuseScore](#)

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Vấn đề âm thanh và phát bản nhạc

MuseScore has "Sound and playback" capabilities built-in. This chapter covers the playback controls and ways to extend the instrument sounds beyond the built-in piano sound.

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Chữ viết

The previous chapter covers [text that affects playback tempo](#), but there are many other types of text available in MuseScore: [lyrics](#), [chord symbols](#), [dynamic markings](#), [fingering](#), [figured bass](#), [headings](#), [rehearsal marks](#), plus many more. These are all accessible from the main menu via [Add](#) → [Text](#).

For short generic text, use staff or system text. The difference between these two texts is whether you want it to apply to a single staff, or the whole system. This makes a difference when [extracting parts](#).

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Định dạng

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Các chủ đề nâng cao

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#)

Các chức năng mới trong MuseScore 2.0

For an overview of the new features, see [What's New in MuseScore 2](#), [Release notes for MuseScore 2.0](#), [Release notes for MuseScore 2.0.1](#), and [Changes in MuseScore 2.0](#).

Documentation of new features are available in the chapter they belong to logically (except the one that is referring to upgrading from 1.3 to 2.0), but for users coming from 1.x here's a collection of links to be able to see at a glance what can be done now...

See also

- [Album](#) (→[Advanced topics](#))
- [View modes: Continuous view and Navigator](#) (→[Basics](#))
- [Copy and paste: Selection filter](#) (→[Basics](#))
- [Custom palette](#) (→[Advanced topics](#))
- [Early music features](#) (→[Advanced topics](#))
- [Figured bass](#) (→[Advanced topics](#))
- [Grid-based movement of symbols and staff text](#) (→[Text](#))
- [Image capture](#) (→[Formatting](#))
- [Inspector and object properties](#) (→[Advanced topics](#))
- [Measure operations: Split and join](#) (→[Basics](#))
- [MIDI import](#) (→[Sound and playback](#))
- [Mid-staff instrument change](#) (→[Sound and playback](#))
- [Part extraction \(new options available\)](#) (→[Advanced Topic](#))
- [Rehearsal marks: Automatic next rehearsal mark and Search for a rehearsal mark](#) (→[Text](#))
- [Save/Export](#) (→[Basics](#))
- [Staff type properties](#) (→[Advanced topics](#))
- [Swing](#) (→[Sound and playback](#))
- [Tablature](#) (→[Advanced topics](#))

- Nonexistent node nid: 39841.
(→[Advanced topics](#))
- [Master palette](#) (→[Advanced topics](#))
- [Layout and formatting](#) (some options have changed, and there is a new "apply to all parts" feature) (→[Formatting](#))
- [Break and spacer: Section break](#) (→[Formatting](#))
- [Selection modes: Select all similar new options \(same subtype\)](#)(→[Basics](#))
- [Create a new score: start center](#) (→[Basics](#))
- [Languages settings and translation updates](#) (→[Basics](#))
- [Helping and improve translation](#) (→[Support](#))
- [Accidentals: Respell pitches](#) (→[Notation](#))
- [Re-pitch mode](#) (→[Advanced topics](#))
- [Tools](#) (→[Advanced topics](#))
- [Meta tags](#) (→[Advanced topics](#))

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Hỗ trợ

This chapter describes how to find help using MuseScore: the best places to look, the best way to ask a question on the forums, and tips for reporting a bug.

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).

Phụ lục

Do you have an unanswered question? [Post it in the forum](#).
